

Tuyên Quang

Năm thứ 1

Số 2

Tháng 2

Năm 2026

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

Hằng tháng

Mạch nguồn văn hóa





Ban Biên tập

Mai Đức Thông
Ngô Thị Thu Hà
Nguyễn Bình Minh
Nguyễn Thị Hoài Yên
Mai Ngọc Quỳnh
Nguyễn Thị Minh Tuyên
Trịnh Thủy Châu
Chúc Ngọc Huyền
Lưu Văn Thanh

Chế bản điện tử và mi trang:
Tổ kỹ thuật vi tính Báo Tuyên Quang

Tòa soạn:

Trụ sở chính: Số 219,
đường Tân Trào, phường Minh Xuân,
tỉnh Tuyên Quang

Email:

baotuyenquang.com.vn@gmail.com

Giấy phép xuất bản:

Số:107/GP-SVHTTDL do Sở Văn hóa,
Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang
Cấp ngày 05-12-2025

Khổ:

22 x 28,5 cm
72 trang

In tại:

Công ty TNHH MTV in
Tạp chí Cộng sản

Giá: 4.500 đồng

4 - 11 TIÊU ĐIỂM

- 3: Mạch nguồn văn hóa
- 6 - 7: Khát vọng phát triển giàu đẹp, văn minh
- 8 - 9: Khẩn trương sản xuất từ đầu xuân
- 10 - 11: Về Tuyên đi lễ đầu xuân

12 - 19 MIỀN DI SẢN

- 12 - 13: Văn hoá tộc người
Nhìn từ cộng đồng Pu Péo
- 14 - 15: Chùa cổ Phúc Lâm
- 16 - 17: Nhớ về chợ Thụt Phù Lưu...
- 18 - 19: Người giữ lửa phố cổ Đồng Văn

20 - 31 HÀNH TRÌNH XỨ TUYÊN

- 20 - 21: Rộn ràng lễ hội đầu xuân
- 22 - 23: Về Tân Trào say khúc hát Then
- 26 - 27: Chinh phục nóc nhà "Đông Bắc"
- 28 - 29: Quyến rũ hoa lê
- 30 - 31: Chuyện người giữ bí kíp đua thuyền

32 - 41 VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT

- 32 - 33: Hoa lê tuyết nở bên lưng đồi
- 38 - 39: Khi âm thanh chạm đến
đỉnh đèo huyền thoại
- 40 - 41: Trẩy hội thơ xuân

42 - 43 NHÂN VẬT ĐỐI THOẠI

- 42 - 43: Sự tin yêu của khán giả
là danh hiệu quý nhất

44 - 51 NHỊP SỐNG KINH TẾ

- 44 - 45: Hòa chung dòng chảy kinh tế
- 46 - 47: Xây dựng thương hiệu
sản phẩm quốc gia, mở hướng
phát triển mới
- 48 - 49: Người trẻ làm trà cổ
- 50 - 51: Cẩn trọng trước biến động
của giá vàng

52 - 55 GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

- 52 - 53: Dành House
- 54 - 55: Lương y như từ mẫu

56 - 57 CUỘC SỐNG SỐ

- 56 - 57: Phổ cập AI - Động lực mới
để nâng hạng PCI

58 - 61 PHÓNG SỰ - ĐIỀU TRA

- 58 - 59: Sông Gâm nơi tôi lớn
- 60 - 61: Xuyên đêm cùng chiến sỹ
cảnh sát cơ động

62 - 65 NẮNG BIÊN CƯƠNG

- 62 - 63: Sinh kế "nảy mầm" nơi biên cương
- 64 - 65: Những người cha quần hàm xanh

66 - 69 ƯỚC MƠ VÀ HÀNH TRÌNH

- 66 - 67: Khi người trẻ bước qua
vùng an toàn
- 68 - 69: Chắp cánh đam mê



Mạch nguồn Văn hóa

■ MINH MINH

MỖI độ xuân về, khi đất trời bắt đầu chuyển mình trong làn mưa bụi lất phất bay, cũng là lúc làng quê được đánh thức bởi tiếng trống hội rộn ràng. Đối với người Việt, mùa xuân không chỉ là vòng quay của thời gian mà còn là thời khắc giao hòa linh thiêng của đất trời, trong không gian đó con người thường tìm về với nguồn cội. Hội xuân tập trung vào tháng Giêng âm lịch, là những không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng đặc sắc, nơi lưu giữ và lan tỏa những giá trị tinh thần bền bỉ qua bao thế hệ. Đây không chỉ đơn thuần là dịp vui chơi đầu năm mà còn là một bản hòa ca giữa lịch sử, tâm linh và nghệ thuật, phản ánh chiều sâu văn hóa của một vùng đất ngàn năm văn hiến.

Dưới góc nhìn tâm linh, lễ hội là nơi gửi gắm những ước vọng nguyên sơ nhưng cũng đầy cao đẹp của con người về một cuộc sống thịnh vượng, no đủ. Trong hơi thở nồng nàn của mùa xuân, khi lộc biếc bùng nở trên cành, người dân nô nức trẩy hội với niềm tin mãnh liệt vào sự giao hòa giữa thần linh và nhân thế. Những nghi thức trong phần lễ được cử hành trang trọng không chỉ để cầu mong quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, mùa màng tốt tươi, mà còn là lời tri ân sâu sắc gửi đến các bậc tiền nhân, những vị anh hùng có công dựng nước và giữ nước. Đây không phải là sự mê tín dị đoan, mà là một liệu pháp tinh thần giúp củng cố niềm tin và sự lạc quan cho con người trước những biến động của thiên nhiên và đời sống. Phần hội với những trò chơi dân gian, nghệ thuật trình diễn lại là không gian sinh hoạt cộng đồng đặc sắc, nơi những giá trị đạo đức và thẩm mỹ được

trao truyền một cách tự nhiên. Lễ hội đóng vai trò như một “bộ lọc” văn hóa, giúp gắn kết các cá nhân, bồi đắp tinh thần đoàn kết và khẳng định bản sắc vùng miền một cách mạnh mẽ. Mỗi lễ hội vì thế trở thành một câu chuyện lịch sử sống động, nhắc nhở về truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, giúp mỗi cá nhân cảm thấy mình là một phần của dòng chảy dân tộc đại đồng.

Tháng Giêng âm lịch vì thế trở thành một “trung tâm năng lượng” văn hóa, nơi tập trung dày đặc các nghi lễ phản ánh trọn vẹn tư duy của một nền văn minh lúa nước: từ tín ngưỡng thờ mẫu, Phật giáo nhập thế cho đến sự tôn vinh các vị anh hùng dân tộc trong lịch sử dựng nước và giữ nước.

Trong hơi thở của một mùa xuân mới, giữa những lộc biếc và sắc hoa, người dân nô nức trẩy hội chính là một hành trình tìm về cội nguồn để tự định vị bản thân. Lễ hội không chỉ là câu chuyện của quá khứ; nó là một thực thể đang sống, giúp thế hệ trẻ hôm nay hiểu và tự hào hơn về chiều sâu văn hóa của dân tộc mình. Chính sự giao thoa giữa tâm linh và nghệ thuật, giữa sự tôn nghiêm và tính cởi mở đã biến hội xuân thành một di sản tinh thần bền bỉ, một mạch nguồn văn hóa không bao giờ cạn, nuôi dưỡng tâm hồn người Việt qua bao thăng trầm của thời đại.

Giữa nhịp sống hối hả, hội xuân như một khoảng lặng ý nghĩa, tiếp thêm năng lượng và niềm tin để mỗi người bước vào một năm mới với tâm thế hanh thông, rạng rỡ, để hồn xuân mãi là mạch nguồn văn hoá chảy trong tâm thức mỗi người con đất Việt không bao giờ cạn ■



Các ứng cử viên đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XX, nhiệm kỳ 2026 - 2031 tiếp xúc cử tri tại điểm cầu Trung tâm Hội nghị tỉnh.

Từ lá phiếu đầu tiên đến khát vọng kỷ nguyên vươn mình

■ LÝ THU

80 năm kể từ ngày Tổng tuyển cử đầu tiên (6/1/1946) tinh thần dân chủ và khối đại đoàn kết toàn dân tộc vẫn vẹn nguyên giá trị. Hướng tới cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031, cử tri trên quê hương cách mạng Tuyên Quang đang rộn ràng khí thế chuẩn bị ngày hội lớn. Đó không chỉ là quy trình bầu chọn người đại biểu, mà còn là sự khẳng định khát vọng vươn mình của dân tộc.

Vẹn nguyên ký ức “Ngày hội non sông”

LỊCH sử dân tộc đã ghi lại những trang chói lọi về ngày Tổng tuyển cử đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tại Tuyên Quang, mảnh đất cách mạng, ký ức về “Ngày hội non sông” ấy càng trở nên thiêng liêng. Trong căn nhà nhỏ tại thôn 5, xã Lục Hành, cụ Nguyễn Thị Nga, 104 tuổi xúc động nhớ lại: “Ngày đó, giặc ngoài, thù trong bủa vây, cái đói, cái sốt còn hiện hữu, nhưng khi nghe tin được đi bỏ phiếu bầu đại biểu, dân mình sướng lắm. Người biết chữ dạy người chưa biết chữ để đi bầu. Có cụ già ở tận bản làng vùng cao đi bộ cả ngày đường để kịp trao lá phiếu thực hiện quyền công dân”.

Cụ Nga bảo: Hồi ấy trên địa bàn tỉnh, chính quyền và nhân dân phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, nhưng với tinh thần “Tăng gia sản xuất ngay, tăng gia sản xuất nữa” và phong trào “Diệt giặc đói”, người dân Tuyên Quang đã biến việc học chữ thành hành động cách mạng để “biết chữ mà cầm lá phiếu thực hiện quyền công dân”. Tại các bản làng xa xôi trong tỉnh, danh sách ứng cử viên được viết bằng phấn trên bảng gỗ, niêm yết giữa đình làng. Cùng với cử tri cả nước, đồng bào nhân dân Tuyên Quang đã đi

bỏ phiếu, khẳng định niềm tin tuyệt đối vào Chính phủ lâm thời và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Kết quả, trong cả nước, 89% tổng cử tri đã đi bỏ phiếu, bầu được 333 đại biểu Quốc hội.

Tiếp nối truyền thống ấy, các thế hệ đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Tuyên Quang đã luôn nỗ lực làm tròn vai trò là “nhịp cầu” nối giữa ý Đảng và lòng dân. Ông Âu Văn Hành, nguyên Đại biểu Quốc hội khóa VIII, IX, X tỉnh Tuyên Quang, người có nhiều năm gắn bó với nghị trường, chia sẻ về những kỷ niệm không quên: “Mỗi lần phát biểu tại nghị trường, tôi luôn tự nhủ mình đang mang tiếng nói của đồng bào dân tộc Tuyên Quang đến với Quốc hội. Trách nhiệm ấy tuy nặng nề nhưng là niềm vinh dự, tự hào của người đại biểu được nhân dân tin tưởng giao phó”.

Với ông Hành, lá phiếu của cử tri chính là “mệnh lệnh từ trái tim”. Ông tin rằng, dù ở thời kỳ nào, tố chất quan trọng nhất của người đại biểu vẫn là sự gần dân, hiểu dân và dám nói vì dân. Sự phát triển của Tuyên Quang hôm nay, với những cung đường cao tốc kết nối giao thông, những khu công nghiệp hiện đại, chính là kết quả từ những trăn trở, kiến nghị và quyết sách đúng đắn của các cơ quan dân cử qua nhiều nhiệm kỳ.

Kỳ vọng vào những đại biểu khóa mới

Hướng tới cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031, tỉnh Tuyên Quang đã sớm triển khai công tác chuẩn bị với tinh thần chủ động, đúng luật và phù hợp với thực tiễn địa phương sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính. Tại các địa phương, quy trình hiệp thương được thực hiện công khai, minh bạch, đảm bảo cơ cấu, thành phần, đặc biệt là tỷ lệ đại biểu là người dân tộc thiểu số và đại biểu trẻ. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu cử tri và tuyên truyền bầu cử được đẩy mạnh, giúp thông tin đến được với mọi tầng lớp nhân dân nhanh chóng, chính xác.

Thôn Đồng Tiến, xã Minh Quang có 105 hộ dân với 98% là đồng bào Tày, Dao, không khí chuẩn bị cho ngày hội toàn dân đi

bầu cử đang rất khẩn trương. Ông Ma Phúc Sỹ, người có uy tín của thôn Đồng Tiến, phấn khởi cho biết: “Bà con ở đây mong chờ ngày bầu cử lắm. Chúng tôi bảo nhau phải xem xét kỹ lý lịch, năng lực của từng ứng cử viên. Không bầu theo cảm tính, mà bầu người có cái tâm, cái tầm, biết lo cho dân có con đường to hơn, có kỹ thuật nuôi con trâu, con bò giỏi hơn”.

Mỗi kỳ bầu cử là một dấu mốc chuyển giao và kỳ vọng. Những người trẻ, thế hệ kế cận đang mang trong mình niềm tự hào và trách nhiệm mới. Anh Vàng Mí Giàng, Bí thư Đoàn xã Phố Bàng chia sẻ: “Là cử tri trẻ, tôi hiểu rằng mỗi lá phiếu hôm nay chính là viên gạch xây dựng tương lai. Chúng tôi kỳ vọng các đại biểu khóa mới sẽ có tư duy đột phá, dám nghĩ, dám làm, đặc biệt là quan tâm đến các chính sách khởi nghiệp cho thanh niên nông thôn và bảo tồn văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch bền vững”.

Bên cạnh sức trẻ, những bậc tiền bối như ông Âu Văn Hành cũng gửi gắm niềm tin son sắt: “Thế hệ đại biểu hôm nay được đào tạo bài bản, có trí tuệ và công nghệ trong tay. Tôi tin các đồng chí sẽ tiếp nối được ngọn lửa của Quốc hội khóa I, nhưng với một tâm thế mới, tâm thế của kỷ nguyên

vươn mình, đưa đất nước và tỉnh nhà phát triển vượt bậc”.

Cụ Nguyễn Thị Nga, xã Lục Hành bày tỏ: Quê mình từ chỗ đói nghèo mà nay nhà cao cửa rộng, đường sá thênh thang. Cụ mong những đại biểu tới đây phải giữ cái đức của cụ Hồ, luôn đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết. Chỉ cần Đảng tin, dân đồng lòng thì khó khăn nào cũng vượt qua, tỉnh mình chắc chắn sẽ phát triển hơn nữa.

Từ nông thôn đến thành thị, từ những bản làng xa xôi đến vùng biên cương đầu đầu cũng thấy ánh lên niềm tin về ngày hội lớn. Mỗi lá phiếu cử tri Tuyên Quang gửi vào hòm phiếu tới đây không chỉ là thực hiện một quyền lợi công dân, mà còn là sự kết tinh của tinh thần đoàn kết, là lời khẳng định về lòng tin sắt son vào sự lãnh đạo của Đảng.

80 năm - một hành trình dài từ cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên dưới mái đình Tân Trào lịch sử đến cuộc bầu cử hiện đại ngày nay, dòng chảy ấy chưa bao giờ ngừng nghỉ. Với sự chuẩn bị chu đáo, tinh thần trách nhiệm cao của cả hệ thống chính trị và sự đồng lòng của nhân dân, tin rằng cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh sẽ thành công tốt đẹp, thực sự là ngày hội lớn của toàn dân.

THỜI ĐÀM

Trách nhiệm và niềm tin ■ HÀ LINH

BẦU cử là một dấu mốc quan trọng trong đời sống chính trị của mỗi quốc gia, cần một quá trình chuẩn bị công phu. Trong toàn bộ quá trình ấy, trách nhiệm, nhiệt huyết và niềm tin của cả người đi bầu lẫn người được bầu chính là yếu tố quyết định làm nên ý nghĩa thực sự của bầu cử.

Quá trình chuẩn bị cho bầu cử thường bắt đầu với nhiều bước thận trọng nhằm giới thiệu những ứng cử viên có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín. Những cuộc hiệp thương, lấy ý kiến cử tri nơi cư trú hay nơi công tác không phải là thủ tục hành chính mà là dịp để cộng đồng đánh giá, sàng lọc những người có thể gánh vác trách nhiệm đại diện cho nhân dân.

Chính trong quá trình ấy, người ứng cử phải thể hiện rõ trách nhiệm và nhiệt huyết của mình đối với công việc chung qua cương trình hành động, sự am hiểu những vấn đề của xã hội và quyết tâm giải quyết chúng. Một lời hứa trước cử tri về thể không đơn thuần là lời nói trong một buổi tiếp xúc, mà là cam kết trước cộng đồng, trước niềm tin của những người sẽ gửi gắm lá phiếu cho mình.

Bầu cử vì thế không chỉ đòi hỏi trách nhiệm của người ứng cử mà còn đòi hỏi sự tỉnh táo, nghiêm túc của người đi bầu. Mỗi cử tri cần tìm hiểu về các ứng cử viên, lắng nghe chương trình hành động của họ và cân nhắc trước khi lựa chọn. Lá phiếu của mỗi người kết hợp lại sẽ trở thành tiếng nói chung của cả xã hội. Nếu cử tri thờ ơ hoặc lựa chọn một cách hình thức, thì chính họ cũng đang làm suy giảm giá trị của quyền dân chủ mà mình có.

Thực tế một số nhiệm kỳ trước cho thấy, không phải mọi lời hứa trước cử tri đều được thực hiện trọn vẹn. Có những người khi vận động bầu cử đã đưa ra những cam kết rất mạnh mẽ, nhưng sau khi được bầu lại không thực hiện được những điều đã nói. Thậm chí, có những trường hợp vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật, phải bị xử lý hoặc miễn nhiệm. Những sự việc như vậy tuy không phổ biến, nhưng là lời nhắc nhở

người đại biểu dân cử luôn giữ gìn uy tín và thực hiện đúng những cam kết của mình.

Việc xử lý những trường hợp vi phạm trong các nhiệm kỳ trước cũng cho thấy một điều quan trọng: niềm tin của nhân dân phải luôn được bảo vệ. Khi một đại biểu không còn xứng đáng với vị trí mà mình đảm nhận, việc xử lý nghiêm minh là cần thiết để giữ gìn kỷ cương và bảo đảm rằng quyền đại diện của nhân dân không bị lợi dụng. Chính sự minh bạch và nghiêm túc ấy giúp củng cố niềm tin của xã hội đối với các cơ quan đại diện.

Ở một góc nhìn rộng hơn, bầu cử cũng là dịp để xã hội nhìn lại những gì đã làm được và những gì còn cần thay đổi. Người ứng cử cần lắng nghe tiếng nói của cử tri, còn cử tri cũng cần theo dõi, giám sát hoạt động của những người mình đã lựa chọn. Mối quan hệ giữa cử tri và đại biểu vì thế không kết thúc sau ngày bầu cử, mà tiếp tục trong suốt nhiệm kỳ thông qua các hoạt động tiếp xúc, phản ánh và giám sát.

Những người ứng cử thật sự tâm huyết sẽ không xem việc đại diện cho nhân dân như một vị trí danh dự, mà như một nhiệm vụ đòi hỏi sự tận tâm và nỗ lực liên tục. Mỗi cử tri tham gia bầu cử với tinh thần nghiêm túc và chủ động cũng góp phần tạo nên một môi trường chính trị lành mạnh, nơi những người xứng đáng có cơ hội được lựa chọn.

Nhìn lại thì thấy, điều làm nên ý nghĩa sâu xa nhất của bầu cử chính là niềm tin. Đó là niềm tin của người dân rằng tiếng nói của mình có giá trị, rằng những người được bầu sẽ hành động vì lợi ích chung, và rằng những sai phạm nếu có sẽ được xử lý nghiêm minh.

Vì vậy, bầu cử là quá trình thể hiện trách nhiệm của cả xã hội, là sự hội tụ của trách nhiệm, nhiệt huyết và niềm tin - những yếu tố cần thiết để xây dựng một xã hội dân chủ và phát triển bền vững.

Khát vọng phát triển giàu đẹp, văn minh

■ Thực hiện: DUY TUẤN



Đồng chí Phan Huy Ngọc.

Phóng viên: Năm 2026 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030. Xin đồng chí cho biết tình xác định quan điểm và những mục tiêu trọng tâm nào về phát triển kinh tế - xã hội trong năm nay?

Đồng chí Phan Huy Ngọc: Trước hết, chính quyền các cấp xác định bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Trung ương và của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội với mục tiêu tăng trưởng 2 con số; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu thành nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, khả thi, gắn với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cấp, từng ngành, từng địa phương. Phân công rõ trách nhiệm, thời gian và kết quả thực hiện, bảo đảm nguyên tắc 6 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả”.

Cùng với đó, kế thừa và phát huy kết quả, kinh nghiệm tích cực của các năm trước; khắc phục hạn chế, yếu kém, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Từ đó xác định 32 chỉ tiêu, mục tiêu chủ yếu giao các sở, ngành và các xã, phường thực hiện; trong đó một số mục tiêu trọng tâm như: Phấn đấu năm 2026, tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 10,17%; GRDP bình quân đầu người đạt 59,87 triệu đồng; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 7.292 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 47.800 tỷ đồng; tỷ lệ hộ nghèo theo

NHỮNG NGÀY ĐẦU NĂM BÍNH NGỌ 2026, TRONG KHÍ THỂ XUÂN MÔI, PHÓNG VIÊN BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TUYÊN QUANG CÓ CUỘC PHÒNG VẤN ĐỒNG CHÍ PHAN HUY NGỌC, PHÓ BÍ THƯ TỈNH ỦY, CHỦ TỊCH UBND TỈNH VỀ NHỮNG MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026. TRÂN TRỌNG GỬI TỚI BẠN ĐỌC NỘI DUNG CUỘC PHÒNG VẤN.

chuẩn nghèo quốc gia giảm 3,5%; thu hút 4,1 triệu lượt khách du lịch; tỷ lệ lao động qua đào tạo 67,6%; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt trên 75 vạn tấn; tỷ lệ che phủ rừng đạt 62,2%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế so với số dân đạt 97,1%; hoàn thành công tác lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050...

Phóng viên: Với những nội dung đã xác định, xin đồng chí cho biết tỉnh triển khai những giải pháp gì thực hiện ngay trong những ngày đầu năm mới?

Đồng chí Phan Huy Ngọc: Ngay từ đầu năm 2026 và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện các nghị quyết của Chính phủ, chương trình hành động của Tỉnh ủy và nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 22 và Chỉ thị số 202 về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026. UBND tỉnh xác 22 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu; trong đó trọng tâm thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 19/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Kết luận số 199-KL/TW ngày 10/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Kết luận số 203-KL/TW ngày 04/11/2025 của Bộ Chính trị với mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030 và năm 2026.

Đồng thời nỗ lực tham mưu ban hành và triển khai các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy; các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh; xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế của năm 2025 ngay từ tháng đầu năm nhằm phấn



Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Phan Huy Ngọc kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang ngay sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán.

đầu hoàn thành cao nhất và toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2026.

Thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số toàn diện trên 3 trụ cột: Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số. Xây dựng hạ tầng thông tin hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ nhằm kết nối các cơ quan thuộc hệ thống chính trị, tạo nền tảng phát triển chính quyền số; kết nối, chia sẻ, phân tích, mở dữ liệu cung cấp và cải tiến các dịch vụ công phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) và chỉ số xanh (PGI) cấp tỉnh.

Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hoàn thiện hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, đặc biệt là hạ tầng giao thông; tiếp tục đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế, các cửa khẩu. Thu hút đầu tư các dự án sản xuất, chế biến gỗ, cơ khí, điện tử, năng lượng tái tạo, đặc biệt là những dự án quy mô lớn, ưu tiên đầu tư các dự án chế tạo, gia công máy móc thiết bị; công nghiệp hỗ trợ...

Phát huy tiềm năng, lợi thế, bản sắc văn hóa, không gian, cảnh quan, di sản để thúc đẩy du lịch theo hướng chuyên nghiệp, xanh, đặc trưng, bền vững, sớm đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

Triển khai hiệu quả các nghị quyết của Bộ Chính trị như: Nghị quyết số 57 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 59 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66 về đổi mới toàn diện công tác xây dựng, thi hành pháp luật; Nghị quyết số 68 về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 71 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72 về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Nghị quyết số 79 về phát triển kinh tế nhà nước và Nghị quyết số 80 về phát triển văn hóa Việt Nam.

Tiếp tục vận hành hiệu lực, hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với kiểm tra, giám sát. Tăng cường xây dựng chính quyền số, nền hành chính hiện đại; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, giảm tầng nấc trung gian và cấp phó. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp cải

thiện điểm số và nâng cao vị trí xếp hạng của chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI),... Chuẩn bị các điều kiện tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Mở rộng quan hệ, thúc đẩy kết nối, xây dựng, tổ chức thực hiện các kế hoạch, các đề án thiết lập quan hệ hữu nghị, hợp tác của tỉnh với các đối tác nước ngoài, tổ chức quốc tế mới.

Phóng viên: Trong những ngày đầu xuân năm mới Bính Ngọ, đồng chí nhấn nhủ điều gì tới các cấp, các ngành và cán bộ, đảng viên, Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026?

Năm 2026 là năm đầu tiên thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030. Tôi mong rằng các cấp, các ngành và toàn hệ thống chính trị của tỉnh, cùng đồng bào các dân tộc trong tỉnh với truyền thống đoàn kết, với khí thế mới và khát vọng phát triển, cùng chung sức, đồng lòng tạo thành các phong trào thi đua rộng khắp, lan tỏa từ thành thị đến nông thôn, từ vùng biên giới đến chiến khu cách mạng, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. Đây là tiền đề thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, xây dựng quê hương Tuyên Quang - Thủ đô Khu giải phóng, Thủ đô Kháng chiến, nơi biên cương cực Bắc Tổ quốc ngày càng giàu đẹp, văn minh, đời sống Nhân dân các dân tộc trong tỉnh ngày càng ấm no, hạnh phúc.

Xin trân trọng cảm ơn đồng chí! ■



Công ty TNHH Hitarp Việt Nam tại Cụm công nghiệp Phúc Ứng tích cực sản xuất vải bạt xuất khẩu ngay từ những tháng đầu năm.



Hình hài cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang giai đoạn 1 quy mô 2 làn xe.

Những ngày đầu xuân mới, trên khắp các nhà máy, công trường và cánh đồng của Tuyên Quang, không khí lao động sản xuất diễn ra khẩn trương, rộn ràng. Sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, các doanh nghiệp nhanh chóng ổn định tổ chức, người lao động trở lại làm việc với tinh thần phấn khởi, quyết tâm tạo bất phá ngay từ những tháng đầu năm. Bà con nông dân tích cực xuống đồng, bám sát khung thời vụ. Một mùa xuân mới mở ra với khí thế mới, niềm tin mới.

Khẩn trương sản xuất từ đầu

■ VĂN LONG

SÔI ĐỘNG KHÍ THỂ TRONG CÁC NHÀ MÁY

TẠI Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang, tiếng máy cán thép vang đều, từng dòng sản phẩm đỏ lửa nối nhau ra lò. Ngay từ mừng 6 Tết, tất cả cán bộ, công nhân đã có mặt đầy đủ, bắt tay ngay vào sản xuất. Các tổ, đội duy trì nghiêm quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn lao động, quyết tâm hoàn thành kế hoạch ngay từ quý I. Ông Nguyễn Duy Luân, Giám đốc Công ty cho biết: “Năm 2026, Công ty phấn đấu sản xuất trên 288.000 tấn thép, với doanh thu trên 3.400 tỷ đồng. Để đạt mục tiêu đó, chúng tôi tập trung nâng cao năng suất, tiết giảm chi phí, giữ vững thị trường truyền thống, đồng thời mở rộng thêm các đối tác mới. Điều quan trọng nhất là xây dựng đội ngũ lao động đoàn kết, kỷ luật, sáng tạo”.

Không chỉ chú trọng sản lượng, Công ty còn đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ vào quản lý sản xuất, kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu ra. Phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” được phát động sâu rộng trong toàn đơn vị, tạo động lực để mỗi cán bộ, công nhân phát huy tinh thần trách nhiệm, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

Cùng chung khí thế đó, tại Công ty Cổ phần In Hà Giang, những dây chuyền in ấn hoạt động liên tục, đáp ứng kịp thời các đơn hàng phục vụ nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thị trường. Sau quá trình sắp nhập, mở rộng địa bàn hoạt động về trung tâm hành chính của tỉnh, Công ty đã nhanh chóng ổn định sản xuất, giữ vững khách hàng truyền thống và phát triển thêm nhiều đối tác mới. Theo báo cáo tổng kết năm 2025, doanh thu của Công ty đạt 19,7 tỷ đồng, vượt 12,2% kế hoạch; thu nhập bình quân người lao động đạt 10,6 triệu đồng/người/tháng. Bước sang năm



Ngay từ đầu năm công nhân Công ty Cổ phần In Hà Giang tích cực với công việc in ấn, sắp xếp các tài liệu phục vụ cho bầu cử.

2026, đơn vị đặt mục tiêu doanh thu từ 20 tỷ đồng trở lên, thu nhập bình quân đạt 11 triệu đồng/người/tháng, đồng thời hoàn thành tốt nhiệm vụ in ấn tài liệu phục vụ bầu cử và các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Ông Bùi Văn Thuyết, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần In Hà Giang chia sẻ: Ngay từ sáng mừng 2 tết, đơn vị đã khởi động máy móc thiết bị tại nhà in, đến ngày mừng 4 tết, tất cả cán bộ, công nhân đều có mặt đầy đủ để làm việc. Do khối lượng công việc nhiều nên đơn vị tổ chức làm tăng ca, kể cả thứ Bảy và Chủ nhật. Không khí lao động đầu xuân tại các phân xưởng in thật khẩn trương nhưng nền nếp. Từng xấp giấy trắng được đưa vào máy, từng ấn phẩm hoàn chỉnh ra đời mang theo thông tin, chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước đến với cơ sở. Thời điểm này, đơn vị đang khẩn trương in ấn các tài liệu phục vụ cho bầu cử ĐBQH và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Đó không chỉ là hoạt động sản xuất kinh doanh đơn thuần mà còn là trách nhiệm chính trị, góp phần vào sự ổn định, phát triển chung của tỉnh.



Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang bắt nhịp sản xuất ngay từ đầu năm mới.



Sản phẩm giấy và bột giấy của Công ty cổ phần Giấy An Hòa được công nhận đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

Từ ngành công nghiệp nặng đến lĩnh vực in ấn, mỗi doanh nghiệp đều thể hiện rõ tinh thần chủ động, sáng tạo, linh hoạt thích ứng với tình hình mới. Khí thế đầu xuân không chỉ nằm ở nhịp độ máy móc vận hành mà còn ở niềm tin của người lao động vào định hướng đúng đắn của doanh nghiệp và sự đồng hành của tỉnh trong tháo gỡ khó khăn, cải thiện môi trường đầu tư.

RỘN RÀNG TRÊN NHỮNG CÁNH ĐỒNG

Khi mùa Xuân về, bà con nhân dân tại các địa phương bắt tay ngay vào vụ xuân mới. Ở thôn Noong 2, xã Phú Linh khi

mặt trời vừa nhô lên khỏi dãy núi, bà con đã tập trung vào cấy lúa. Trên cánh đồng, người cấy lúa, người bón phân, người be bờ giữ nước. Tiếng nói cười hòa cùng tiếng máy làm đất tạo nên bức tranh lao động sôi động của những ngày đầu năm. Theo báo cáo tiến độ sản xuất nông, lâm nghiệp đến ngày 26/2, diện tích cấy lúa đạt trên 80% kế hoạch, nhiều diện tích đã hoàn thành bón phân lần 1. Cây ngô, rau màu được gieo trồng đúng khung thời vụ; chăn nuôi gia súc, gia cầm duy trì ổn định. Bà Lý Thanh Tuấn, người dân thôn Noong 2 chia sẻ: “Năm nay thời tiết thuận lợi, xã tuyên truyền sớm về lịch thời vụ nên bà con xuống đồng rất kịp thời. Gia đình tôi cấy đủ diện tích, giờ tập trung chăm sóc để lúa phát triển tốt. Ai cũng mong vụ xuân đạt năng suất cao”.

Đồng chí Mông Đức Nghĩa, Trưởng phòng Kinh tế xã Phú Linh chia sẻ: “Tháng Giêng không còn là tháng ăn chơi”, nhiều bà con tranh thủ thời tiết thuận lợi đã xuống đồng từ mùng 3 Tết. Vụ xuân năm nay, xã gieo trồng hơn 300 ha lúa. Những thửa ruộng liền kề được bà con cấy đối công; những gia đình neo người được các tổ chức đoàn thể giúp đỡ ngày công. Tinh thần cộng đồng được khơi dậy, lan tỏa trong từng thôn xóm”.

Không chỉ ở Phú Linh, tại xã Kiên Đài, không khí sản xuất cũng diễn ra khẩn trương. Các thôn bản huy động tối đa nhân lực, tranh thủ thời tiết thuận lợi hoàn thành gieo cấy. Chủ tịch UBND xã Kiên Đài, Bùi Mạnh Hùng cho biết: “Xã phân công cán bộ bám sát cơ sở, hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh, kiểm tra hệ thống thủy lợi, đảm bảo đủ nước tưới cho đồng ruộng. Cùng với việc hoàn thành diện tích gieo cấy lúa xuân, xã tổ chức thành công Lễ hội Lồng tồng, qua đó tạo khí thế cho mùa xuân mới”... Hiện tại, trên địa bàn xã Kiên Đài, nhiều hộ dân mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mở rộng diện tích rau màu, trồng dưa chuột, từng bước nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích. Bên cạnh trồng trọt, đàn trâu, bò, lợn, gia cầm được chăm sóc tốt, đảm bảo nguồn thực phẩm phục vụ thị trường.

Từ nhà máy đến cánh đồng xanh mướt, khí thế lao động đầu xuân đang tạo nên quyết tâm cho một năm mới thắng lợi. Sự chủ động của doanh nghiệp, sự cần cù của người nông dân cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền các cấp là yếu tố quan trọng để hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 ■

Bà con nông dân thôn Noong 2, xã Phú Linh xuống đồng hoàn thành cấy lúa vụ xuân.





Đền Hạ trong những ngày Lễ hội Đền Thượng, Đền Hạ, Đền Yên La.

Về Tuyên đi lễ đầu xuân

■ TS. HÀ THUÝ MAI

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

THÁNG Giêng, khi sương núi còn lãnh đăng trên triền đồi, khi sắc đào, sắc mận còn e ấp bên hiên nhà sàn, người ta lại rủ nhau: “Lên Tuyên đi lễ đền đầu Xuân!”. Lời rủ ấy như một nhịp gọi thân quen, đánh thức trong lòng bao người nỗi háo hức hành hương về miền đất linh thiêng, nơi hội tụ truyền thống cách mạng, văn hóa tâm linh và hồn cốt núi rừng. Tỉnh Tuyên Quang, miền đất địa linh nhân kiệt không chỉ được biết đến là “Thủ đô Khu giải phóng, Thủ đô Kháng chiến”, mà còn là nơi lưu giữ nhiều ngôi đền cổ kính, gắn với tín ngưỡng dân gian và lịch sử dựng nước, giữ nước. Đầu Xuân, hành trình lên Tuyên không đơn thuần là chuyến du ngoạn, mà là cuộc trở về với cội nguồn tâm linh.

Một trong những điểm đến linh thiêng bậc nhất là đền Hạ, tọa lạc bên dòng Lô hiền hòa. Đền thờ Mẫu Thượng Ngàn, vị thần cai quản núi rừng, biểu tượng của sự sinh sôi, che chở. Tương truyền, đây là nơi công chúa Phương Dung, con gái vua Hùng hóa thân, để lại phúc lành cho muôn dân. Mỗi độ tháng Giêng, khói hương nghi ngút, dòng người về lễ đông mà vẫn trật tự, thành kính. Cách

đó không xa là đền Thượng, nơi gắn với tín ngưỡng thờ Mẫu và truyền thống thờ cúng tổ tiên. Từ bậc đá dẫn lên đền, nhìn xuống thành phố trong sương sớm, ta có cảm giác như đứng giữa ranh giới của thực và thiêng. Người đi lễ đầu năm thường dâng hương cầu bình an, sức khỏe, công việc hanh thông; nhưng sâu xa hơn, đó là lời tự nhắc mình sống thiện lương, giữ đạo nghĩa.

Hành trình đầu xuân còn có thể xuôi về vùng Sơn Dương, ghé đình Hồng Thái, nơi thờ Thành Hoàng làng, thần Sông, thần Núi... và các bậc tiền nhân có công với dân, với nước. Giữa không gian làng quê thanh bình, tiếng chuông đền ngân lên như nổi quá khứ với hiện tại, nhắc nhở về đạo lý “uống nước nhớ nguồn”. Đi lễ đền đầu xuân ở Tuyên Quang không ồn ào, xô bồ như một số điểm du lịch tâm linh nổi tiếng khác. Ở đây, người ta dễ bắt gặp hình ảnh các cụ già áo chàm, tay cầm nén hương, miệng lầm nhảm lời khấn; những gia đình trẻ dắt theo con nhỏ, dạy con cách chấp tay vái lạy; hay những nhóm bạn trẻ tranh thủ ghi lại khoảnh khắc đầu năm giữa không gian cổ kính. Tất cả hòa vào nhau trong một nhịp điệu chậm rãi, trầm lắng.

Lên Tuyên đầu xuân còn là dịp để hòa mình vào không khí lễ hội truyền thống. Nhiều đền tổ chức rước kiệu, hát chầu văn, múa lân, trình diễn Then đàn tính của đồng bào Tày. Âm nhạc dân gian vang lên giữa sân đền không chỉ để mua vui, mà còn là cách cộng đồng tái hiện ký ức văn hóa. Trong làn điệu Then ngân nga, người nghe cảm nhận rõ sự giao hòa giữa con người và thần linh, giữa đất trời và lòng người. Sau lễ đền, du khách có thể kết hợp hành trình tham quan Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng từng ở và làm việc trước Cách mạng Tháng Tám. Giữa mái đình Hồng Thái, dưới bóng cây đa Tân Trào, ta chợt nhận ra: mạch nguồn tâm linh và mạch nguồn cách mạng ở Tuyên Quang không tách rời, mà bổ sung cho nhau. Một bên nuôi dưỡng đời sống tinh thần, một bên hun đúc ý chí độc lập, tự do.

Đi lễ đầu năm, người ta thường cầu tài, cầu lộc. Nhưng lộc đầu xuân ở Tuyên Quang dường như không chỉ nằm trong tờ số hay mâm lễ, mà còn ở sự thanh thản khi rời bước. Đó là cảm giác lòng mình nhẹ hơn sau khi thắp nén hương, là niềm tin vào một năm mới thuận hòa. Giữa nhịp sống hiện đại nhiều áp lực, những chuyến đi như thế trở thành khoảng lặng cần thiết để cân bằng. Ẩm thực xứ Tuyên cũng góp phần làm trọn vẹn chuyến hành hương. Sau khi lễ đền, ngồi bên nhà sàn truyền thống, thưởng thức xôi ngũ sắc, miếng thịt trâu gác bếp cùng chén rượu ngô men lá, câu chuyện đầu năm thêm rôm rả. Người Tuyên Quang

hiền hậu, mộc mạc; lời chào, nụ cười của họ khiến du khách cảm thấy như đang trở về nhà. Tuy nhiên, đi lễ đền đầu xuân cũng cần giữ sự văn minh. Không chen lấn, không đốt vàng mã quá nhiều, không đặt tiền lễ bừa bãi lên ban thờ, đó không chỉ là quy định, mà còn là cách thể hiện sự tôn kính. Tâm thành mới là điều quan trọng nhất. Một nén hương thơm, một lời khấn thiện lành có giá trị hơn mọi mâm cao cỗ đầy.

Trong bối cảnh phát triển du lịch tâm linh hiện nay, Tuyên Quang đang từng bước quy hoạch, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích. Việc tổ chức lễ hội gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa, hạn chế thương mại hóa là bài toán không dễ. Nhưng nếu cộng đồng địa phương vẫn giữ vai trò chủ thể, nếu mỗi người đi lễ đều ý thức gìn giữ, thì nét đẹp đầu xuân ấy sẽ còn bền lâu.

“Lên Tuyên đi lễ đền đầu xuân”, lời rủ nghe giản dị mà chứa đựng bao tầng ý nghĩa. Đó là hành trình tìm về cội nguồn, là dịp gặp gỡ bạn bè, là khoảng lặng giữa bộn bề đời sống. Giữa đất trời tháng Giêng, đứng trước mái đền cổ kính, nghe tiếng chuông ngân, ta chợt thấy lòng mình lắng lại. Và trong khoảnh khắc ấy, ta hiểu rằng: đi lễ không chỉ để cầu xin, mà còn để tự soi chiếu, tự nhắc mình sống tốt hơn trong năm mới. Xuân rồi sẽ qua, nhưng dư âm của chuyến đi vẫn còn ở lại. Ở đó có hương trầm bảng lảng, có sắc núi xanh non, có niềm tin âm ỉ cháy trong tim. Và biết đâu, khi năm mới lại về, ta sẽ lại rủ nhau: Lên Tuyên thôi, đi lễ đền đầu xuân...



Du khách
đi lễ đầu xuân tại
Thiền viện Trúc lâm
chính pháp
Tuyên Quang (ảnh 1);
Chùa An Vinh (ảnh 2);
Chùa hang (ảnh 3).

Văn hoá tộc người Nhìn từ cộng đồng Pu Páo

■ TS NGUYỄN ĐỨC HẠNH

(Nghiên cứu viên Cao cấp, Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

NGƯỜI Pu Páo có mặt tại Việt Nam cách nay khoảng trên 300 năm và có liên hệ thân thuộc với những người đồng tộc thuộc châu Văn Sơn, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Pu Páo là tộc người hầu như chỉ có mặt ở Hà Giang (nay là tỉnh Tuyên Quang), cư trú chủ yếu tại các xã Phố Bàng (trước đây thuộc khu vực xã Phố Là, Đồng Văn), Thảng Mố và Bạch Đích (trước đây thuộc khu vực các xã Sùng Cháng và Phú Lũng, Yên Minh), Yên Cường (thuộc khu vực Bắc Mê cũ) và rải rác ở một vài nơi khác. Người Pu Páo nói ngôn ngữ Tày - Thái nhưng gần với tiếng Tày - Nùng hơn. Trong tiếng Tày - Nùng, “Pu” có nghĩa là “người”; “Páo” là cách gọi chệch đi của tên tự gọi là “Ka Bao” trước đây. Theo số liệu thống kê gần đây thì dân số người Pu Páo hiện nay là 233 hộ với 903 người (riêng khu vực Hà Giang cũ có 771 người). So với thống kê năm 2006 là 584 người, thuộc vào số vài tộc người có số dân ít nhất trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam ⁽¹⁾.

Trong tập Dân ca Púpáo (Nxb VHDT, H.1993), các nhà sưu tầm đã kể lại những sinh hoạt dân ca của đồng bào Pu Páo mà chắc chắn sẽ làm ngỡ ngàng bất cứ dân tộc nào trên thế giới. *Giao thừa! Năm mới đến, đúng lúc gà vỗ cánh sắp gáy, người ta đốt quả pháo, ném vào chuồng gà để nó giật mình im tiếng. Vì tiếng gà gáy đã hay lại thiêng liêng, vì gà đánh thức được một trời dậy. Cho nên con người phải át tiếng gà, thay tiếng mình vào thì năm đó sẽ hát hay và hạnh phúc. Người ta coi dân ca như mạch sống của giống nòi, người trẻ “nối tài người già”.* Luyện dạy và truyền tiếng hát vào giờ thiêng - giao điểm của năm cũ và năm mới là một mỹ tục định kỳ.

Trong dịp chúng tôi tiến hành khảo sát văn hoá cổ truyền của một số tộc người ở Hà Giang, trong đó có cộng đồng Pu Páo, đem đối chiếu với những nội dung đã từng được các tài liệu nghiên cứu trước đây đề cập và mô tả thì thấy về cơ bản đồng bào Pu Páo vẫn giữ được một cuộc sống khá ổn định. Dĩ nhiên cuộc sống hiện tại của tộc người Pu Páo mang những nét sinh hoạt chung của phần lớn các cộng đồng khác tại địa bàn vùng cao phía bắc của tỉnh. Thực chất đây là một cuộc sống đang chịu nhiều áp lực biến động. Song không thể không nhận thấy rằng đối với đồng bào Pu Páo, truyền thống thực sự vẫn còn giàu sức sống mạnh mẽ.



Người Pu Páo là một trong những cư dân lâu đời nhất ở vùng cao cực Bắc.

Nhìn chung có thể coi người Pu Páo thuộc vào số những tộc người có một bản lĩnh văn hoá cao với những thiết chế cổ truyền khá nghiêm ngặt và bền vững. Cho đến những năm gần đây các luật lệ trong cưới xin, ma chay và nhiều tập tục khác của người Pu Páo vẫn là những luật bất thành văn hết sức có hiệu lực. Tuy nhiên qua khảo sát cũng cho thấy nguy cơ mai một thường trực và trước những áp lực khách quan, các di sản vật chất cũng như tinh thần khó lòng đứng vững. Do quan niệm, do nhận thức có những thay đổi cho nên xu thế biến đổi dần các chuẩn mực cũ cho thích hợp sẽ là tất yếu.

Chúng ta đang nói về những chuẩn mực xã hội cũ trong một mối quan hệ hoàn toàn mới. Hiện nay theo chính sách chung, người Pu Páo đang đẩy nhanh công cuộc xoá đói giảm nghèo và vươn lên làm giàu bình đẳng với các tộc người khác. Chính vì thế tất cả các mô hình kinh tế sản xuất và đời sống không còn nguyên vẹn theo như trước nữa mà đang thay đổi một cách nhanh chóng. Sẽ không có gì đáng ngạc nhiên khi các chuẩn mực cũ của người Pu Páo cũng đang mất dần hiệu lực. Thậm chí trong ngày cưới một số nơi thanh niên cũng không thích mặc trang phục truyền thống, dù chỉ là để làm vừa lòng người già. Hơn nữa việc dệt may trang phục thủ công trong thời đại ngày nay đã thực sự không còn thích hợp nữa. Qua khảo sát cho thấy trong cộng đồng, những người có thể nhớ, kể chuyện cổ, hát dân ca... của riêng cộng đồng mình không còn nhiều. Các thầy cúng, thầy mo với những bài ca nghi lễ, cúng tế những nghi thức đặc thù của cộng đồng cũng đang dần vắng bóng. Một già làng người Púpáo chia sẻ: “Chúng tôi là người Pu Páo, nhưng chẳng có mấy người biết viết và nói tiếng Pu Páo, đại đa số đều dùng tiếng Mông để giao tiếp. Có dùng tiếng Pu Páo chăng cũng chỉ trong dịp lễ Tết, cúng bái” ⁽²⁾.

Sau cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhiều vấn đề về cơ cấu tổ chức đời sống xã hội tại nhiều vùng của đất nước đã có sự thay đổi từ trong gốc rễ. Cộng đồng Pu Páo không ở ngoài các sự kiện trọng đại của đất nước và cũng không tránh khỏi bị tác động mạnh, thậm chí còn chịu ảnh hưởng một cách đặc biệt vì thuộc vào số những cộng đồng có số dân ít nhất.

Trước hết, dù đời sống còn mang nặng dấu tích truyền thống, nhưng về căn bản đã được thay đổi do những nhận thức mới. Hẳn nhiên là kỹ thuật canh tác trong nông nghiệp, kỹ thuật chăn nuôi, vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế và sự chuyển đổi phương thức sống trong một bộ phận đáng kể dân cư đã làm thay đổi diện mạo đời sống người Pu Páo cũng như nhiều tộc người khác trong vùng. Đó còn là chưa kể đến ý thức chính trị, ý thức xã hội mới thật sự đã đem lại cho con người những vũ khí tinh thần mới. Con người trở nên có trí tuệ hơn, tự do hơn trong suy nghĩ và hành động, mặc dù những định chế truyền thống hàng trăm năm không dễ gì thay đổi trong một sớm một chiều.

Chính vì thế, chúng ta không ngạc nhiên khi một người Pu Páo có điều kiện kinh tế khá giả chọn ngôi nhà xây bằng gạch chắc chắn, tiện lợi chứ không chọn ngôi nhà đất dù sao cũng còn nhiều bất tiện. Cũng với tâm thế ấy, họ sẽ đi đến những bộ trang phục hiện đại và hợp lý hơn trong những điều kiện, hoàn cảnh mới.

Tuy nhiên, có một điều tưởng như là nghịch lý thì lại hoàn toàn hợp lý. Đó là khi đời sống càng phát triển thì nhu cầu tìm về truyền thống và gắn bó với truyền thống càng mạnh mẽ. Bởi vì, khi con người cảm thấy tương đối đầy đủ và hạnh phúc thì dường như người ta rất cần tìm hiểu xem bằng cách nào họ và những người đồng loại đã tạo dựng được thế giới này. Một lần nữa chúng ta sẽ không ngạc nhiên khi gần đây, năm 2018, Lễ ra đồng của người Pu Páo được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia nhằm tiếp tục bảo tồn, phát huy và trao truyền cho các thế hệ mai sau thêm trân trọng và tự hào về giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng mình. Chúng ta cũng sẽ thấy dễ hiểu khi những người dân Pu Páo sau nhiều năm được chuyển cư từ xã Phố Bàng về xã Yên Cường năm nào cũng cử người về Phố Bàng (khu vực Phố Là cũ) tham gia cúng thần rừng. Dù trải qua biến động của lịch sử và không gian văn hóa, đồng bào Pu Páo luôn có nguyện vọng được nghe những chuyện cổ, được hát những bài hát của cha ông. Sau nhiều biến thiên, họ đã không còn có người nhớ được các bài ca xưa và đang khẩn thiết mong được có người truyền dạy lại cho họ. Chính vì thế tháng 12/2025, Trung tâm Dữ liệu Di sản văn hóa thuộc Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam đã phối hợp với Lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã Yên Cường, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Yên Cường, cùng với Ban Mặt trận thôn Tiên Xuân, cộng đồng dân tộc Pu Páo thôn Tiên Xuân tổ chức chương trình “Lớp tập huấn, truyền dạy Nghi lễ nông nghiệp, Nghệ thuật trình diễn dân gian của dân tộc Pu Páo, xã Yên Cường, tỉnh Tuyên Quang, năm 2025”. Có thể tin rằng trong một hoàn cảnh, điều kiện nào đó thì tiếng trống đồng nghi lễ cổ xưa sẽ không dễ dàng tính được bằng giá trị của những đồng Đola mà những kẻ buôn bán cổ vật trong nước và quốc tế vẫn ráo riết săn tìm. Nhân đây cần nói thêm rằng người Pu Páo cũng được biết đến như là một trong những người cho đến gần đây vẫn

còn sở hữu và sử dụng trống đồng cổ. Vài chục năm trước đây, trống đồng cổ vẫn còn hiện diện rộng khắp trên các bản làng vùng cao phía bắc của tỉnh Tuyên Quang (khu vực thuộc tỉnh Hà Giang cũ). Nơi đây còn một số tộc người sử dụng trống đồng cổ như một linh vật đặc biệt quan trọng đối với cộng đồng mình. Họ gìn giữ và bảo vệ như những báu vật thiêng liêng nhất vào mỗi dịp trọng đại của đời sống cộng đồng. Tuy nhiên, do những biến động của đời sống và do nạn buôn bán cổ vật mà hiện nay trống đồng cổ ở vùng cao phía bắc của tỉnh Tuyên Quang hầu như không còn nữa.

Có thể nói, việc tổ chức lại thôn xóm, làng bản theo qui hoạch ở địa phương chắc chắn sẽ có tác động đến cơ cấu tổ chức làng bản cổ truyền của người Pu Páo vốn không phải là một kết cấu quá chặt chẽ. Việc tổ chức hôn lễ và tang lễ theo đời sống mới, theo hướng giảm thiểu những cổ tục quá phiền hà chắc chắn cũng sẽ là một tác nhân đáng kể thay đổi những nề nếp cũ. Việc đón đưa trẻ ở nhà hộ sinh với sự giúp đỡ của nhân viên y tế chắc chắn sẽ tốt hơn là để ở nhà cho mẹ chồng đỡ đẻ. Khi có người ốm mà lại có thuốc chữa bệnh thì những bài cúng tế thần linh cũng sẽ mất dần vai trò của nó. Qua khảo sát tại các địa bàn cho thấy tất cả những điều này đang là một quá trình không thể đảo ngược. Có những điều phải thay đổi không phải là không kéo theo những mất mát đáng tiếc. Ví như việc thiếu vắng các thầy cúng sẽ là một tổn thất to lớn đối với từng cộng đồng nói riêng và đối với di sản truyền thống nói chung. Bởi vì chính các thầy cúng lại là những người mang trong trí nhớ nhiều vốn văn hoá truyền thống hết sức đặc sắc... Có ý kiến cho rằng một cuộc giao lưu đồng bào thiểu số, nhưng nhiều già làng ăn mặc comple cà - vạt, nữ mặc quần tây, váy ngắn như người Kinh thì rõ ràng là đã mất bản sắc. Tuy nhiên, bản sắc không phải là việc cố tình níu giữ mô hình cuộc sống cũ đã không còn phù hợp nữa. Bản sắc phải là cái gì ăn sâu vào tâm hồn, tính cách và trở thành sức mạnh vươn lên của cả cộng đồng. Biết lựa chọn và ứng xử phù hợp mới là khả năng giúp cho nhiều cộng đồng trở nên trường tồn trong lịch sử. Trong điều kiện cuộc sống mới với các sinh hoạt ăn, mặc, ở, lao động, học tập, công tác... mang một mẫu số chung lớn hơn và ở đó sự phát triển của con người cá nhân là một mục tiêu hướng tới của toàn xã hội thì những chuẩn mực cũ nếu không thích hợp sẽ khó lòng tồn tại lâu dài.

Trong điều kiện hiện nay, việc khôi phục các sinh hoạt văn hoá, văn nghệ mang tính dân gian như nó vốn có từ khởi nguồn sẽ là điều không tưởng. Bởi những nhu cầu tinh thần căn bản không những đã có sự thay đổi mà những quan hệ mới đã được xác lập theo hướng tiến tới hoà nhập vào dòng chảy của văn hoá hiện đại. Là cộng đồng tộc người có dân số rất ít (dưới 1.000 người), đồng bào Pu Páo cư trú chủ yếu ở nơi điều kiện cuộc sống còn khó khăn, giao thông đi lại không thuận tiện, tỷ lệ hộ thuộc diện đói nghèo tương đối cao, nên khả năng tự bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống của đồng bào rất hạn chế, tiếng nói, trang phục... cũng bị mai một, thậm chí có nguy cơ bị mất hẳn. Mô hình cư trú, làng bản truyền thống cũng không còn nguyên vẹn. Trong quá trình tiếp xúc, giao lưu với các tộc người khác, những đặc trưng văn hoá của người Pu Páo có sự pha trộn, giao thoa, mai một và có xu hướng bị đồng hoá. Đây thực chất là quá trình đồng hoá tự nhiên mà các tộc người đều tìm thấy tiếng nói chung trong sự tiến bộ xã hội. Chính vì thế, Lênin từng nói: “hoan nghênh mọi sự đồng hoá dân tộc, trừ sự đồng hoá bằng bạo lực hoặc dựa trên những đặc quyền”⁽³⁾.



Trang phục của người Pu Páo được chắp ghép tỉ mỉ, khéo léo.

(1) Tổng cục Thống kê, Kết quả điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc ít người năm 2019.

(2) <https://baophapluat.vn/giu-gin-ban-sac-dan-toc-de-chan-hung-van-hoa-post423729.html?utm>

(3) V.I.Lênin, Ý thức phê phán về vấn đề dân tộc. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1963, tr.31.

XUÔI NGƯỢC THỜI GIAN



Chùa cổ Phúc Lâm Tự tại thôn Nà Tông, xã Thượng Lâm.

Chùa cổ Phúc Lâm

■ GIANG LAM

Giữa tiết xuân nơi miền sơn cước thôn Nà Tông, xã Thượng Lâm, chùa Phúc Lâm ẩn mình dưới tán sương lãng đãng như một nốt trầm tĩnh tại của thời gian. Không lộng lẫy vàng son, ngôi chùa từ thế kỷ XIII náu chân lữ khách bởi vẻ mộc mạc của những pho tượng gỗ nhuộm màu tuyết nguyệt và tảng đá tạc hoa sen mang hơi thở hào hùng vương triều nhà Trần. Hành hương về miền cổ tích Nà Tông ngày đầu năm, ta không chỉ tìm thấy sự an yên chốn thiền môn, mà còn được chạm vào mạch nguồn di sản cha ông.

Cõi mộng Nà Tông

Mùa xuân gỗ cửa miền non cao Thượng Lâm bằng những vạt sương giăng mắc lãng đãng trên sườn núi và sắc chồi non tơ bừng tỉnh sau giấc ngủ đông dài. Giữa bức tranh thủy mặc bao la ấy, bản Nà Tông hiện lên như một miền cổ tích, nơi lưu giữ Phúc Lâm cổ tự - một chứng nhân lịch sử trầm lắng vắt ngang qua nhiều thế kỷ.

Chùa Phúc Lâm tọa lạc trên một gò đất cao, rộng thoáng và bằng phẳng, hướng mặt về phía Tây Nam đón trọn luồng sinh khí ấm áp của cánh đồng Nà Tông đang vào độ cày cấy đầu năm. Phía sau lưng chùa, ngọn núi sừng sững tạc hình thế ngẩng cao đầu càng phù lên di tích một lớp sương mờ kỳ bí. Chỉ tay về phía ngọn núi linh thiêng, ông Khoan Văn Biện, một người dân gắn bó máu thịt với mảnh đất Nà Tông, Thượng Lâm chia sẻ, từ xa xưa cha ông đã truyền lại câu hát nói về nguồn gốc ngôi chùa: “Đất này toan lập làm vua/ Thế nên đây mới có chùa/Nơi đây có con giống con rùa như in/ Người sang bên ấy kẻ sang bên này/ Đồng này tên gọi Nà Tông”.

Không chỉ mang dấu ấn truyền thuyết, sự ra đời của Phúc Lâm tự - cái tên mang ý nghĩa “ban phúc lành cho núi rừng” - còn xuất phát từ chính khát vọng sống bình an của những con người bám rễ nơi thâm sơn cùng cốc. Đặc biệt, những cuộc khai quật khảo cổ đã làm bừng sáng những bí ẩn nằm sâu dưới lòng đất, khẳng định di tích được khởi dựng từ thời Trần, vào khoảng thế kỷ XIII - XIV. Trên nền gò rộng chừng 600 mét vuông, bình đồ kiến trúc khởi nguyên hình chữ Đinh dần hiển lộ, cùng 14 tầng đá xanh nguyên khối dùng để kê chân cột, trong đó có tầng được chạm khắc họa tiết hoa sen vô cùng tinh xảo.

Đánh giá về giá trị di sản của ngôi chùa, Tiến sĩ Nguyễn Vũ Phan, Nguyên Quyền Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang, khẳng định: “Các nhà khoa học đã xác định đây là một ngôi chùa cổ ở thời kỳ nhà Trần, thế kỷ thứ 13, 14 thông qua những hiện vật còn giữ lại được như tảng đá kê họa tiết hoa sen, những bờm rồng đất nung. Điều đó cho thấy rằng ngay từ xa xưa, ở vùng đất biên ải mà chúng ta tưởng như hẻo lánh, hoang sơ như vậy, ông cha ta đã có một thời kỳ rất thịnh trị. Và tôn giáo, đặc biệt là Phật giáo, đã rất phát triển”.

Ngôi chùa cổ bằng gỗ lợp ngói vảy dẫu đã lùi xa vào dĩ vãng qua bao cuộc dâu bể, mưa rừng bão núi, nhưng cái hồn của một trung tâm tín ngưỡng thì vẫn vẹn nguyên. Đứng giữa không gian Phúc Lâm tự ngày xuân, hít căng lồng ngực mùi nhang trầm quyện trong màn sương, lũ khách không khỏi trào dâng niềm tự hào về một di sản kiêu hãnh, nơi giao thoa tuyệt mỹ giữa Phật giáo triều đại và văn hóa bản địa ngàn đời.

Nét mộc mạc tạo nên sự độc đáo

Trải qua bao năm tháng mưa rừng gió núi dội xuống dải biên viễn, ngôi chùa quy mô bề thế năm xưa không còn nhưng trên chính nền đất thiêng ấy, người dân Thượng Lâm đã cùng nhau dựng lên một ngôi chùa nhỏ lợp ngói vảy, kết cấu vì kèo kẻ suốt giản đơn để duy trì mạch nguồn tín ngưỡng. Bước vào không gian Phật điện (tòa Tam Bảo) thoang thoang mùi nhang trầm những ngày đầu năm, lũ khách sẽ không khỏi ngỡ ngàng trước hệ thống tượng thờ mang đậm dấu ấn văn hóa của đồng bào vùng cao.

Khác với vẻ lộng lẫy thường thấy ở chốn vương giả miền xuôi, hàng chục pho tượng Phật nơi đây được tạc bằng gỗ nguyên khối, để mộc hoàn toàn ở tư thế ngồi thiền trên đài sen, không hề sơn son thếp vàng. Tượng có khuôn mặt nữ hiền từ, đầu búi tóc, mang dáng vẻ thô ráp, chân phương nhưng lại toát lên thần thái vô cùng có hồn và gần gũi. Lý giải về nét độc đáo này, Tiến sĩ Nguyễn Vũ Phan phân tích: “Phật ở miền xuôi người ta làm những pho tượng rất lớn,

tai to mặt lớn, sơn son thếp vàng uy nghi. Nhưng ở miền núi thì họ chỉ tạc bằng gỗ rất đơn sơ, mộc mạc. Cái đó rất phù hợp với tính cách của người miền núi: đơn giản, mộc mạc và rất dễ gần”. Theo các nhà khảo cổ, đây là một trong số ít những bộ tượng thờ ở vùng núi phía Bắc có niên đại từ thế kỷ XIV còn được lưu giữ nguyên vẹn đến ngày nay.

Sự hòa quyện giữa Phật giáo và tín ngưỡng bản địa càng bình sáng mỗi độ xuân về. Vào ngày rằm tháng Giêng (15 tháng 1 Âm lịch), khi những giọt sương mai còn đọng trên mầm lá non tơ khắp nẻo đường Lâm Bình, nhân dân và du khách thập phương lại nô nức trẩy hội Lăng Tồng. Người người tề tựu về Phúc Lâm tự với tấm lòng thành kính, thấp nén tâm nhang cầu trời cho mưa thuận gió hòa, ban phúc lành cho núi rừng, vạn vật tốt tươi, nhà nhà no đủ.

Rời chốn thiên môn tịnh tại, bức tranh Nà Tông ngày xuân tiếp tục mở ra với nhịp sống thanh bình, căng tràn nhựa sống. Đó là âm thanh róc rách của những cơn nước duyên dáng miệt mài quay bên suối, là tiếng cười đùa hồn nhiên của bầy trẻ nhỏ dưới làn nước trong vắt, là dáng vẻ tảo tần của những cô gái Tày, Dao trong sắc áo chàm bên khung cửa hay trên thửa ruộng bậc thang xanh mướt ngô non. Nắm bắt lợi thế thiên phú và bề dày di sản, Nà Tông đang vươn mình trở thành điểm sáng về du lịch cộng đồng.

Anh Châu Thanh Ngà, chủ Homestay Tài Ngào, thôn Nà Tông, xã Thượng Lâm hồ hởi chia sẻ: “Du khách đến đây không chỉ để thưởng ngoạn văn cảnh, mà còn được trải nghiệm sinh hoạt thường ngày của bà con. Được sống trên nếp nhà sàn truyền thống, đắp chăn thổ cẩm, quan sát dệt khung cửi, đi lên nương bẻ ngô cùng bà con. Đó là những trải nghiệm rất thú vị”.

Tạm biệt Nà Tông khi bóng chiều mùa xuân dần buông lơ lửng trên những mái lá, dư âm về một Phúc Lâm cổ tự uy nghiêm và tình đất, tình người nồng ấm nơi đây vẫn còn đọng lại mãi. Mảnh đất di sản ấy tựa như một viên ngọc thô rạng rỡ giữa đại ngàn, hứa hẹn sẽ luôn là chốn tìm về an yên cho những tâm hồn xê dịch, mở ra một chương mới xán lạn cho du lịch vùng cao ■



Những pho tượng Phật cổ tại chùa Phúc Lâm Tự (ảnh trái); Đá kê cột là những phiến đá tự nhiên được gia công, chế tác theo những hình dạng khác nhau để kê cột (ảnh phải).



KỂ CHUYỆN BẢN LÀNG

Nhớ về chợ Thụt Phù Lưu...

■ THÁI AN

Chợ Thụt Phù Lưu họp mỗi năm chỉ một lần ngày 2 tháng 2 âm lịch, ngày triển đê bến đò Họng Thụt, xã Phù Lưu. Từ phiên chợ này, đã có biết bao chàng trai cô gái nên duyên đôi lứa.

Chuyện hàng trăm năm trước

NHỚ lần đi chợ Thụt năm Giáp Ngọ 2014 ấy, chúng tôi được một trong số những người cao tuổi nhất ở thôn kể cho nghe về những phiên chợ trong ký ức. Cụ bảo khi theo cha mẹ từ Vĩnh Phúc lên đất Phù Lưu này sinh sống năm 1946, đã nghe nói chợ Thụt có từ lâu lắm, hỏi người già cũng không nhớ chợ có từ bao giờ. Ngày ấy, cụ còn là cậu bé theo cha chèo thuyền lên ngược làm ăn. Thuyền neo lại thôn Thụt rồi như một cái duyên, dừng lại thành quê mới.

Cái tên thôn Thụt được cụ giải thích rành rẽ đầy thuyết phục. Rằng đúng đoạn sông ngày nay họp chợ có một khúc hõm vào. Người chèo thuyền từ Tuyên Quang đến đây thường chống sào nghỉ ngơi lấy sức và đổi chác hàng hóa. Trên bến ngày ấy vốn có nhiều bà con giỏi nghề nấu nướng, nên mổ lợn mổ gà, làm bánh... bán cho các tay chèo. Người trên bến gọi mời, người dưới thuyền nóng lòng cập bến, nhưng vì chỗ hõm dòng nước xoáy cứ đẩy thuyền tụt xuôi. Những con thuyền mệt mỏi tiến được một chút lại bị dòng nước đẩy lùi một chút. Nên gọi luôn chỗ ấy là Họng Thụt (tụt). Sau thôn cũng thành thôn Thụt. Và phiên chợ họp mỗi năm chỉ một lần bên bến sông ấy cũng gọi luôn chợ Thụt là vì thế.

Chuyện mổ lợn thịt ở phiên chợ Thụt cũng lắm cái riêng. Cánh lái buôn từ dưới xuôi lên thường kiêng ăn đầu, chân, đuôi lợn. Nên nhà hàng - gọi là thể, chứ thời ấy là những quán nhỏ, lều tre thối - tập trung những thứ ấy lại, treo lên. Khoảng chục người cùng định giá, đặt cọc trước 1 khoản tiền và cùng nhau chơi trò xóc 6 cửa. Chung cuộc, ai trúng sẽ được cả cái đầu, 4 chân và chiếc đuôi lợn, những người còn lại không hề thắc mắc. Chuyện ăn là nhỏ, chuyện cùng đặt cược, chơi trò chơi chung mới là niềm vui trong mỗi phiên chợ ngày ấy.

Trò vui ở chợ Thụt còn có đánh pam, đánh yến, ném còn, chơi cờ người... Từ hồi khu vực này bị giặc đến ném bom, nhiều trò bị bỏ bớt. Riêng ném còn thì vẫn giữ đến nay. Ngày đầu năm, trò chơi ném còn



Rất nhiều sắc màu trong phiên chợ của người Dao Phù Lưu.

như một nghi thức tâm linh của dân miền núi. Cây nêu dựng giữa khoảng đất bằng. Người nào ném trúng vòng hồng tâm sẽ được thưởng tiền, được các cô gái ngưỡng mộ, gửi gắm yêu thương. Dân bản cũng vui mừng, vì đó là tín hiệu trời đất thuận hòa, năm ấy sẽ mùa màng bội thu, người người no ấm. Thường phải đến xế chiều mới có người ném trúng - cũng là lúc chợ vẫn cuộc, lúc các cặp đôi cả ngày để mắt tìm nhau bước sang màn gặp gỡ, tâm sự, nên duyên.

Mỗi phiên chợ Thụt đều không chỉ bán dầu muối, vải vóc, chiếu, màn và các loại hàng hóa từ xuôi lên, mà còn có rất nhiều loại quả bánh do người Dao, người Tày, người Hoa ở Phù Lưu tự làm. Từ hạt gạo dẻo thơm của đồng đất Phù Lưu, bà con xay giã làm bánh dày tàu, bánh nẳng, bánh chuối, bánh bìa, bánh sà - pao (tựa bánh nhân của người dưới xuôi). Lại có cả những thứ bánh hình ngựa, hình dê, hình trâu, lợn, tùy theo phiên chợ đó thuộc năm con gì. Để rồi ai đến chợ cũng không thể không thưởng thức, mua về làm quà như một thứ tín vật đầu năm.

Chẳng biết có mối liên hệ nào với phiên chợ Viềng tận Thành Nam hay không, nhưng phiên chợ Thụt nào cũng bán nhiều dao, cuốc, xẻng, cày bừa - như một sự nhắc nhở người ta đã hết tháng ăn chơi rồi đấy, tập trung lao động sản xuất cho vụ mới đi thôi. Người nào đến chợ cũng đều mua một thứ, có thể dùng, có thể chưa, như tự nhắc nhở mình, để mong năm mới, vụ sản xuất mới được may mắn, bội thu.

Từ câu hát giao duyên...

Đi chợ Thụt, bạn sẽ dễ bắt gặp những câu hát giao duyên bằng làn điệu Páo Dung: Em ơi em ở đâu? - Em ở Hàm Yên - Mình cùng đi chơi nhé - Anh đi đâu? Anh đi chơi chợ - Mình hẹn gặp nhau tâm sự nhé... Trong âm thanh réo rắt của cây kèn Pí lè, giọng hát trong trẻo, có phần ngọt ngào do chưa sỏi

tiếng Kinh của những cặp đôi người Dao Đỏ, chúng tôi như thấy trước mặt những chàng trai thanh gái lịch trong phiên chợ Thục hàng trăm năm nay.

Đã nhiều người tìm được một nửa của đời mình từ phiên chợ độc đáo này. Khi là cô gái tuổi trăng tròn theo thuyền cha mẹ lên ngược buôn bán gặp chàng trai miền ngược. Khi là chàng trai tận Bắc Quang về đấu ngựa, gặp cô gái Phù Lưu... Họ nên duyên, nên nghĩa vợ chồng, cùng sinh con đẻ cái, gắn bó với đất Phù Lưu, với bến đò Họng Thục...

Nghe chuyện duyên kỳ ngộ từ phiên chợ, tôi nghĩ chợ Thục thật tốt duyên. Bởi đi chợ Thục nhiều người nên duyên lắm. Người Bắc Quang, Hà Giang về đây làm rể; người Hồng Quang, Lâm Bình về đây làm dâu; lại có người từ phiên chợ này theo nhau sang tận Lục Yên, Yên Bái sinh cơ lập nghiệp. Để rồi khi tuổi đã cao, con cái đề huề, nhiều người vẫn giữ thói quen tìm về chợ Thục, như một cách hoài niệm để sống lại những kỷ niệm một thời, để gặp lại người quen cũ. Rồi đám con trẻ theo cha mẹ đến chợ lại có dịp gặp gỡ, giao duyên, bắt đầu những chuyện tình mới.

Tôi tin chắc Phù Lưu là đất lành. Chẳng thế mà nơi đây là “thủ phủ” của cam sành Hàm Yên - 1 trong 50 thứ quả có giá trị kinh tế bậc nhất Việt Nam. Chẳng thế mà chợ Thục nơi đây đã có sức sống từ hàng trăm năm, nuôi dưỡng những nét văn hóa đầy bản sắc, mỗi năm đều kết nối cho những chuyện tình mộc mạc mà lãng mạn của người dân quê núi.

Đến hội đấu ngựa hấp dẫn

Có chợ Thục hàng trăm năm đã muôn phần độc đáo, nơi này còn có hội đấu ngựa đầu xuân, tổ chức đúng ngày có phiên chợ Thục. So với các vùng, Phù Lưu có nhiều ngựa hơn cả. Nguyên do là trong xã có nhiều người đến từ Bắc Quang, Xín Mần (Hà Giang), lại có người từng đi bộ đội Đồng Văn, Mèo Vạc, được chứng kiến những ngày hội đua ngựa của cao nguyên phía bắc đầy hứng khởi.

Khi cây cam Phù Lưu phát triển, con ngựa càng trở nên hữu dụng khi vận chuyển cam mùa thu hoạch, vận chuyển phân bón cây giống mùa chăm sóc..., đồ gấp năm gấp mười sức người. Khí hậu Phù Lưu thích hợp với cây cam, nhưng địa hình Phù Lưu không thuận lợi nên vận chuyển bằng ngựa là phương cách tối ưu.

Trung bình mỗi con ngựa ở Phù Lưu có thể đem về trên dưới chục triệu đồng tiền thổ cam thuê mỗi vụ. Chính vì vậy, con ngựa càng được người Phù Lưu trân trọng. Hội đấu ngựa là để tôn vinh con vật gần gũi hữu dụng cho người đất cam, đồng thời khích lệ việc phát triển đàn

ngựa, cũng là để phát triển cây cam - thứ cây làm giàu của người Phù Lưu.

Cái hay của đấu ngựa không chỉ ở chỗ chiến đấu quyết liệt, dũng mãnh để giành quyền sở hữu nàng ngựa cái xinh đẹp. Khác với chơi trâu khi kết thúc đều xẻ thịt các ông trâu để tế thần và mọi người ăn lấy may, cuộc đấu ngựa không bao giờ xẻ thịt đấu sỹ. Điều lệ đấu cũng yêu cầu rõ: không được đóng móng sắt hay bôi đất và chất lạ lên mình ngựa làm nguy hiểm tính mạng đối phương. Đây cũng chính là điểm độc đáo đầy tính nhân văn của hội đấu ngựa Phù Lưu, nhằm bảo toàn và phát triển đàn ngựa phục vụ đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân đất núi.

Thấm thoát đã 12 năm, kể từ lần tôi đi chợ Thục và hội đấu ngựa Phù Lưu năm Giáp Ngọ ấy. Dư âm phiên chợ Thục và hội đấu ngựa đầy hấp dẫn - cuộc chơi của người dân quê núi lúc đầu xuân nông nhàn vẫn rộn ràng trong tâm trí. Để khắc khoải mong phiên chợ mới, mong năm sau, nhiều năm sau nữa, thêm thật nhiều người tìm về Phù Lưu, chứng kiến và đóng góp cho đổi thay của nơi đất lành với cam ngọt, ngựa hay, với phiên chợ chứng nhân cho bao chuyện tình đôi lứa ■



Một khoảnh khắc đầy kịch tính trong hội đấu ngựa Phù Lưu.

NẾP NHÀ

Giữ nếp nhà trình tường ■ TIẾN CHIẾN

GIỮA cao nguyên đá Đồng Văn, những ngôi nhà trình tường của đồng bào Mông lặng lẽ trong mây ngàn, như một phần không thể thiếu của đá núi. Không chỉ là nơi cư trú, đó là không gian văn hoá, là cấu trúc lưu giữ ký ức qua nhiều thế hệ.

Nhưng giá trị của nếp nhà trình tường không chỉ nằm ở kỹ thuật xây dựng. Đó là một không gian sống - nơi kiến trúc, phong tục và sinh hoạt cộng đồng gắn bó. Gian giữa nhà đặt bàn thờ tổ tiên, bếp lửa đỏ quanh năm là trung tâm sinh hoạt, nơi người già kể chuyện, nơi tiếng khèn luôn vang lên giữa mùi khói bếp và hương ngô mới. Khoảng sân trước nhà là nơi phơi ngô, trẻ nhỏ chơi đùa...

Trong nhịp sống ấy, sự bình dị trở thành một giá trị. Người Mông luôn sống hài hoà với núi đá, với mùa vụ. Nếp nhà vì thế là biểu hiện một phương thức tồn tại: cần cù, gắn kết và tôn trọng truyền thống. Mỗi lớp đất nện, mỗi viên đá xếp tay đều thấm mồ hôi lao động và niềm tin vào sự bền chặt của gia đình, dòng họ.

Tuy nhiên, trước làn sóng đô thị hoá, nhiều bản làng vùng cao

đang đổi thay nhanh chóng. Nhà bê tông, mái tôn dần thay thế tường đất, ngói âm dương. Sự tiện nghi là nhu cầu chính đáng, nhưng khi cấu trúc vật chất biến đổi, không gian văn hoá cũng có nguy cơ rạn nứt. Nếu hàng rào đá bị dỡ bỏ, nếu bếp lửa không còn là trung tâm sinh hoạt, thì nếp nhà cũng dần phai nhạt.

Giữ nếp nhà trình tường vì thế không chỉ là giữ một kiểu kiến trúc cổ truyền. Đó là giữ nét văn hoá của đồng bào Mông giữa dòng chảy hiện đại. Bảo tồn không đồng nghĩa với đóng khung, mà là tìm cách dung hoà giữa truyền thống và phát triển: cải tạo kỹ thuật để nhà trình tường bền vững hơn, quy hoạch làng bản hài hoà với hạ tầng mới, khơi dậy niềm tự hào bản sắc trong mỗi gia đình.

Một ngôi nhà có thể xây trong vài tháng, nhưng một nếp nhà phải được bồi đắp qua nhiều thế hệ. Khi những bức tường đất còn đứng vững giữa cao nguyên đá, khi mái ngói âm dương còn tí tách tiếng mưa rơi, ấy là khi bản sắc vẫn được gìn giữ.

Người giữ lửa phố cổ Đông Văn

■ BIÊN LUÂN



Sùng Mạnh Hùng nhận Bằng khen của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh vì những cống hiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi năm 2025.

Phố cổ Đông Văn những đêm vào hội luôn rực rỡ và náo nhiệt. Giữa ánh lửa trại bập bùng, tiếng khèn Mông rộn ràng hòa cùng những điệu nhảy vui nhộn, có một chàng trai với nụ cười hiền hậu luôn tỏa ra năng lượng tích cực, là tâm điểm của mọi ánh nhìn. Anh nhảy không chỉ để chung vui cùng du khách, mà nhảy bằng tất cả niềm tự hào dân tộc, bằng khát khao mang hơi thở văn hóa của miền đất Đông Văn quảng bá với bạn bè quốc tế. Người nghệ sỹ không chuyên ấy là Sùng Mạnh Hùng, cán bộ Trung tâm Dịch vụ công xã Đông Văn.

Tình yêu văn hóa nảy mầm từ lòng đá

TÔI gặp Hùng vào một buổi chiều biên thù khi hoa đào, hoa lê đang bung nở khoe sắc trên những triền đá tai mèo. Đứng giữa sắc trắng muốt của vườn lê, Hùng khẽ khẳng bảo: “Cao nguyên đá mùa nào cũng đẹp, nhưng mùa Xuân luôn mang lại cho con người ta cảm xúc ấm áp và tràn đầy sức sống nhất”. Nói rồi, anh đưa cây sáo Mông lên môi. Một bản nhạc da diết, trầm bổng vang lên, len lỏi qua từng kẽ đá, như lời gọi mời tha thiết của núi rừng gửi đến khách phương xa.

Sinh ra và lớn lên giữa những vách đá dựng đứng, tuổi thơ của Sùng Mạnh Hùng là những ngày dài gắn liền với tiếng khèn Mông vang vọng núi rừng. Tâm hồn anh được nuôi dưỡng bởi không khí của Chợ phong lưu Khâu Vai mỗi tháng Ba đợi bạn, bởi mùi khói bếp bằng lăng trên những mái nhà trình tường cũ kỹ và nhịp điệu rộn ràng của lễ hội Gầu Tào mỗi độ xuân về.

Văn hóa truyền thống của người Mông cứ thế thấm thấu vào từng hơi thở, nhịp đập trái tim, trở thành một phần máu thịt của chàng trai trẻ.

Thế nhưng, là một người làm công tác văn hóa, Hùng sớm nhận ra những nỗi lo âu đau đầu. Nhịp sống hiện đại với điện thoại thông minh và internet đang len lỏi vào từng bản làng xa xôi, kéo theo nguy cơ mai một bản sắc hiện hữu từng ngày. Những mái ngói âm dương rêu phong dần bị thay thế bằng mái tôn xanh đỏ; tiếng khèn, tiếng sáo trong trẻo có lúc bị lấn át bởi những bản nhạc trẻ xập xình.

Hùng tâm sự, đôi mắt nhìn xa xăm về phía đỉnh núi mờ sương: “Tôi sợ một ngày nào đó, con cháu mình chỉ còn thấy văn hóa dân tộc qua những bức ảnh cũ trong bảo tàng, chứ không còn cảm nhận được cái hồn cốt thật sự khi chạm tay vào vách đất trình tường, hay nghe tiếng khèn gọi bạn rạo rực trên đỉnh núi”. Chính nỗi sợ ấy đã trở thành động

lực thôi thúc Hùng phải làm điều gì đó khác biệt để giữ lấy “lửa” quê hương.

Quảng bá văn hóa, du lịch bằng sự tử tế

Trong những ngày đầu Xuân, hình ảnh Cao nguyên đá Đồng Văn “thất thủ” vì dòng người xe tấp nập lan truyền mạnh mẽ trên mạng xã hội là minh chứng rõ nhất cho sức hút của miền cực Bắc. Là một người trẻ nhạy bén với công nghệ, Hùng hiểu rằng nền tảng số chính là “con đường ngắn nhất” để đưa văn hóa vùng cao đến với thế giới.

Tuy nhiên, giữa một rừng nội dung chạy theo xu hướng giật gân, Sùng Mạnh Hùng chọn cho mình một lối đi riêng: Anh dành hàng giờ đồng hồ tỉ mỉ quay lại cảnh một ngôi làng cổ còn giữ nguyên nếp sống xưa, giới thiệu cận kề từng nét sinh hoạt đặc trưng của người Mông, hay quay lại vẻ đẹp mong manh của những loài hoa dại nở trên đá, cảnh người dân quay mật ong Bạc hà, cảnh phiên chợ vùng cao... Anh không “diễn”, anh chỉ ghi lại thực tế bằng lăng kính của sự trân trọng và trái tim chân thành.

Đặc biệt hơn, Hùng hóa thân thành một vũ công thực thụ. Trên phố cổ Đồng Văn, anh hòa mình vào tiếng khèn, tiếng sáo, dùng những điệu nhảy sôi động để “hâm nóng” đêm lửa trại, xóa tan khoảng cách giữa chủ và khách. Những video của anh trên TikTok (với hơn 500.000 lượt theo dõi) và Facebook (hơn 700.000 lượt theo dõi) không chỉ là những thước phim đẹp nao lòng mà còn là tài liệu văn hóa sống động.

“Em không chạy quảng cáo, cũng không cố PR bản thân. Chắc là do cái duyên, mọi người yêu mến vẻ đẹp của cảnh sắc và con người Đồng Văn, nên lượt theo dõi cứ thế tăng lên”, Hùng khiêm tốn chia sẻ. Anh tin rằng mỗi du khách khi đăng tải một hình ảnh đẹp về Đồng Văn lên trang cá nhân cũng chính là

một “vệ tinh” quảng bá cho mảnh đất này. Ban đầu, Hùng nhảy chỉ để cho vui, để giao lưu khách cuối tuần, nhưng rồi hôm nào không có anh, khách lại nhớ, lại hỏi thăm. Vậy là cứ đêm đêm, anh cùng nhóm bạn lại ra phố cổ nhảy múa, dùng âm nhạc và vũ điệu làm cầu nối đưa văn hóa vượt qua những “cổng trời”

Chưa dừng lại ở việc quảng bá trên mạng, Hùng dẫn chúng tôi đến thăm một lớp học đặc biệt: Lớp học khèn Mông do chính anh đứng lớp. Nhìn những em nhỏ trong trang phục dân tộc sắc sảo, đôi chân thoăn thoắt nhảy những điệu múa điêu luyện, chúng tôi không khỏi ngỡ ngàng. Hùng tỉ mỉ dạy các em từ cách lấy hơi, cách cầm cây sáo, cây khèn sao cho đúng, đến cách phối hợp nhịp nhàng giữa hơi thở và chuyển động cơ thể. Với Hùng, đây mới là cách giữ gìn văn hóa sâu sắc nhất. Bởi chỉ khi văn hóa được trao truyền và “bám rễ” vào thế hệ trẻ, nó mới có cơ hội sinh tồn bền vững. Không chỉ dạy múa, dạy khèn, Hùng còn thành lập các câu lạc bộ, tập hợp những người yêu văn hóa địa phương. Anh dạy họ cách làm video, cách sử dụng mạng xã hội để quảng bá vẻ đẹp của bản làng mình, từ đó giúp họ có thêm thu nhập từ chính vốn quý của cha ông. Với nhiều nỗ lực trong quảng bá văn hóa và du lịch, Sùng Mạnh Hùng nhận được nhiều Bằng khen, Giấy khen của các cấp, ngành, trở thành hạt nhân quan trọng trong truyền truyền, phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở địa phương.

Giữa một thế giới phẳng, nơi các nền văn hóa dễ bị hòa tan, những người như Sùng Mạnh Hùng chính là “người giữ lửa” thầm lặng nhưng quyết liệt. Anh đã mang linh hồn của đá xám, sắc màu rực rỡ của váy áo thổ cẩm và tiếng lòng mộc mạc của người vùng cao đi xa. Vượt qua những dãy núi trùng điệp của Đồng Văn, những vũ điệu của Hùng đang chạm đến trái tim của bạn bè quốc tế, khẳng định sức sống mãnh liệt của một nền văn hóa chưa bao giờ nguội tắt trên đỉnh cao cực Bắc.



Sùng Mạnh Hùng cùng du khách ở phố cổ Đồng Văn.

Rộn ràng Lễ hội đầu xuân

■ QUỲNH CHÂU

Mỗi độ xuân về, khắp các vùng quê xứ Tuyên lại rộn ràng bước vào mùa lễ hội. Từ những bản làng vùng cao đến không gian đền, chùa linh thiêng, tất cả hòa quyện tạo nên bức tranh văn hóa mùa xuân đa sắc. Không chỉ là dịp vui xuân, các lễ hội còn khơi dậy mạch nguồn truyền thống, mở ra cơ hội quảng bá hình ảnh quê hương, thu hút du khách thập phương.



Nghi thức cày ruộng đầu năm tại lễ Pật Oong của người Pu Péo, cầu cho mùa màng tươi tốt, mưa thuận gió hòa.

Khơi dậy các giá trị văn hóa

TUYÊN Quang vùng quê cách mạng, nơi cộng đồng 22 dân tộc cùng sinh sống tạo nên không gian văn hóa giàu bản sắc. Trong dòng chảy đó, mỗi lễ hội truyền thống đầu xuân là sinh hoạt cộng đồng ẩn chứa những giá trị được bồi đắp qua bao thế hệ. Từ các nghi lễ cổ truyền, trò chơi dân gian, làn điệu dân ca đến sắc màu trang phục truyền thống... Tất cả được người dân trân trọng gìn giữ, trở thành phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần của cộng đồng.

Trên địa bàn tỉnh, nhiều lễ hội mùa xuân đã được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia, khẳng định giá trị lịch sử và sức sống bền bỉ. Tiêu biểu như: Lễ hội Lồng tồng của dân tộc Tày; Lễ hội tại Đền Hạ, Đền Thượng, Đền Ý La; Lễ hội Đình Thọ Vực; Lễ Đại Phan của người Sán Dìu; Lễ hội Gầu Tào... Mỗi lễ hội mang những nét riêng về nghi lễ, tín ngưỡng và sinh hoạt cộng đồng, phản ánh đời sống văn hóa phong phú của các dân tộc trên địa bàn, nhưng đều gặp nhau ở ước vọng bình an, may mắn và cuộc sống đủ đầy trong năm mới.

Một trong những lễ hội tiêu biểu góp phần gìn giữ và khơi dậy các giá trị văn hóa truyền thống là Lễ hội Đình Thọ Vực tại thôn Gò Đình, xã Hồng Sơn. Lễ hội được tổ chức vào ngày mùng 7 tháng Giêng hằng năm nhằm tưởng nhớ 3 anh em thần tướng có công giúp Hùng Vương thứ 18 đánh giặc ngoại xâm, bảo vệ bờ cõi nước Văn Lang. Trải qua nhiều lần trùng tu, ngôi đình Thọ Vực vẫn giữ được vẻ cổ kính, uy nghiêm, trở thành nơi sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của người dân trong vùng.

Trong không gian trang nghiêm của đình làng, các nghi lễ truyền thống như rước kiệu, tế thần, dâng hương, lễ tịch điền được tổ chức theo đúng phong tục, thể hiện lòng thành kính của người dân đối với các bậc tiền nhân, đồng thời gửi gắm ước vọng về mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, cuộc sống ấm no.

Bên cạnh phần lễ mang đậm màu sắc tâm linh, phần hội diễn ra sôi nổi với nhiều hoạt động văn hóa, thể thao và trò chơi dân gian tạo không khí vui tươi đầu xuân, gắn kết cộng đồng.

Về xứ Tuyên hòa mình vào các lễ hội mỗi độ xuân về, những giá trị văn hóa lại được khơi dậy mạnh mẽ. Ở các bản làng vùng cao, tiếng khèn, điệu múa, sắc màu váy áo rực rỡ cùng những trò chơi dân gian tạo nên không khí hội xuân rộn ràng. Hay tại các di tích tâm linh, người dân và du khách tìm về dâng hương, tham gia các nghi lễ truyền thống với niềm thành kính. Dòng người nô nức về các điểm như đền Hạ, đền Thượng để cầu bình an, may mắn và thể hiện sự trân trọng đối với những giá trị văn hóa, tín



Nghỉ thức rước Mẫu hoàn cung tại Lễ hội đền Hạ, đền Thượng, đền Y La là nét đẹp văn hóa truyền thống, thể hiện tín ngưỡng thờ Mẫu của người dân xứ Tuyên.

nguồn đã gắn bó với mảnh đất này từ bao đời. Chính sự gìn giữ và tiếp nối ấy đã làm nên sức sống bền bỉ của các lễ hội mùa xuân, nơi những giá trị truyền thống được trao truyền, lan tỏa trong đời sống hôm nay.

Lan tỏa sức hút du lịch xứ Tuyên

Không chỉ gìn giữ những giá trị văn hóa truyền thống, các lễ hội mùa xuân còn góp phần lan tỏa sức hút du lịch của vùng đất Tuyên Quang. Trong những ngày đầu năm, dòng người du xuân từ khắp nơi đổ về tham gia lễ hội, dâng hương tại các di tích, hòa mình vào không khí rộn ràng nơi bản làng và khám phá những nét đẹp văn hóa đặc sắc của địa phương. Sự giao hòa giữa không gian lễ hội truyền thống, cảnh sắc thiên nhiên và đời sống sinh hoạt cộng đồng đã tạo nên sức hấp dẫn riêng, trở thành điểm hẹn của du khách gần xa.

Không chỉ hấp dẫn bởi không khí rộn ràng, nhiều lễ hội còn trở thành điểm dừng chân thú vị để du khách khám phá đời sống văn hóa của đồng bào các dân tộc. Tại thôn Chủng Trại, xã Phố Bàng, nơi sinh sống chủ yếu của đồng bào Pu Péo, Lễ Pật Oong (ra đồng) được tổ chức vào dịp đầu năm mới đã thu hút sự quan tâm của nhiều du khách. Đây là nghi lễ quan trọng của người Pu Péo, thể hiện sự tôn kính với tổ tiên và ước vọng về một năm mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt.



Các lễ hội truyền thống được gìn giữ và tiếp nối trở thành sợi dây gắn kết cộng đồng qua nhiều thế hệ.

Sức hấp dẫn của các lễ hội mùa xuân cũng được thể hiện qua lượng du khách đến với Tuyên Quang ngày càng tăng trong dịp đầu năm. Theo thống kê, trong kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, tổng lượng khách du lịch đến tỉnh đạt trên 252 nghìn lượt, tổng chi tiêu của du khách ước đạt khoảng 650,2 tỷ đồng. Công suất sử dụng phòng tại các cơ sở lưu trú du lịch trong những ngày cao điểm đạt từ 55 - 60%. Những con số trên cho thấy sức hút của du lịch xứ Tuyên trong dịp đầu xuân, trong đó các lễ hội truyền thống chính là điểm nhấn quan trọng thu hút du khách.

Trong dòng chảy của đời sống hiện đại, các lễ hội truyền thống vẫn được gìn giữ và tiếp nối như sợi dây bền chặt gắn kết cộng đồng. Từ đó, lan tỏa vẻ đẹp văn hóa đặc sắc của vùng đất Tuyên Quang đến với du khách gần xa ■

Với du khách, đây không chỉ là dịp tìm hiểu một nghi lễ độc đáo của dân tộc rất ít người mà còn là cơ hội hòa mình vào không khí sinh hoạt cộng đồng, thưởng thức những món ăn truyền thống và cảm nhận nét mộc mạc, hiếu khách của người Pu Péo nơi vùng cao xứ Tuyên. Bà Linda, du khách đến từ Áo cho biết: “Đây là lần đầu tiên tôi được tham dự lễ hội truyền thống của người Pu Péo. Không khí rất đặc biệt, vừa linh thiêng vừa ấm áp. Tôi thích cách mọi người cùng nhau ăn uống, hát múa và chia sẻ niềm vui đầu năm. Điều đó khiến tôi cảm nhận rõ nét văn hóa cộng đồng nơi đây”.

Không chỉ là không gian sinh hoạt văn hóa của cộng đồng, các lễ hội mùa xuân còn góp phần quảng bá hình ảnh vùng đất và con người xứ Tuyên đến với du khách gần xa. Thông qua những nghi lễ truyền thống, những làn điệu dân ca, trang phục rực rỡ hay các trò chơi dân gian, bản sắc văn hóa của các dân tộc trên địa bàn được giới thiệu một cách sinh động và gần gũi. Với nhiều du khách, hành trình du xuân ở Tuyên Quang là chuyến đi thường ngoạn, tìm hiểu, cảm nhận chiều sâu văn hóa của vùng đất giàu truyền thống lịch sử.

Bên cạnh các lễ hội truyền thống, nhiều địa phương còn chủ động tổ chức các lễ hội mới gắn với thể mạnh và đặc trưng văn hóa, cảnh quan của từng vùng. Tiêu biểu như các lễ hội hoa đào, hoa lê được tổ chức vào dịp đầu xuân tại một số địa phương vùng cao, thu hút đông đảo người dân và du khách đến tham quan, trải nghiệm.



■ Phóng sự: GIANG LAM

"Tân Trào suốt hát reo ca. Nà Nưa bóng mát in ra mặt hồ...". Về với Tân Trào hôm nay, hành trình tri ân không chỉ dừng lại ở những phút giây thành kính trước các di tích lịch sử, mà còn mở ra một không gian mới, thanh bình đến lạ. Giữa mênh mang mây ngàn sóng nước những lo toan thường nhật dường như lùi lại phía sau nhường chỗ cho sự tĩnh tại, an yên. Đó là khoảnh khắc du khách được bình yên lướt đi trên chiếc mảng tre mộc mạc, thả hồn lãng đãng theo tiếng đàn Tính tấu nhịp và điệu Then reo rất vang lên giữa mặt hồ Nà Nưa xanh ngắt.

Bồng bình giữa mây ngàn, sóng nước

CHIẾC mảng tre nhẹ nhàng rẽ sóng trôi đi, đưa du khách bước vào một không gian bình yên, dịu dàng. Mỗi chiếc bè mảng mộc mạc được ken chặt từ những thân tre, lồ ô và gỗ rừng, lướt đi vô cùng vững chãi, đủ sức chở một nhóm từ 5 đến 6 người. Giữa bốn bề mây núi, hồ Nà Nưa tĩnh lặng đến độ, người ta có thể nghe rõ tiếng chim gọi bầy chuyền cành hay tiếng xạc xào của thảm rừng nguyên sinh đang vươn mình soi bóng xuống mặt nước xanh ngắt.

Đi cùng du khách trên chuyến mảng là các thành viên Câu lạc bộ Hát Then - Đàn tính Cội Nguồn, xã Tân Trào. Sân khấu không bực bệ, không ánh đèn rực rỡ, chỉ có người nghệ nhân

mặc áo chàm mỉm cười ôm cây đàn Tính. Trong số 4 - 5 thành viên câu lạc bộ thường xuyên đồng hành trên mỗi chuyến đi, nghệ nhân trẻ Đàm Thanh Hiền luôn để lại ấn tượng thật đặc biệt. Vóc dáng chị mảnh mai, bé nhỏ nhưng khi những ngón tay điêu luyện bắt đầu nảy tấu khúc nhạc trên bầu đàn ba dây, một chất giọng vang rền, đầy nội lực cất lên. Điệu Then đu đưa lướt trên mặt hồ, khi tha thiết trầm mặc như lời thủ thi của núi rừng, lúc reo rất bay bổng như bọt nước suối reo. Lời ca ngân vang hòa với tiếng đàn Tính đu đưa mang theo bao ân tình của đất và người: "Về thăm hồ Nà Nưa cảnh đẹp nên thơ / Nhạc chim hót rừng xanh hoa Sưa, hoa Lim vàng khoe sắc / Hoa thơm bướm lượn hồ Nà Nưa / Gái trai tìm bạn nghĩa ngày xuân...".

Giữa cảnh sắc ấy, mặt hồ phẳng lặng bỗng chốc hóa thành một "hộp cộng hưởng" tự nhiên tuyệt vời nhất, đưa tiếng hát vang xa và chạm đến phần sâu thẳm nhất trong tâm hồn người nghe. Không giấu được ánh mắt rưng rưng xúc động, chị Phạm Thanh Ngân (du khách Hà Nội) bộc bạch: "Từng nốt đàn Tính thánh thót hòa quyện với giọng hát trong vắt giữa lòng hồ mang đến cho tôi một cảm giác bình yên đến lạ lùng. Không ngờ âm nhạc vang vọng giữa thiên nhiên lại có sức mạnh kỳ diệu đến thế, nó kéo chúng tôi lại thật gần với tâm hồn và tình yêu quê hương của con người nơi đây".

Sự giao hòa ấy khiến ranh giới giữa người biểu diễn và khán giả hoàn toàn bị xóa nhòa. Chẳng ai bảo ai, nhiều du khách say sưa đến mức mượn luôn chùm xóc nhạc từ tay nghệ nhân, hào hứng gõ nhịp phụ họa. Tiếng hát Then ngọt

ngào, tiếng đàn Tính ngân nga, tiếng xóc nhạc lao xao xen lẫn tiếng nước chảy ven mạn thuyền... tất cả đã dệt nên một chuyến đi bình bằng đầy nhưng nhỏ.

Đưa di sản về với không gian tự nhiên

Sức hút của tua du lịch trải nghiệm hát Then trên Nà Nưa không tự nhiên mà có, đó là kết quả của một tư duy làm du lịch bài bản và đầy tâm huyết. Hoạt động "Bơi mảng - hát Then trên hồ Nà Nưa" do Ban Quản lý các Khu du lịch tỉnh Tuyên Quang đưa vào khai thác từ 4 năm nay đã thực sự trở thành một điểm nhấn rực rỡ. Đồng chí Đỗ Trung Kiên, Trưởng Ban Quản lý các Khu du lịch tỉnh khẳng định: "Thay vì đóng gói di sản trong các bảo tàng hay những sân khấu biểu diễn khô cứng, ngành du lịch đã mang làn điệu Then về đúng với không gian sinh tồn tự nhiên của nó - giữa mây ngàn, non nước. Đây là sản phẩm du lịch trải nghiệm mới, gắn với du lịch về nguồn tại Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, tạo sự kết nối bền chặt giữa giá trị lịch sử và trải nghiệm văn hóa địa phương".

Sự kết hợp tinh tế này đã để lại dấu ấn đậm nét trong lòng du khách. Anh Trần Bình Minh, một du khách từ TP Hải Phòng chia sẻ, trong lần đầu tiên đến với Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, anh không chỉ ấn tượng bởi phong cảnh hữu tình, con người mến khách mà còn bị chinh phục hoàn toàn bởi trải nghiệm bơi mảng. Được thưởng thức điệu Then của các nghệ nhân ngay trên mặt hồ là một cảm giác vô cùng thú vị và mới lạ.

Để có được những phút giây thăng hoa phục vụ du khách, những người "giữ lửa" làn điệu Then đã phải nỗ lực không ngừng. Chị Đàm Thanh Hiền, Chủ nhiệm Câu lạc bộ Hát Then - Đàn tính Cội Nguồn xã Tân Trào tâm sự: "Chúng em được người già trong bản truyền dạy từ bé nên biết nhiều điệu Then, đàn Tính để trình diễn trong các dịp khác nhau, từ Then cầu an, cầu mùa, Then chúc tụng đến cả hát Then lời mới để du khách dễ thấu hiểu. Câu hát Then là món ăn tinh thần không thể thiếu của đồng bào Tày, mang theo ước nguyện về một cuộc sống ấm no. Những câu Then mộc mạc ấy đã bước ra từ chốn linh thiêng, theo chân đồng bào hòa vào dòng Phó Đáy chảy tới hồ Nà Nưa ngọt ngào".

Bên cạnh giá trị văn hóa, sự chuyên nghiệp và an toàn cũng được đặt lên hàng đầu. Anh Bế Văn Dự, thôn Tân Lập, xã Tân Trào, Đội trưởng đội bơi mảng cho biết: "Hiện tại trên hồ Nà Nưa có 10 mảng bơi. Để đảm bảo an toàn tuyệt đối, chúng tôi trang bị đầy đủ áo phao, bố trí lực lượng cứu hộ túc trực tại khu vực bơi, đồng thời thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị. Trước khi xuống mảng, du khách luôn được hướng dẫn tỉ mỉ cách di chuyển và ngồi đúng vị trí, mặc áo phao cẩn thận để có thể tự tin, thoải mái tận hưởng trọn vẹn chuyến đi".

Nước hồ Nà Nưa cứ êm đềm trôi, hệt như cách điệu Then mộc mạc bao đời nay vẫn âm thầm nuôi dưỡng tâm hồn người Tày vùng cội nguồn cách mạng. Mỗi chuyến bè mảng lướt nhẹ trên sóng, quện trong tiếng đàn Tính réo rắt tựa như một lời tự tình giản dị mà đậm thắm của non ngàn. Du khách tìm về Tân Trào không chỉ để chạm vào những trang sử vàng, mà còn để được ôm trọn vào lòng một nhịp sống hiền hòa, bình bằng trong những khúc Then ngân vang ■



Câu lạc bộ hát Then Tân Trào có các thành viên nhỏ tuổi sinh hoạt.

MIẾNG NGON NHỚ LÂU

Gà đen hầm hạt dẻ

■ TIẾN CHIẾN



Giống gà đen

TRONG thế giới ẩm thực truyền thống, có những món ăn không chỉ được nấu bằng lửa, mà còn được nấu bằng ký ức, phong tục và nhịp sống của một vùng đất. Với Tuyên Quang, vùng đất giàu bản sắc văn hóa, gà đen hầm hạt dẻ là món ăn đậm chất núi rừng, ai đã một lần thưởng thức, sẽ không thể quên hương vị đặc trưng của nó. Gà đen hầm hạt dẻ, món ăn không ồn ào, không phô trương, nhưng mỗi độ Tết đến, xuân về, nồi gà nghi ngút khói ấy lại lặng lẽ tỏa hơi ấm, gọi con cháu từ khắp nẻo đường trở về quây quần bên mâm cơm đoàn viên.

Gà đen, hay còn gọi là gà ác, từ lâu đã gắn bó với đời sống của đồng bào các xã vùng cao Tuyên Quang. Khác với những giống gà quen thuộc nơi đồng bằng, gà đen có làn da sẫm màu,

thịt săn chắc, thớ thịt mịn, vị ngọt sâu và xương cũng ánh màu đen tím rất đặc trưng. Trong quan niệm dân gian, gà đen là thực phẩm quý, giàu dưỡng chất, thường được dùng để bồi bổ sức khỏe, tăng cường thể lực. Bởi vậy, người miền núi thường nuôi gà đen để dành, chỉ mang ra chế biến trong những dịp trọng đại - và Tết là thời khắc quan trọng nhất.

Nếu thịt gà đen là phần “cốt” làm nên giá trị dinh dưỡng và hương vị cho món ăn, thì hạt dẻ rừng chính là phần “hồn” mang đậm dấu ấn núi rừng. Hạt dẻ có vỏ nâu sẫm, nhân vàng ươm, vị bùi, ngọt tự nhiên và hương thơm dịu nhẹ. Vào những ngày cuối năm, khi tiết trời se lạnh, hạt dẻ bước vào mùa ngon nhất. Người dân lên rừng thu hái, mang về phơi hong, cất giữ cẩn thận để dành nấu những món ăn ngày Tết.

Gà đen hầm hạt dẻ không cầu kỳ ở cách nêm nếm, nhưng lại đòi hỏi sự chậm rãi, kiên nhẫn và tinh tế của người nấu. Gà sau khi làm sạch được chặt miếng vừa ăn, ướp nhẹ với muối, gừng và một chút rượu ngô để khử mùi, giữ trọn vị ngọt tự nhiên. Hạt dẻ được bóc vỏ, ngâm nước ấm cho mềm rồi cho vào hầm cùng gà trong nồi đất hoặc nồi gang. Nồi được đặt trên bếp củi, lửa liu riu, đều và bền, để thời gian nhẹ nhàng rút cạn tinh túy của nguyên liệu.

Điểm đặc sắc nhất của món ăn nằm ở nồi nước hầm. Không cần nhiều gia vị mạnh, chỉ vài lát gừng, hành khô, đôi khi thêm chút thảo dược theo kinh nghiệm dân gian, nước hầm vẫn trong veo, ngọt thanh, sóng sánh màu nâu vàng tự nhiên. Khi nắp nồi được nhắc lên, làn hơi nóng

mang theo mùi thơm dịu dàng lan tỏa khắp gian nhà, quyen vào khói bếp, khiến ai vừa bước chân về cũng thấy lòng mình dịu lại.

Trong mâm cỗ Tết của người Tuyên Quang, gà đen hầm hạt dẻ thường được đặt ở vị trí trang trọng. Món ăn ấy không chỉ để thưởng thức, mà còn mang theo lời chúc đầu năm: chúc sức khỏe dẻo dai, chúc cuộc sống bền bỉ, vững vàng, chúc năm mới đủ đầy.

Bữa cơm Tết có nồi gà đen hầm hạt dẻ thường không vội vã. Mọi người ngồi quây quần, chậm rãi gắp từng miếng thịt gà mềm ngọt, nhấm từng thìa nước dùng nóng, để hơi ấm lan dần trong cơ thể. Hạt dẻ bùi tan nơi đầu lưỡi, thịt gà ngọt sâu, đậm đà mà không ngấy.



Thịt gà đen.

Ở góc nhìn ẩm thực hiện đại, gà đen hầm hạt dẻ là món ăn giàu giá trị dinh dưỡng, phù hợp với xu hướng ăn lành, ăn chậm. Nhưng vượt lên trên những giá trị vật chất ấy, món ăn này còn nuôi dưỡng sự gắn kết gia đình. Giữa nhịp sống hôm nay, khi mâm cỗ Tết ngày

càng có thêm nhiều món ăn mới lạ, hiện đại,

gà đen hầm hạt dẻ vẫn lặng lẽ giữ chỗ đứng riêng của mình.

Mỗi độ Tết đến, xuân về, khi gió lạnh còn vương trên sườn núi, nồi gà đen hầm hạt dẻ lại âm thầm tỏa khói, mang theo hương vị của đất trời và con người Tuyên Quang ■

SỐNG CHẬM

Cảo thơm lần giở...

TRONG căn gác nhỏ thoáng hương trầm, ngoài kia phố thị đang rục rịch thay áo mới đón xuân, nhưng bên chén trà xanh khói tỏa, thời gian như ngưng đọng. Ông giáo già lật khẽ trang sách cũ, đôi mắt nheo lại cười bảo người bạn tâm giao:

- Này ông, cụ Nguyễn Du xưa viết: “Cảo thơm lần giở trước đèn”. Cái chữ “thơm” ấy, ngầm cho kỹ, nó không chỉ là mùi giấy mực của pho sách cổ, mà là cái hương tự tính của người viết, cái thanh cao của người đọc truyền đời cho nhau đấy.

Người bạn nhấp ngụm trà, gật gù họa lại:

- Phải lắm! Đọc sách mà vội thì chỉ thấy chữ, phải “lần giở” chậm rãi như cụ dạy thì mới thấy được cái tình. Như đoạn Kiều gặp Kim Trọng: “Người quốc sắc, kẻ thiên tài/ Tình trong như đã, mặt ngoài còn e”. Đâu chỉ là chuyện lứa đôi, đó còn là cái lễ, cái sự chừng mực trong đối nhân xử thế mà người trẻ nay đôi khi vì vội quá mà quên mất cái ý nhị, khiêm nhường.

Cuộc đối thoại nhỏ bên chén trà ấy chính là hiện thân của văn hóa đọc trong dòng chảy “sống chậm”. Đọc sách không đơn thuần là tiếp nhận thông tin, đó là một cuộc đối thoại xuyên thời gian để tu dưỡng tâm tính. Khi ta “lần giở” lại những trang Kiều, ta không chỉ xem một câu chuyện trắc trở, mà học được bài học về lòng hiếu thảo, sự vị tha và trên hết là nghị lực giữ mình giữa những trớ trêu của số phận.

Cái “cảo thơm” ấy, khi xuân về, lại càng nồng đậm hơn qua những cuốn sách mang phong vị Tết xưa. Những tập “Sách Tết” như một lời nhắc nhở nhẹ nhàng về phong

tục, về cách người Việt xưa đón Tết bằng sự nhã nhặn và tình nghĩa xóm giềng.

Muốn dạy trẻ nhỏ về lòng nhân ái và sự thấu cảm ngay từ những ngày đầu năm, ta chẳng cần giáo điều cao siêu. Cứ để con trẻ đắm mình trong thế giới trong trẻo của “Đế Mên phiêu lưu ký” (Tô Hoài) hay những vần thơ xuân dịu ngọt trong tập “Bầu trời trong quả trứng” (Xuân Quỳnh). Ở đó, bài học làm người hiện lên tự nhiên như hơi thở: biết yêu thương đồng loại, biết dừng cảm xúc thân và biết trân trọng những điều bé nhỏ xung quanh mình.

Sống chậm không phải là đi chậm lại về mặt vật lý, mà là để tâm hồn có đủ thời gian chiêm nghiệm những giá trị cốt lõi. Để bồi đắp thêm sự vững chãi cho tâm hồn trước thềm năm mới, những cuốn sách định hướng nhân cách của học giả Nguyễn Hiến Lê như “Lòng tử tế” vẫn luôn là kim chỉ nam quý giá. Sách dạy ta rằng sự thông thái lớn nhất chính là lòng nhân ái. Hay như những trang “Nếp cũ” của Toan Ánh giúp ta soi lại mình, để biết cách ứng xử sao cho đúng đạo lý “kính trên nhường dưới”, giữ gìn nét thanh lịch của người Việt giữa đời lộng gió.

“Thôi thì mình cứ thông thả mà đọc, mà sống ông ạ,” - Người bạn tri kỷ buông lời kết thúc buổi trà. Cứ để ‘cảo thơm’ ấy thấm dần, để mỗi mùa xuân đi qua, mình thấy mình bao dung hơn một chút, người hơn một chút, thế là đủ.

Hãy để mỗi tối, dưới ánh đèn vàng hay trong nắng ấm ban mai của ngày xuân, ta lại thông thả lật từng trang đời. Đó là cách giáo dục tự thân bền vững nhất, để thấy thế giới này vẫn tràn đầy những điều tử tế đáng để nâng niu.

HOÀNG ANH

Sau hành trình dài đi bộ, đích đến của du khách là chạm vào mốc trắc địa Tây Côn Lĩnh ở độ cao 2.428m.



Chinh phục “nóc nhà Đông Bắc”

■ PHƯƠNG THÙY

Sở hữu độ cao 2.428 m cùng hệ rừng nguyên sinh kỳ vĩ, Tây Côn Lĩnh được mệnh danh “nóc nhà Đông Bắc”. Chinh phục ngọn núi này, vì thế không chỉ là cuộc leo núi, mà là hành trình chạm vào “kho báu xanh” của đại ngàn để cảm nhận trọn vẹn giá trị thiên nhiên nguyên sơ giữa nhịp sống hiện đại.

Tiên cảnh giữa đời thực

Nơi thượng nguồn sông Chảy, Tây Côn Lĩnh dường như quanh năm khoác lên mình “tấm áo” sương mù và mây trắng. Những dải mây quấn quýt theo sườn núi, len lỏi qua tán cây cổ thụ vẽ nên bức tranh thiên nhiên vừa hùng vĩ, vừa thơ mộng.

Anh Đặng Văn Quang, thôn Lũng Tao, xã Cao Bồ - người thông thạo địa hình Tây Côn Lĩnh cho biết: Hành trình chinh phục “nóc nhà Đông Bắc” có thể tiếp cận theo nhiều hướng khác nhau. Phổ biến nhất là tuyến xã Cao Bồ, xuất phát bằng xe máy từ thôn Lũng Tao khoảng 7 km để tới điểm leo núi, sau đó tiếp tục đi bộ thêm chừng 7 km nữa để lên đỉnh. Ngoài ra, du khách có thể chọn hướng xã Thanh Thủy, đi xe máy từ Bản Rêu vào điểm leo núi tại lán Hoa

Đào với quãng đường 13 km, rồi đi thêm 4 km lên đỉnh; hoặc xuất phát từ thôn Chúng Phùng, xã Tân Tiến với tổng quãng đường gần 10 km. Mỗi cung đường mang một sắc thái riêng nhưng càng lên cao, núi rừng càng trở nên mờ ảo, thử thách và cuốn hút hơn.

Từ những cung đường được người bản địa chỉ lối, hành trình chinh phục Tây Côn Lĩnh của nhiều đoàn du khách khởi đầu trong háo hức, nhưng nhanh chóng trở thành phép thử khắc nghiệt về thể lực và ý chí. Người leo núi bước vào rừng khi sương còn quấn thấp, đất ẩm trơn dưới chân, balô nhẹ nhưng nhịp thở dần nặng hơn theo từng con dốc. Anh Dương Văn Khải, du khách đến từ Hà Nội kể: “Khoảnh khắc khó quên nhất không nằm ở đỉnh cao, mà ở những đoạn dốc dài tưởng như vô tận. Có lúc tôi phải dừng lại, tựa lưng vào gốc cây phủ đầy rêu, chỉ để lấy lại hơi thở”.

Ven lối mòn, đào chuông, sen đá cùng muôn hoa rừng lặng lẽ khoe sắc. Càng lên cao, thiên nhiên càng phô diễn vẻ đẹp nguyên sơ. Lẩn khuất giữa biển sương là những gốc cổ thụ nhuốm màu rêu phong, rễ đan cài vươn mình thành bậc thang kỳ vĩ. Âm thanh xào xạc của cành lá quyen hòa cùng tiếng chim riu rít tạo nên bản giao hưởng êm ái, đủ sức kéo người lữ khách ra khỏi nhịp sống hối hả chốn thị thành. “Hành trình leo núi dù mệt nhưng không nặng nề. Vì mỗi bước đi đều được đền đáp bằng một khung cảnh đặc sắc, khi thì vệt nắng xuyên qua tán lá, khi thì biển mây cuộn trào dưới chân”, anh Khải nói. “Sau những giây phút thả hồn vào mây ngàn gió núi, hàng trăm bức ảnh, thước phim được chúng tôi lưu lại cho một hành trình đáng nhớ”, anh Khải chia sẻ thêm.

Đến gần trưa, cả đoàn chạm tay vào cột mốc trắc địa Tây Côn Lĩnh. Không cần pháo tay hay hò reo, niềm vui vỡ òa trong những cái siết tay run run, trong ánh mắt rực sáng không giấu nổi xúc động. Chị Bùi Thị Đức, du khách đến từ Phú Thọ chia sẻ: “Trên



Cánh rừng nguyên sinh cùng thảm thực vật phong phú làm say lòng du khách.

đỉnh Tây Côn Lĩnh, gió thổi lồng lộng, mây trắng vờn quanh những ngọn cây cổ thụ sừng sững. Khoảnh khắc ấy, tôi hiểu vì sao người ta gọi đây là “nóc nhà Đông Bắc”. Sự vĩ đại không chỉ nằm ở con số kỷ lục độ cao, mà ở cảm giác đứng giữa chốn thâm sơn bao la, nhớ lại những đoạn dốc đứng nghệt thở vừa chinh phục và nhận ra mình đã bất phá giới hạn của bản thân”.

Thế nhưng, để đổi lấy khoảnh khắc vinh quang ấy là cả một quá trình nỗ lực không ngừng nghỉ. Chị Nguyễn Bích Vân, du khách đến từ Gia Lai chia sẻ: “Chúng tôi đã dành nhiều tháng rèn luyện thể lực, chuẩn bị hành trang cho chuyến đi dài. Nhưng điều giúp cả đoàn an tâm và vững bước nhất chính là những porter - người dẫn đường bản địa, lặng lẽ đi trước mở đường, đưa chúng tôi vượt qua mê cung xanh của đại ngàn”.

*Đỉnh Tây Côn Lĩnh
mây phủ trắng xóa*

Chạm vào “kho báu xanh”

Trải dài qua 11 xã (thuộc khu vực huyện Vị Xuyên, Hoàng Su Phì và thành phố Hà Giang trước đây), dãy núi Tây Côn Lĩnh sừng sững vươn mình, kiến tạo một hệ sinh thái vô cùng đặc sắc. Nằm trọn trong lòng mạch núi ấy là Khu rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh với diện tích lên tới 20.663 ha - một “lá phổi xanh” khổng lồ, một kho báu đa dạng sinh học quý giá bậc nhất miền Bắc được gìn giữ giữa mây ngàn gió núi.

Tây Côn Lĩnh được giới chuyên môn ví như một bảo tàng thiên nhiên sống động. Toàn vùng có hơn 160 họ thực vật bậc cao, hơn 500 chi và 796 loài của 6 ngành thực vật. Trong đó, 54 loài thực vật quý hiếm, 49 loài nằm trong Sách đỏ Việt Nam. Hệ động vật cũng đặc biệt đa dạng với 213 loài, gồm 36 loài quý hiếm, khẳng định vị thế của Tây Côn Lĩnh như một “ngân hàng gen” tự nhiên hiếm có.

Đặt chân lên Tây Côn Lĩnh, điều chạm đến lữ khách trước tiên không phải độ cao, mà là rừng. Rừng nguyên sinh hiện diện dày tầng, cổ thụ phủ rêu xanh trầm mặc, thảm thực vật ken dày đến mức ánh sáng chỉ kịp lọt qua từng kẽ lá. Dưới tán rừng ẩm mát ấy, Thảo quả lặng lẽ sinh sôi, thân thấp bám đất, quả đỏ sẫm ẩn mình trong sắc xanh, tỏa hương cay nồng rất khê. Giữa u tịch đại ngàn, những gốc chè Shan tuyết cổ thụ hàng trăm năm tuổi sần sùi, khoác áo rêu phong, vươn mình bên bờ như những “cột mốc sống” của thời gian, cùng Thảo quả tạo nên nhịp sinh tồn bền bỉ của núi rừng Tây Côn Lĩnh.

Không chỉ có rêu phong và sương lạnh, Tây Côn Lĩnh còn sở hữu hơn 5.000 ha Đỗ quyên cổ thụ, biến vùng lõi Cao Bồ thành một “báu vật nở hoa”. Những gốc Đỗ quyên hàng trăm năm tuổi như những chứng nhân lịch sử, lặng lẽ dâng hiến cho đại ngàn mùa hoa rực rỡ từ tháng 2 đến tháng 4 hằng năm. Từng chùm hoa bung nở, dệt nên dải gấm vóc tuyệt mỹ giữa lưng chừng trời, mang theo thông điệp của sự bền bỉ, may mắn và lòng thủy chung son sắt.

Chia sẻ về hành trình 2 ngày 1 đêm, chị Y Việt Sa, du khách đến từ Quảng Ngãi bày tỏ: “Đêm đến, được nghỉ trong lều trại và thưởng thức bữa ăn dã ngoại giữa núi rừng tĩnh lặng là một trải nghiệm giản dị mà khó quên. Tuyệt vời hơn cả là khoảnh khắc đón bình minh trên đỉnh Tây Côn Lĩnh. Giữa biển mây cuộn sóng và thảm Đỗ quyên rực rỡ, chúng tôi căng lồng ngực hít thở tinh hoa đại ngàn. Trong không gian tĩnh khôi ấy, mọi mệt nhọc tan biến, nhường chỗ cho sự an yên và một nguồn năng lượng hoàn toàn tươi mới”.

Tây Côn Lĩnh là phần thưởng xứng đáng cho những ai dám rời xa nhịp sống vội vã để tìm về giá trị nguyên bản. Không ồn ào, không phô trương, Tây Côn Lĩnh mang đến giá trị bền sâu, đủ để mỗi bước chân đều trở thành một lần chạm vào “kho báu xanh” của thiên nhiên - nơi con người học cách sống chậm và đồng hành cùng rừng bằng sự trân trọng ■



Quyến rũ hoa lê

■ Phóng sự ảnh: LÊ DUY

Hồng Thái (Tuyên Quang) những ngày này đang trở thành tâm điểm chú ý nhờ vẻ đẹp quyến rũ của mùa hoa lê trắng. Trong khuôn khổ Lễ hội “Sắc xuân Hồng Thái 2026”, du khách có cơ hội tham quan hơn 100 ha lê tại các thôn bản vùng cao, tạo nên cảnh quan thiên nhiên kỳ vĩ và thơ mộng. Cây lê không chỉ đem lại vẻ đẹp cho vùng cao mà còn là cây trồng thoát nghèo của 200 hộ dân địa phương. Với các tour du lịch ngắn ngày có chi phí cạnh tranh (1 - 3 triệu đồng), Hồng Thái hứa hẹn là điểm đến bùng nổ trong mùa xuân này.



Hoa lê Hồng Thái đang kỳ nở rộ.



Các homestay ở Hồng Thái đáp ứng nhu cầu lưu trú của du khách.



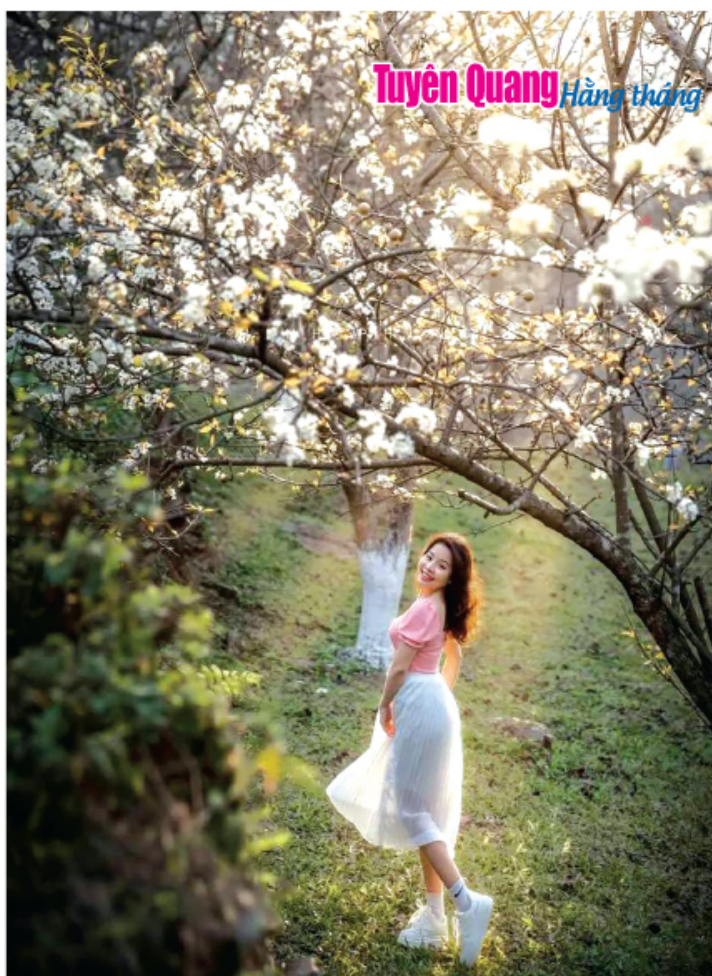
Các homestay Hồng Thái đều có không gian cho du khách vui chơi, chụp ảnh.



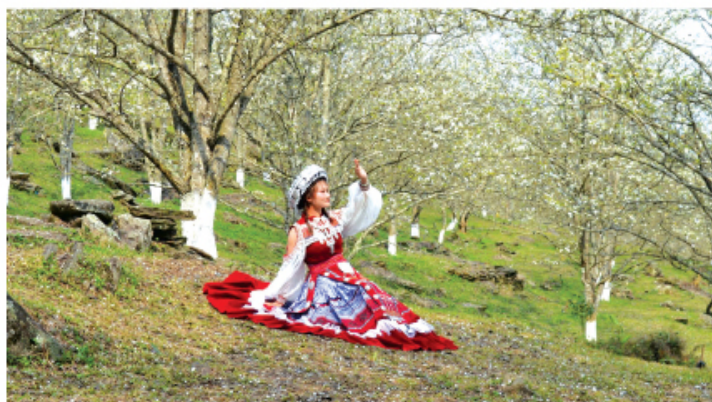
Màu trắng hoa lê thật quyến rũ khi nở rộ.



Vẻ đẹp của hoa lê thu hút giới trẻ đến check in, trải nghiệm.



Tuyên Quang Hằng tháng



Dưới nắng sớm, hoa lê đẹp như những bông tuyết (ảnh trên). Vườn hoa lê có nhiều điểm chụp ảnh vô cùng hấp dẫn (ảnh giữa). Các homestay ở Hồng Thái đang tất bật chuẩn bị đón khách du lịch (ảnh dưới).

Chuyện người giữ “bí kíp” đua thuyền

■ LÊ DUY

Ông Nguyễn Ngọc Tuyên (trong ảnh) năm nay đã 70 tuổi, dáng người nhỏ, chân đi chữ bát, khuôn mặt quắc thước, đôi mắt kiên định. Lớp trai tráng ở thị xã Tuyên Quang xưa hay gọi ông là “Tuyên đen”. Họ bảo đua thuyền gặp ông là tinh thần đã giảm đi 1 phần bởi sự tinh quái và cách chỉ huy thuyền đua vượt qua các con nước với sự am hiểu và rành rọt đến lạ thường.



Phường Nông Tiến giành giải Nhất Hội đua thuyền trên sông Lô năm 2026.

GỌI TÊN CON NƯỚC

ÔNG Tuyên sinh năm 1957. Ông bảo, tôi năm nay đã 70 tuổi nhưng tinh thần vẫn tráng kiện, sức khỏe vẫn như vâm, vẫn bơi đôi bờ sông Lô nhẹ như một kình ngư có số.

Ngôi nhà ông nằm ở đầu tổ dân phố 6, phường Nông Tiến. Biết phóng viên đến gặp để hỏi về “sự tích” đua thuyền trên sông Lô dịp đầu xuân có từ khi nào, ông hồ hởi lắm. Ông chậm rãi, lâu lắm rồi, chỉ biết từ những năm 80 của thế kỷ trước, nhiều người dân nhà bè dọc 2 bờ sông tự tổ chức đua với nhau bằng thuyền gỗ, mỗi thuyền có chừng 6 vận động viên tham gia. Dần dà, phòng trào đua thuyền đi lên, họ thành lập các tổ đua, mỗi tổ có 5 đội đua tự thi với nhau và có lễ sau nhiều lần mục sở thi và được tham gia, ông Tuyên tích được khá khá kiến thức.

Năm 2005, khi đó vẫn có tên là thị xã Tuyên

Quang đã tổ chức cuộc đua thuyền đầu tiên trên sông Lô, lúc này ông Tuyên mới chính thức dấn thân vào môn đua thuyền. Ông kể, năm đấy xã Tràng Đà thi đấu cùng Nông Tiến, Minh Xuân, Phan Thiết. Thuyền gỗ nặng ị ạch những có sự chỉ huy của ông Tuyên, lướt trên sông nhẹ như chiếc lông tơ trước gió và giành giải Nhất.

Chia sẻ về bí quyết, ông chậm rãi kể, gắn bó với sông nước xứ Tuyên từ những ngày chập chững theo cha đi bắt tôm cá, ông được tiếp xúc, truyền thụ kinh nghiệm nhìn con nước của lớp người cổ lai hy. Ông miêu tả, nếu con nước gặp vật cản, ví dụ như mố cầu thì sau chỗ cản đó gọi là con nước Bùng, trông có vẻ dữ dội nhưng thực ra lại cực lặng và dễ bơi. Còn nếu nhìn xa con nước gặp soi chia làm đôi, đó là con nước Cổ vật, nếu tận dụng được điểm giữa con nước chèo vọt qua sẽ tận dụng được khá khá sức lực cho toàn đội và đưa được thuyền đi nhanh hơn so với đối thủ.



Đội đua thuyền
Phường Nông Tiến.

BIỆT TÀI NHÌN NGƯỜI

Hội đua thuyền trên Sông Lô cũng tổ chức được ngót 20 năm. Trong đó xã Tràng Đà nay là phường Nông Tiến đã giành tới 7 giải Nhất, còn lại là giải Nhì và Ba.

Lôi cuốn bằng sự hóm hỉnh pha lẫn sự tinh anh, ông bảo, một tập thể mạnh là một tập thể cùng chí hướng. Một thuyền đua có 26 vận động viên, không phải cứ to, khỏe là sẽ thành công. Không quan trọng tầm vóc cao lớn mà ưu tiên những người lao động thực thụ có sức bền bỉ, quan sát biểu hiện thể lực của vận động viên trong lúc tập luyện để sắp xếp vị trí ngồi trên thuyền sao cho tối ưu nhất. Khi nhắc đến “bí kíp” này, ông cười đắc ý: “Cái này tôi tự hào lắm, giấu kỹ thế mà cuối cùng cũng bị nhà báo các anh khai thác được.”

Trước cuộc đua khoảng 1 tuần, các vận động viên đều phải tập luyện 15 Kilomet mỗi ngày để làm quen con nước, quen nhịp chèo và đặc biệt là đổi vị trí cho phù hợp. Anh Nguyễn Thanh Tùng, vận động viên trẻ nhất đội đua năm nay 30 tuổi nhưng có 10 năm gắn bó kể, không ai nghiêm khắc như bác Tuyền, 1 là 1 và 2 là 2, tập luyện cũng như thi đấu, phát cỡ điểm nào là đi đúng điểm đó, nhưng tuyệt nhiên lần nào ông chỉ huy cũng đều dành chiến thắng.

Trên tường nhà, ông Tuyền treo đầy những bức ảnh thành tích trong các Giải đua thuyền của xứ Tuyên, Ông tự hào, nhà tôi có 3 bố con đều là những vận động viên kỳ cựu, tính cả bên nhà họ hàng đủ 7 vận động viên. Năm nay sắp nhập thành phường Nông Tiến, hiện Tràng Đà cũ vẫn có 16 vận động viên tham gia, đều là những tay chèo xuất sắc.

Trầm ngâm một hồi, ông chia sẻ, khi vào cuộc đua, chỉ huy chỉ cần lơ là 1 giây là sẽ mất đà và mất độ bắt phá. Nhớ kỷ niệm đua cùng các đội Minh Xuân, Nông

Tiến...những tay chèo Tràng Đà luôn khiến đối thủ kính nể, những khúc cua, dòng xoáy đội đều vượt qua nhẹ nhàng, thuyền vượt quá quá nửa đối phương là chiến thắng đã nằm trong tầm tay. Năm 2026 vừa qua, có sự cố thuyền của Minh Xuân và Phan Thiết va vào nhau gây chìm thuyền, câu chuyện được rút ra là luôn tập trung, giữ nhịp chú ý giữa những vận động viên, chỉ cần lệch hướng sẽ có va chạm. Rồi những câu chuyện cảm quân đi du đấu nhiều địa phương, cách chống những mảnh khỏe trong sắp xếp chiều cao ghế chèo của đối phương khiến ai nghe cũng ngả mũ thán phục....

Gắn bó với đua thuyền từ những ngày đầu tiên, bà Vũ Thị Thu Hoài, nguyên Chủ tịch UBND xã Tràng Đà, nay là Phó Chủ tịch phường Nông Tiến cho biết, nói về đua thuyền thì Tràng Đà luôn đứng tốp các đội mạnh của tỉnh. Hiện nay, phường Nông Tiến vẫn tín nhiệm mời ông Nguyễn Ngọc Tuyền làm Chủ nhiệm Câu lạc bộ để dẫn dắt lớp trẻ, vừa giữ gìn nét văn hóa truyền thống cũng là cách để giữ những kinh nghiệm quý của lớp cha ông.

Nhắc đến bảng thành tích, ánh mắt ông Tuyền không giấu nổi vẻ tự hào: “Hành diện lắm chứ, như những năm 2010 - 2011, xã Tràng Đà đã xuất sắc giành chức vô địch hai năm liên tiếp”. Là người bộc trực, ông cười khà khà chia sẻ thêm về triết lý cầm quân đầy thú vị của mình: “Thú thực, có những lúc mình chơi cũng phải biết...ghim lại một chút cho đối thủ, chơi như thế mới vui, mới bền!”.

Cái “ghim” ấy là cái tâm của một người cầm lái đã dày dặn sương gió, tôn trọng tinh thần thượng võ hơn là những thắng thua đơn thuần ■

Ông Tuyền chỉ huy thuyền số 3 đội Phường Nông Tiến.

DU LỊCH XANH**Quà tặng thân thiện****■ HẢI YẾN**

TRẠM dừng chân bên triền núi cao mờ ảo trong sương sớm. Tôi đang nhâm nhi cốc trà nóng thì bị thu hút bởi một cuộc trò chuyện thú vị. Một bác khách trạc tuổi sáu mươi đang tất bật nhồi nhét những chiếc túi nilon căng phồng vào cốp xe.

- Gớm, cái thùng xộp rỉ nhiều nước quá! Anh cầm hộ tôi mấy túi móc khóa với đồng áo này với! Bác vừa thở hổn hển vừa gọi với sang cậu thanh niên bên cạnh.

Cậu thanh niên vội đỡ lấy:

- Chú khuôn cả cái chợ cao nguyên về hay sao mà nặng thế này?

Bác cười khoai chí:

- Quà chứ đâu! Đi chơi mà không có quà cho cả họ thì coi sao được. Đây nhé, móc khóa nhựa này, thịt gác bếp bọc màng nhựa kín bụng này, thêm mớ áo dệt mây... Rẻ lắm, cứ mua nhiều chia cho tiện!

Nam nhìn đồng nilon xanh đỏ đang vây quanh bác, rồi lẳng lặng mở chiếc ba lô gọn lẹ của mình. Bên trong là vài hũ thủy tinh và mấy gói giấy thắt dây cối xinh xắn.

- Cháu cũng có quà, mà nhẹ tênh chú ạ. Cậu thanh niên chìa ra một gói nhỏ.

Bác nheo mắt:

- Gì thế này? Đi du lịch mà tiết kiệm thế?

Cậu thanh niên lắc đầu cười:

- Không phải tiết kiệm đâu chú. Một ong rừng cháu tự mang hũ thủy tinh đi đựng, còn trà thảo mộc này cháu dặn bà con gói bằng giấy thay vì nilon. Vừa thơm mùi lá, vừa không xả thêm miếng nhựa nào ra núi rừng.

Bác cầm cái móc khóa nhựa lên, nhìn sang gói trà thắt dây cối của Nam rồi tần ngần:

- Ở nhĩ... Nhìn đồ của anh thấy “sang” cái tay, mà cái tâm cũng nhẹ. Tôi mua cả đồng nhựa này về khệ nệ, chia xong chắc túi nhỏ chơi ba bữa rồi cũng vứt ra bãi rác chứ gì.

- Dạ đúng rồi chú. Du lịch xanh đôi khi chỉ là mình chọn món quà nào “tan” được vào kỷ niệm hoặc “ở lại” trong trí nhớ, thay vì để lại gánh nặng cho đất đai. Mình mua đồ thật của người dân là giúp họ giữ nghề, chứ mua đồ nhựa công nghiệp thì chỉ tổ làm giàu cho xưởng máy, mà thiên nhiên lại thêm vết sẹo.

Chứng kiến cuộc đối thoại, tôi chợt nhận ra bấy lâu nay ta vẫn nhâm lẫn giữa “tầm lòng” và “số lượng”. Ta mãi miết lấp đầy hành lý bằng những thứ quà rẻ tiền, để rồi vô tình tặng cho vùng đất mình đi qua những “vết sẹo” nilon kéo dài hàng thế kỷ. Rõ ràng, một món quà xanh là cách ta tặng niềm vui cho người nhận và tặng cả một hơi thở nhẹ nhàng cho Trái Đất ■



Hoa lê tuyết nở bên lưng đồi

■ Truyện ngắn: ĐẶNG THÙY TIỀN

GIÓ thổi hơi sương lạnh tràn xuống bản từ đỉnh Hồng Thái. Phàn chưa chịu mặc áo khoác, sức trẻ căng tràn đang cố sức cuốc nốt mảnh ruộng để gieo rau cải đắng. Vác cuốc đi về, cái lạnh đuổi theo, Phàn giậm lên trên cơn gió lạnh rảo bước về nhà.

Cửa gỗ mở ra, căn nhà tối om, không thấy Mấy đâu cả. Phàn ra sau nhà rửa chân tay, nước dẫn từ đầu nguồn về mát lạnh. Phàn tiện tay, rút mấy thanh củi ở chái nhà vào đun nước. Khói bốc lên, đuổi nhau chạy xuyên qua mái ngói, lửa liếm trên thanh củi lách tách. Phàn đặt ấm nước lên trên. Lửa ấm đã xua tan đi cái lạnh. Phàn lôi trong túi ra cái ống tre vàng ươm nhẵn bóng, mở nắp ra để lấy chè Shan tuyết cho vào ấm chuẩn bị pha.

Nhấp ngụm chè ngon ngọt, thơm thơm hương vị của núi rừng, Phàn thấy trong lòng thư thả, bao nhiêu mệt nhọc tan biến đi đâu cả. Phàn khe khẽ cất lên tiếng hát: “Núi choàng khăn mây trắng tầng tầng, tuyết tác thiên nhiên giữa đại ngàn, anh có về Nà Mạ, Pắc Khoang, thăm Khau Tràng, dệt thổ cẩm, cấp sắc, múa chuông...”

Mùa đông trời tối nhanh lắm, thoáng chốc đã không nhìn thấy cái gì bên ngoài trời nữa cả. Điện bật lên sáng trưng cả nhà, vẫn chưa thấy Mấy về, chắc Mấy sang nhà ngoại chơi rồi, Phàn chả nghĩ nhiều mà đi vo gạo nấu cơm chờ vợ về.

Vợ chồng Phàn lấy nhau đã lâu mà chưa có con. Người ta xì xầm bảo Mấy là cây lê tuyết đục chỉ kết chùm hoa trắng mà không thành quả ngọt. Phàn không tin, Phàn yêu vợ lắm, con cái là duyên số, Phàn cũng chưa nhìn thấy cây lê nào ra hoa mà không thành quả, tất cả là do người chăm sóc thôi.

Mấy vẫn xinh đẹp như ngày đầu Phàn gặp trong điệu hát đón xuân về, bên nhành hoa lê tuyết trắng tinh. Những đôi con trai con gái rủ nhau đi hát hết bản này sang đến bản khác. Hai má Mấy đỏ ửng lên vì hơi rượu, Phàn cũng say, say câu hát của Mấy: “Như là duyên phận trời se duyên, em đây một lòng và một dạ, được gặp nhau tại đây như đất trời xui khiến, mong được có duyên cùng kết bạn, kết thành bạn thân cùng vui hội...”

Phàn và Mấy đã thay lời hát thành lời thề hẹn trăm năm trước bàn thờ tổ tiên, trước bức tranh tam thanh đẹp để trang trọng. Phàn



Minh họa: BÍCH NGỌC

không muốn làm con chim cư toóc bỏ ruộng bậc thang mà đi khi hết mùa lúa chín. Phàn sẽ không bao giờ bỏ Mấy đâu.

Những câu hát hòa vào với tiếng trống chiêng dập dờn, điệu múa nghiêng ngả đất trời, những giọt cay cứ rót mãi, rót mãi... Phàn say tự lúc nào.

Mấy bỏ đi đã mấy tháng nay rồi. Phàn chìm trong men rượu từ đấy.

Tiếng con chim riu rít ở đầu nhà khiến cho Phàn không tài nào nhắm mắt lại mà ngủ yên được nữa. Từng hình ảnh cứ hiện ra...

Thằng Giàng bảo với Phàn phải trông lấy vợ đấy, vợ Phàn xinh đẹp má hồng phôi phôi như gái chưa chồng thế kia rồi có ngày... Phàn có nghĩ tới cái ngày Mấy rời xa đi nó nhanh tới thế đâu. Phàn thấy Mấy cười nói với Goong trên đường, Phàn thấy Mấy mua thật nhiều quần áo mới sành điệu hơn, đúng “dấu hiệu” thằng Giàng bảo rồi, thế là lòng Mấy đã thay đổi thật rồi. Mấy về nhà hay cười nói hơn, Phàn ghen tuông khiến cái đầu nó tằm tối, chỉ nghĩ tới cái xấu thôi!

Mấy trong mắt Phàn làm gì cũng sai. Cái mồm Phàn biết nói lời nặng, cái gì trong nhà cũng khiến Phàn ngứa con mắt, lòng

Phản hóa đá rồi, lạnh lẽo trước những giọt nước mắt của Mấy.

Mấy cam chịu, tin Phản chỉ nhất thời nóng giận vô cớ thôi! Mấy nhẩn nhai thu dọn những mảnh bát vỡ, quét dọn lại nhà cửa, nhóm bếp đun một ấm nước pha chè cho chồng. Lòng Mấy vẫn ấm nồng như ngày đầu, như chén chè thơm ngon ngàn đời nay trên núi.

Nhưng Phản đã không nghĩ như thế. Phản tin lời ông tiếng ve là thật, Mấy im lặng chịu đựng vì đã làm những điều xấu hổ. Phản đã từ từ phá vỡ niềm hạnh phúc của mình mà chẳng hay biết. Nhà Giàng mời Phản đi ăn cỗ cơm mới. Ừ thì đi. Đúng lúc Phản cũng cần một bữa say.

Say rồi, con người ta không còn là mình nữa. Tỉnh dậy bởi một cơn khát buốt ruột, Phản ngỡ ngàng với nhà cửa bừa bộn, với mảnh bát chén vỡ tung, trên nền đất ngay cạnh cửa ra vào còn vương vài vệt máu đỏ. Trời ơi! Phản đã làm ra chuyện gì thế này!

- Mấy hú! Mấy à!

Phản gọi khản cả cổ, tìm nhà trước, ra bếp sau cũng không thấy Mấy đâu cả. Phản cố nhớ lại đêm qua mà mờ mịt. Phản tìm sang nhà Mấy, chỉ thấy bố mẹ vợ nhìn với đôi mắt lạnh lùng. Phản giống như con chuột rừng bị bắt lại, lơ ngơ, lảo nháo, luôn miệng hỏi Mấy đi đâu.

- Chúng tao không biết!

Bố vợ đáp lại lạnh tanh. Mẹ vợ đuổi khéo Phản về. Tối lúc này Phản mới hiểu có một thứ quan trọng nhất đã bị đánh mất. Trời đất đã sụp cả xuống cùng với sự bất lực, đau đớn khôn người.

Những nỗi tiếc còn theo Phản mãi. Mấy bỏ về phố cũng lâu rồi, để lại Phản cùng nỗi cô đơn dài theo đêm vắng.

Tải là đứa em họ của Phản. Tải lấy vợ năm trước năm sau đã sinh ra thằng cu Sành, bụ bẫm dễ thương lắm. Thằng Sành vừa tròn sáu tháng tuổi, buổi trưa đi làm về thì Tải thấy bếp núc lạnh tanh, gọi vợ không thấy thưa, trên giường thằng Sành đang say ngủ. Thấy vợ nằm ngủ mệt thì Tải cũng không nói gì, lặng lẽ đi nấu cơm, nó trông con đêm mệt quá đây mà! Cơm nước xong xuôi, Tải vào gọi vợ dậy ăn cơm thì người vợ đã cứng đờ, cái chết đến bất ngờ và đột ngột. Người ra đi thì thanh thản mà người ở lại thì đau đớn tột cùng. Thằng Sành thiếu hơi sữa khóc ngời khóc khóc.

Tải nén đau thương đợi con đến từng nhà có con nhỏ đi xin sữa mặc sương độc, mặc gió núi đêm lạnh. Đêm về Tải không ngủ nổi khi nỗi nhớ về vợ cứ cuộn cuộn như những đám mây bò về núi mỗi khi trời trở gió sâu. Sáu khổ, lao碌, hai tháng sau Tải cũng bỏ con đi theo vợ, để lại thằng Sành bơ vơ một mình trên cõi đời. Mồ côi cả bố lẫn mẹ, chẳng còn ai nương tựa ngoài bà cụ già ngoài tám mươi, cực chẳng đã, Phản đưa cháu về nhà nuôi.

Chẳng có kinh nghiệm nào ngoài sự yêu thương, Phản nuôi

thằng Sành bằng sự bờ ngỗ. Phản nấu cơm cho thật nhiều nước để chất nước cơm cho Sành, để nóng thì sợ bỏng, Phản để thật nguội rồi mới xúc từng thìa cho thằng bé uống.

Sành đi ngoài liên tục, không khóc nổi, cả người đờ ra vì mất nước. Phản sợ hãi, ôm con chạy tới trạm xá. Quảng đường từ nhà đi tới trạm xá, Phản không biết đã vượt qua như thế nào, lần đầu tiên trong cuộc đời có điều khiến Phản cảm thấy sợ hãi tới như vậy. Nhìn cô y tá luồn kim tiêm vào cổ tay bé xíu xiu của thằng Sành, Phản rơi nước mắt. Tất cả là tại Phản, do bất cẩn. Phản tự trách bản thân vô dụng làm khổ thằng bé, nó mà có mệnh hệ gì thì ăn nói làm sao với bố mẹ nó ở trên trời.

"Như là duyên phận trời se duyên, em đây một lòng và một dạ, được gặp nhau tại đây như đất trời xui khiến, mong được có duyên cùng kết bạn, kết thành bạn thân cùng vui hội...". Lời hát ru ngân nga bên cửa sổ, từng bông hoa lê trắng muốt khẽ rung rinh cùng nắng xuân phơi phới. Gương mặt bầu bĩnh, đôi môi nhỏ nhắn chóp chép trên hai má trắng hồng, đôi bờ mi cong vút nhắm nghiền, nhìn con say ngủ trên tay, mọi mệt nhọc của Phản tan biến đi cả. Biết Phản thân gà trống nuôi con, cả bản ai cũng tới phụ giúp một chân một tay, đàn ông thì giúp chẻ củi, làm việc nặng, đàn bà giúp giặt đồ, bế con hộ, tình làng nghĩa xóm ngày càng thấm đượm, thằng cu Sành đã thành con chung của cả bản.

Mấy trở về khi hoa lê tuyết chưa kịp rụng hết. Người đàn bà đi lạc khi trở về phải đối mặt với lời xì xầm bàn tán, đối mặt với khuôn mặt lạnh tanh của chồng cũ, dù trong lòng Phản chưa hẳn đã hết thương. Mấy trở về bản với cái đầu nhiều toan tính, hẳn là có lý do và không chắc sẽ ở lại lâu nên Phản ra sức tránh mặt.

Mấy vay tiền từ ngân hàng chính sách. Mấy không phá cái nhà trình tường lâu đời của gia đình mà chỉ cải tạo nó trở nên tiện nghi tiện bề cho khách tới nghỉ dưỡng. "Homestay" của Mấy đông khách lắm. Mấy biết cả cách nấu ăn ngon vừa đậm đà truyền thống lại phù hợp với khẩu vị của du khách. Mấy không làm một mình, cô còn truyền dạy thêm cho cả thanh niên trong bản nữa.

Du khách tìm tới ngày một đông để ngắm cảnh sắc xuân, để trải nghiệm những món ăn núi rừng độc đáo, để xem Mấy dạy em nhỏ vẽ sáp ong trên vải. Mấy để cả một căn phòng chỉ để người già dạy con trẻ thêu hoa văn truyền thống.

Goong đã kể ra tất cả rồi, người giúp Phản nuôi Sành trong suốt những năm qua chính là Mấy. Phản gạt dòng nước mắt ân hận, bế Sành đi vào, Mấy ngược mắt lên, đôi mắt ngỡ ngàng, hạnh phúc. Trên mọi con đường đi ở bản hôm ấy, hoa đào hoa lê đua nhau nở, tạo nên một bức tranh thiên nhiên rực rỡ giữa tiết xuân ấm áp, hân hoan■

ĐINH XUÂN TRƯỜNG

Giữa đỉnh Mã Pì Lèng

Lên đây với Mã Pì Lèng
Ngàn hai trăm thước chênh vênh giữa trời
Sương mù có lạnh em ơi
Mà sao Nho Quế mắt vời vợi theo?
Có gì đâu một con đèo
Đời ta lên xuống gieo neo dãi dẫu
Khí lành hít thở thật sâu
Để xua tan hết âu sầu đi em
Kìa bông hoa Mã Pì Lèng
Ở bên sỏi đá không quên thắm màu
Giữa đèo cao với sông sâu
Bông hoa chỉ biết trên đầu trời xanh.

NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

Tự sự và những ô cửa sổ nghiêng

Tôi chờ em bên hàng rào trường cũ
lớp học mở ra những ô cửa sổ nghiêng
còn sót lại một học trò khốn khổ
và bí mật tình yêu bay xa với gió

Và quay về đàn ong đôi cánh mỏng quạt
không ngừng nghỉ
bóng cỏ tối rập rờn trên tường
em lại đến phòng tôi trò chuyện
bí mật xiêm áo theo mùa thu lại bay xa với gió
không ai đứng dưới những vì sao ngoài biển

Tôi chờ em
thấy bóng điện nở xoè trăm cánh hoa
thấy bức tường lừng lờ treo vào không khí
tôi nhớ đến nỗi buồn biên ải
núi, thác nước cong và dải đôi màu lục
những ngọn gió nồm nam mơ giấc ngủ dịu dàng

NGUYỄN CHUNG THÀNH

Hoa núi

Em như hoa núi bản làng
Dịu dàng nở giữa cánh rừng mùa Xuân
Đường xa anh vẫn hành quân
Gặp bông hoa núi anh thầm gọi tên

Cầu thang chín bậc nghiêng nghiêng
Vui trong câu hát giao duyên bản mình
Câu thơ sao cứ vô tình
Cứ gieo bao điệu ngọt lành mùa em

Rượu cần say đắm trong men
Hoàng hôn tím biếc soi nghiêng sườn đồi
Lung linh hoa núi em cười
Ru anh lạc giữa đất trời đầy hoa

Bản làng em dẫu cách xa
Điệu khèn dẫn bước tình ta lại gần
Thung xa suối chảy rì rầm
Ngỡ em, hoa núi gọi thầm tên anh.



Minh họa: NGỌC AN

giấc ngủ dịu dàng mang hai đứa đi xa
tôi nhớ đêm yêu em cây rất lạ

Người học trò xưa vẫn quay theo vòng tròn xoắn ốc
bước cuối cùng sẽ chạm tới bảng đen
tôi sẽ than phiền với em rằng chẳng có bèo xanh
chẳng có dâu vàng
rằng khu trường ngày càng lắm bụi
những ô cửa sổ nghiêng vẫn mở
vô số bầu trời bí mật lại trôi qua...

NGUYỄN ĐỨC HẠNH

Đạo cau Thuận Thành

Lo toan gửi lại Bồ Đề
Ta men sông Đuống rẽ về ngày xưa
Trăng rằm ướt cả đồ đùa
Mỹ nhân dài các khăn hờ nửa vai

Đồng Hồ lối dọc đường ngang
Nắng soi giấy điệp ngõ ngang bến quê
Người ta phơi phơi hội hè
Ung dung xôi oản bốn bề khói hương

Luy Lâu đắm mộng trang đài
Ngước lên Bát Tháp tụng vài phẩm kinh
Sông Dâu một thuở vô tình
Ngàn năm dâu bể sao đành dở dạn

Chắp tay lạy mẫu Man Nương
Dấu son hoa gạo còn vương trên đầu
Bụi xuân lác rắc sang nhau
Mất ai vữa nhối đạo cau Thuận Thành.

VŨ BÉ

Nếu em quên

Nếu mai này em quên mất
tên anh
Những kỷ ức chập chờn như tia chớp
Anh đừng giận, đừng buồn nhiều anh nhé
Hãy ngây thơ như thuở ban đầu

Anh đừng mơ về thuở xa đầu
Khi đôi mắt còn to tròn đen láy
Khi môi mọng rục hồng như lửa cháy
Chiếc lưng ong - đồng hồ cát huy hoàng
Anh hãy nhìn rục rỡ cháu cùng con
Những tiến sĩ, giáo sư, nhạc sĩ
Chúng hiểu thảo, thuần lương và trí tuệ
Là gia tài, vàng bạc của đôi ta
Anh đưa em về lại quê nhà
Dạo bờ sông, soi hình trên nước biếc
Ngắm trẻ trâu nô đùa trên sóng nước
Cây sung già quả chín rụng đỏ sông
Anh thử tìm vài đứa bạn - còn không?

Cái Tuyết, cái Oanh,
thằng Toàn, thằng Sĩ...
Sáng đến lớp, chiều vun ngô, chăm lúa
Chúng là phần trong treo nhất đời em!
Anh đưa em dạo bước
trên đường quen
Nơi cha, mẹ vác cày ra ruộng lúa
Qua đôi cọ, nương chè, đồng sâu,
bãi cạn

Tuổi thơ em lấp lánh, ngọt ngào
Mấy chục năm ấm áp gửi trao
Ta quen lắm thói quen
và tính cách
Nếu mai này em thành tờ giấy trắng
Sẽ vẽ anh, từng nét mơ hồ
Sẽ vẽ anh từng nét ngây ngô
Như đứa trẻ lần đầu cầm bút
Biết đâu giữa mông lung kỷ ức
Em lại tìm, lại gọi đúng tên anh!

ĐỖ THÀNH ĐỒNG

Mặt trời

Mẹ về trong giấc mơ con
một vầng sáng dịu giữa vòm trời đêm
con nghe từng tiếng dịu êm
từ tia nắng mẹ vuốt mềm tóc mây
đường trần mưa gió giăng đầy
mình con ngập giữa lối lầy lội riêng

mặt trời mẹ bước linh thiêng
cho con nong ấm qua miền phù du
mặt trời mẹ vén sương mù
bùn non sáng dậy ao tù bấy lâu
mẹ ơi bãi bể nương dâu
mặt trời mẹ mãi là bầu sữa con.

CAO XUÂN THÁI

Tổ quốc nơi cực Bắc

Nơi núi dựng ngút ngàn thành lũy
Vùng vàng biên cương cột mốc chủ quyền
Tiếng trống đồng âm vang đêm trở gió
Lời tiền nhân em nhớ đường quên

Đôi mắt rỗng quanh năm không cạn nước
Mặt hồ lao xao lấp lánh nắng trời
Anh bên em nơi tận cùng tốt bắc
Hoa cải vàng thu chín nước sông trôi

Qua Ma Lé vượt cổng trời Pán Tính
Trong mắt tôi đã vơi vơi núi Rồng
Cờ tổ quốc năm tư mét rộng
Reo ngút ngàn giữa bát ngát trời xanh...



Minh họa: ĐỨC TRẦN

TẢN VĂN

Hương bưởi

■ THIÊN THANH



Minh họa: XUÂN ĐỨC

Có những mùi hương chỉ cần thoảng qua cũng đủ làm xao động cả một miền ký ức. Hương bưởi là một thứ hương như thế. Không rực rỡ, không ồn ào, hoa bưởi cứ lặng lẽ nở trong vườn quen, rồi lặng lẽ tỏa thơm, như thể sinh ra để đánh thức những điều sâu kín trong tâm hồn.

Hoa bưởi trắng dịu dàng, tinh khôi như giọt sương sớm đọng trên cánh lá. Những cánh hoa mỏng manh ôm lấy nhụy vàng bé nhỏ, e ấp như nụ cười vừa chớm. Đứng giữa vườn bưởi đang độ nở, người ta có cảm giác như lạc vào một khoảng trời riêng - nơi mọi thanh âm dường như khế lại, nơi gió cũng đi chậm hơn để không làm rơi hương thơm đang lơ lửng không trung.

Hương bưởi không nồng nàn theo cách khiến người ta choáng ngợp mà thanh sạch, dịu êm, len lỏi từng chút một. Ban đầu chỉ là một thoáng rất nhẹ, như sợi tơ mảnh khẽ chạm vào khuôn mặt. Rồi mùi hương ấy thấm sâu, lan toả, quấn quýt, để khi nhận ra, lòng người đã đầy ắp những rung động mơ hồ. Hương bưởi giống một bản nhạc không lời, càng lắng nghe càng thấy da diết.

Tôi nhớ những buổi sớm tinh khôi, khi cánh cửa vừa mở, làn gió mang theo hương hoa ủa vào căn nhà nhỏ. Ánh sáng còn mềm, hơi ẩm còn băng lạnh, và trong không gian ấy, hương bưởi trở thành sợi chỉ nối liền quá khứ với hiện tại. Mẹ thường hái chùm hoa còn đẫm sương, đặt vào chiếc bát sứ trắng. Những cánh hoa bé xù tỏa ra

hương thanh khiết đến mức khiến người ta không dám nói to, sợ làm vỡ sự yên bình mong manh.

Mỗi lần bắt gặp hương bưởi ở một góc phố xa lạ, lòng tôi bất giác mềm đi. Bao năm tháng, bao nhiêu dặm đường, chỉ cần một thoáng hương cũng đủ kéo tôi trở về với con đường làng ướt sương, với bờ rào xanh rì, với tiếng chổi tre mỗi sớm mai.

Đã có lần tôi đứng thật lâu giữa vườn bưởi nở rộ. Gió khẽ lay, cánh hoa rơi xuống vai áo, nhẹ đến mức tưởng như không chạm. Hương thơm phủ lên không gian một lớp sương mỏng, khiến lòng người dịu lại. Bao mệt mỏi của cuộc sống, bao lo toan cơm áo dường như tan đi. Giữa thế giới nhiều xô bồ, có một mùi hương đủ sức níu ta lại, nhắc ta nhớ sự bình yên vẫn hiện hữu quanh mình, chỉ là ta có kịp dừng chân để cảm nhận hay không.

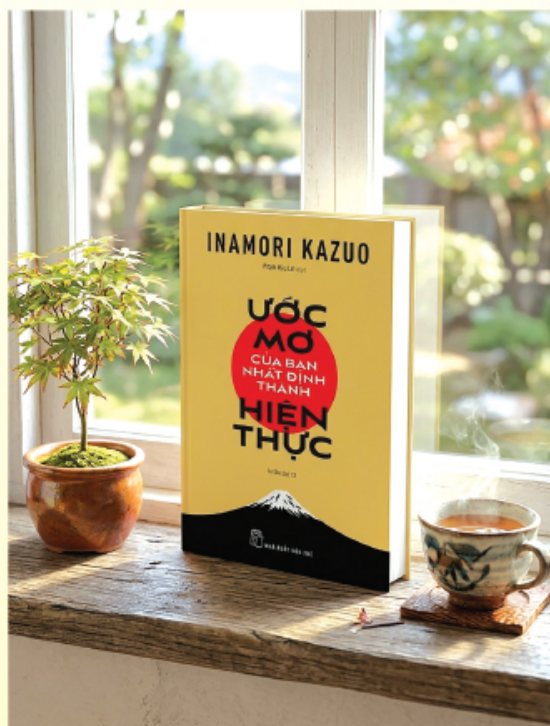
Ngày xưa, những thiếu nữ thường cài hoa bưởi vào mái tóc; những cánh hoa trắng được gói trong chiếc khăn tay, đặt bên gối ngủ. Sáng ra, hương thơm theo từng bước chân, thấm vào từng nếp áo. Mùi hương ấy không chỉ làm đẹp cho dáng hình, mà còn làm đẹp cho tâm hồn. Nó nhắc người ta giữ cho mình một khoảng trong veo, như chính sắc trắng của hoa. Giữa những bộn bề, hương bưởi như lời nhắn nhủ dịu dàng: hãy sống chậm lại, hãy nâng niu những điều giản dị.

Rồi hoa cũng rụng. Những cánh hương mong manh phủ đầy gốc cây, lặng lẽ như giấc mơ vừa khép. Nhưng hương bưởi thì chuta bao giờ thực sự mất đi. Nó còn vương trong kẽ tóc, trong tà áo, trong những buổi chiều ngồi lặng nhìn khoảng sân đầy nắng. Nó còn ẩn trong ký ức của những người đi xa, để mỗi khi nhớ nhà, chỉ cần nhớ đến mùi hương ấy là lòng đã chùng xuống, dịu lại.

Người ta có thể quên đi màu sắc của một mùa hoa, quên cả dáng vẻ của một khu vườn, nhưng mùi hương thì ở lại rất lâu. Hương bưởi vì thế trở thành một phần của tâm hồn. Nó âm thầm mà bền bỉ, giản dị mà sâu sắc. Không cần phô trương, không cần rực rỡ, chỉ bằng sự tinh khiết của mình, hoa bưởi đã để lại trong lòng người những dư vị không thể gọi thành tên.

Mỗi lần bắt gặp hương bưởi, tôi lại tự nhủ phải sống dịu dàng hơn, phải biết lặng lẽ tỏa hương theo cách của riêng mình. Bởi hoa không cần chen lấn vẫn khiến đất trời thơm ngát. Con người, nếu biết sống như hoa bưởi - khiêm nhường mà đậm đà, giản đơn mà sâu sắc cũng sẽ gieo vào đời những mùi hương ký ức ■

ĐỌC VÀ NGẤM



Cuốn sách *Ước mơ của bạn nhất định thành hiện thực* của tác giả Inamori Kazuo

NHỮNG ngày đầu năm mới, khi đất trời đang cựa mình trong những lộc non xanh biếc và muta xuân giăng mắc bên hiên nhà, tôi lặng lẽ ngồi bên cửa sổ, nhâm nhi tách trà nóng và đọc "Ước mơ của bạn nhất định thành hiện thực" của triết gia, doanh nhân lỗi lạc người Nhật Inamori Kazuo. Những ước mơ, dự định của năm mới sẽ thành hiện thực nếu ta có niềm tin, sự kiên trì và thái độ sống tích cực.

Xuất thân trong một gia đình bình thường tại Nhật Bản sau chiến tranh, Kazuo Inamori từng trải qua nhiều thất bại trong học tập và công việc. Những khó khăn đó không khiến ông bỏ cuộc, trái lại càng thúc ông tìm kiếm con đường riêng. Bằng ý chí kiên trì và niềm tin mãnh liệt vào giá trị của lao động, ông đã sáng lập nên tập đoàn Kyocera và sau này góp phần vực dậy hãng hàng không Japan Airlines trong giai đoạn khủng hoảng. Từ chính trải nghiệm của mình, ông khẳng định rằng mọi thành công lớn lao đều bắt đầu từ những ước mơ tưởng chừng rất giản dị, nhưng được nuôi dưỡng bằng nỗ lực bền bỉ mỗi ngày.

Cuốn sách không ồn ào với những khẩu hiệu hào nhoáng. Ngay từ những trang đầu tiên, tác giả đã khéo dàng đặt vào lòng ta một niềm tin giản dị nhưng mãnh liệt: Cuộc đời mỗi người chính là tấm gương phản chiếu chính xác những gì họ đã vẽ ra trong tâm trí. Trong nhịp sống hối hả, chúng ta thường nói về ước mơ như một điều gì đó xa xôi, đôi khi chỉ là những ý nghĩ thoáng qua. Nhưng với Inamori Kazuo, ước mơ phải là một sự "ám

"Chìa khóa"

hiện thực hóa ước mơ

■ MINH SƠN

ánh". Ông chia sẻ rằng, để biến một điều không thể thành có thể, ta phải khao khát đến mức nó thấm nhuần vào từng tế bào, len lỏi vào tiềm thức ngay cả trong giấc ngủ.

Đọc những dòng chữ này giữa tiết trời xuân, ta bỗng nhận ra rằng những dự định đầu năm sẽ mãi chỉ nằm trên trang giấy nếu thiếu đi ngọn lửa rực cháy từ bên trong. Cuốn sách dạy chúng ta cách "hình dung chi tiết", không chỉ là mong muốn thành công, mà là nhìn thấy rõ ràng hình hài của sự thành công đó, rực rỡ và sống động như sắc hoa đào đang nở rộ ngoài kia.

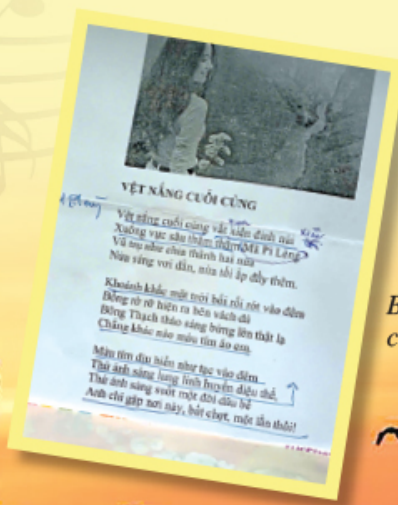
Điểm nhấn sâu sắc nhất của tác phẩm nằm ở công thức thành công mà tác giả đúc kết: Thành quả là kết quả của phép nhân giữa tư duy, nhiệt huyết và năng lực. Trong đó, "Tư duy" là biến số quan trọng nhất. Inamori Kazuo khẳng định rằng tài năng hay sự nỗ lực sẽ trở nên vô nghĩa, thậm chí độc hại, nếu thiếu đi một thái độ sống đúng đắn và thiện lương.

Trong một thế giới đang vận hành nhanh chóng, triết lý về lao động của tác giả khiến chúng ta phải dừng lại để suy ngẫm. Ông coi việc tận tụy với công việc hằng ngày chính là cách tốt nhất để mài giũa tâm hồn. Khi ta dồn hết tâm sức vào một việc gì đó, dù là nhỏ nhất, ta sẽ chạm đến được niềm vui tự thân. Đó không phải là sự khổ sai, mà là sự thăng hoa của ý chí.

Gấp cuốn sách lại khi nắng xuân bắt đầu sưởi ấm lên mọi không gian, ta cảm thấy tâm thế mình nhẹ nhàng hơn. "Ước mơ của bạn nhất định thành hiện thực" không hứa hẹn một phép màu, nó trao cho ta chiếc "chìa khóa" để mở cánh cửa nội tâm, nhắc ta rằng số phận nằm trong bàn tay và khối óc của chính mình. Nếu bạn còn do dự, hoài nghi và mất năng lượng sau những vấp ngã, hãy đứng lên, bước đi và để cuốn sách "Ước mơ của bạn nhất định thành hiện thực" làm bạn đồng hành. Khi tâm ta đủ sáng, lòng ta đủ bền, thì mọi ước mơ chân chính, dù nhỏ bé hay vĩ đại, nhất định sẽ "nở hoa" ■

CHÂN DUNG VĂN NGHỆ

Giới thiệu ca khúc
“Khoảnh khắc Mã Pì Lèng”
của Nhạc sỹ Hoàng Lê



*Bản thảo
ca khúc.*

*Khi âm thanh
chạm đến*
đỉnh đèo huyền thoại

■ VIỆT HÒA

NHẠC sỹ Hoàng Lê cùng người anh em sinh đôi Hoàng Long là cặp nhạc sĩ quen thuộc với người yêu nhạc Việt Nam từ gần nửa thế kỷ qua. Trước đây, tên tuổi hai người thường gắn với nhau tạo thành liên danh hai nhạc sĩ trong nhiều tác phẩm, nhưng sau đó tên của hai người được tách ra. Nhạc Hoàng Lê luôn trong sáng, giản dị và dễ phổ biến tới công chúng. Ca khúc “Khoảnh khắc Mã Pì Lèng”, nhạc Hoàng Lê, thơ Tạ Phương không chỉ là một bài hát, đó là một tấm bưu thiếp bằng âm thanh gửi về từ nơi đất trời gặp gỡ.

Những giây đầu tiên của khúc dạo đầu của ca khúc là sự hòa quyện của gió và mây. Tiếng sáo Mông vang lên, gợi mở một

không gian bao la, thăm thẳm. Đây là một sự lựa chọn thông minh cho ca khúc. Tiếng sáo không còn là nhạc cụ, nó là linh hồn của núi rừng vùng cao. Nó tạo ra cảm giác mà bất cứ ai từng đứng trên đỉnh Mã Pì Lèng, nhìn xuống dòng Nho Quế xanh như ngọc, đều sẽ thấu cảm.

Ca khúc mang nét phong trần nhưng lại vô cùng ấm áp. Cách các nốt thấp ở phần đầu gợi lên hình ảnh một lũy khách đang độc thoại trước sự hùng vĩ của thiên nhiên. Hình ảnh “Vết nắng cuối cùng” khắc họa rất thơ, gợi lên sự nuối tiếc và chút cô liêu khi chiều tà buông xuống vách đá tai mèo. Sự bùng nổ ở điệp khúc khi nhịp trống và guitar điện trỗi



Cảnh đẹp của cung đường lên đèo Mã Pì Lèng.

đây, làm cho ca khúc thoát khỏi sự trầm mặc để trở nên hào sảng. Đó là lúc cảm xúc không còn bị kìm nén, mà vỡ òa trước vẻ đẹp đẽ nhất hùng quan.

Tác giả đã vẽ bức tranh Mã Pì Lèng với ca từ đầy màu sắc. Đó là dòng Nho Quế hiện lên như một sợi chỉ bạc lung linh dưới ánh sáng huyền diệu. Sự tương phản giữa “vực sâu thăm thẳm” và “đỉnh núi xuyên mây”, giữa cái lạnh lẽo của đá và cái ấm nồng của “màu áo tím em”. Việc đưa hình ảnh cô gái vùng cao vào làm cho ca khúc trở nên mềm mại và có sức sống hơn, thay

nhạc mệnh mang dần trải, lúc như lời thủ thỉ tâm tình, lúc cao vút như cảm xúc dâng trào. Có thể nói đây là một bài hát hay viết về Mã Pì Lèng.

“Khoảnh khắc Mã Pì Lèng” là một bản phối khéo léo giữa chất liệu dân gian và âm hưởng hiện đại. Nó không cố gắng mình để trở nên quá kỳ vĩ mà chọn cách đi vào lòng người bằng sự chân thành của một tâm hồn đang say sưa với cái đẹp. Nếu bạn từng yêu Hà Giang, bài hát này sẽ khiến bạn muốn xách ba lô lên ngay lập tức. Nếu bạn chưa từng đến, nó sẽ là một lời mời gọi đầy quyến rũ ■

GIẢI THOẠI

Bài học về sự đúng giờ và trách nhiệm

VUA Tự Đức vốn là một người con cực kỳ hiếu thảo, nhưng ông cũng là người rất ham mê săn bắn. Có một lần, vì mãi mê đuổi theo con thú trong rừng, vua về cung muộn, lỡ mất buổi vấn an Thái hậu theo quy định.

Biết mình có lỗi, vua Tự Đức không dám vào gặp mẹ ngay. Sáng hôm sau, ông tự cầm một chiếc roi mây, quỳ bên ngoài cửa phòng của Thái hậu để xin chịu tội.

Thái hậu Từ Dũ biết con đang quỳ bên ngoài nhưng bà vẫn thản nhiên ngồi quay mặt vào trong, không nói một lời. Sau một hồi lâu im lặng, bà mới sai người ra bảo vua:

“Vị quân vương là người cầm cân nảy mực cho cả thiên hạ. Nếu chính mình không giữ đúng phép tắc, không biết trọng giờ giấc và trách nhiệm, thì làm sao bảo ban được dân chúng?”

Bà nhắc nhở vua rằng, niềm vui riêng của một người không bao giờ được phép làm ảnh hưởng đến việc chung và đạo làm con. Vua Tự Đức cúi đầu nhận lỗi, dâng roi xin mẹ đánh phạt. Lúc này, bà mới nhẹ nhàng bảo vua đứng dậy, tha lỗi nhưng kèm theo lời dạy: “Ta không phạt để con đau, mà để con nhớ rằng ngôi cao càng phải khiêm nhường và kỷ luật”.

HẢI YẾN (sưu tầm)



Nghỉ thức thả thơ trong Ngày thơ Việt Nam tại Tuyên Quang.

Trẩy hội thơ xuân

■ AN GIANG



Nhà thơ Đoàn Thị Ký trong buổi ra mắt cuốn sách "Thi phẩm từ nữ họ Đoàn".

Nỗi nhịp thơ từ dòng Phố Đáy

NGƯỢC dòng thời gian về đêm rằm tháng Giêng năm Mậu Tý (1948), dòng sông Phố Đáy tại Tuyên Quang đã đi vào lịch sử thi ca dân tộc như một "đài nghiên, bệ bút" thiên tạo. Sau thắng lợi của chiến dịch Thu - Đông 1947, giữa lúc vận mệnh quốc gia đang xoay vần trước những thử thách lớn lao, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết nên kiệt tác "Nguyên tiêu" ngay trên một con thuyền nhỏ lững lờ trôi đêm xuân.

Bức tranh thiên nhiên trong thơ Người tràn ngập sức sống với ba chữ "xuân" liên tiếp: sông xuân, nước xuân, trời xuân. Nhưng đằng sau vẻ lãng mạn ấy là một "chất thép" rắn rỏi. Hình ảnh con thuyền chờ đầy ánh trăng trở về sau khi "bàn việc quân" chính là biểu tượng của niềm lạc quan cách mạng, là sự ung dung tự tại của một trí tuệ lớn đang chèo lái con thuyền dân tộc.

Năm 2026, trong bối cảnh đất nước vừa tổ chức thành công Đại hội XIV của Đảng, Ngày thơ Việt Nam với chủ đề "Trước biển lớn" đã mang đến một diện mạo mới cho thi ca. Thơ không còn là những rung động riêng tư đơn thuần mà đã trở thành tiếng còi tàu thúc giục, là cánh buồm lộng gió đưa văn hóa Việt Nam ra đại dương mệnh mông. Từ ký ức dòng Phố Đáy đến tầm nhìn đại dương, thơ ca đang

Trong tiết trời xuân ấm áp của đất trời Việt Bắc, khí hoa mơ, hoa mận thấp trắng những sườn non, người yêu thơ xứ Tuyên lại rộn ràng trẩy hội. Giữa lòng "Thủ đô Kháng chiến", tiếng ngâm vịnh thơ vang vọng, là sự giao thoa giữa tâm hồn nghệ sĩ với thiên nhiên, là nhịp cầu nối liền quá khứ hào hùng với khát vọng vươn khơi của thời đại mới. Ngày thơ Việt Nam năm 2026 với chủ đề "Trước biển lớn" định hướng tâm thế sáng tác của thi sĩ và dòng chảy mới của thơ ca đương đại.

chuyển mình mạnh mẽ, vừa giữ gìn bản sắc, vừa đổi mới để bắt nhịp với kỷ nguyên hội nhập.

Suốt những năm qua, bài thơ "Nguyên tiêu" của Bác luôn giữ vị trí khai màn trang trọng trong mỗi đêm thơ rằm tháng Giêng tại xứ Tuyên. Tác phẩm như mạch suối nguồn trong trẻo, khơi dòng cho những vần điệu mang "chất thép" kiên cường hòa quyện cùng "chất tình" thi vị. Giữa núi rừng chiến khu xưa, lời thơ của Người không chỉ là di sản thơ ca, mà còn là kim chỉ nam tinh thần, nhắc nhở thế hệ hôm nay về phong thái ung dung, tự tại và bản lĩnh làm chủ vận mệnh trước vận hội mới của đất nước.

Thi sĩ xứ Tuyên trước vận hội mới

Trong không gian xuân của ngày rằm tháng Giêng, sân trường PTDT Nội trú THPT tỉnh trở thành một "bến đợi" tâm hồn đầy xúc cảm. Hội Văn học nghệ thuật tỉnh tổ chức Ngày Thơ Việt Nam lần thứ 24 với sự tham gia của đông đảo văn nghệ sĩ và công chúng yêu thơ.

Trò chuyện về chủ đề ngày thơ năm nay, nhà thơ Tạ Bá Hương, Chủ tịch Hội VHNT tỉnh chia sẻ: "Biển lớn" không chỉ là biểu tượng của Tổ quốc, của chủ quyền mà còn là đích đến của hội nhập. Trong con sóng cuộn trào của thời đại mới, thơ ca chính là "ngọn gió lạnh"

giúp con người giữ vững bản sắc để tự tin vươn xa. Đội ngũ văn nghệ sỹ xứ Tuyên xác định tâm thế thoải mái, phấn khởi trước những thành tựu lớn của đất nước. Chúng tôi mong muốn đưa thơ đến gần hơn với công chúng, tiếp cận dòng chảy văn học nghệ thuật hiện đại để độc giả hiểu sâu hơn về bản sắc và sự sáng tạo của tác giả.

Không gian nghệ thuật của Ngày thơ năm nay là sự giao thoa tuyệt đẹp giữa quá khứ và hiện tại. Từ thanh âm hào hùng của “Nam quốc sơn hà”, nét xuân ngời của “Nguyên tiêu” đến những vần thơ mềm mại trong hành trình đổi mới cùng đất nước. Điểm nhấn ấn tượng chính là phần giao lưu với nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn. Bằng giọng nói đầm thắm, bà đã truyền lửa cho thế hệ trẻ về giá trị của những cảm xúc chân thật, khuyến khích các em hãy biết lắng nghe tiếng nói trái tim để dệt nên những vần thơ của riêng mình.

Hòa trong cảm xúc mùa xuân của những ngày đầu năm mới, công chúng yêu thơ còn hào hứng đón nhận sự kiện ra mắt cuốn sách “Thi phẩm từ nữ họ Đoàn” của bốn gương mặt nữ sĩ: Đoàn Thị Tảo, Đoàn Thị Ký, Đoàn Thị Lam Luyến và Đoàn Ngọc Thu. Giữa một hành trình thơ nhộn nhịp, sự kết hợp của họ tạo nên một dấu ấn riêng biệt, vừa kiêu sa, vừa đầm thắm. Đặc biệt, trong đó, nhà thơ Đoàn Thị Ký là một người con được nuôi dưỡng và trưởng thành từ chính phù sa văn hóa của mảnh đất Tuyên Quang. Quê gốc ở Bắc Ninh, nhưng cuộc đời và sự nghiệp của nữ sĩ Đoàn Thị Ký lại gắn bó máu thịt với xứ Tuyên và Tuyên Quang chính là “đất mẹ” khởi nguồn cho những cảm hứng sáng tạo của bà. Chính hơi thở của núi rừng, sự chân chất của con người miền núi đã tạo nên một giọng thơ Đoàn Thị Ký ấm áp, mộc mạc nhưng đầy chiều sâu suy tưởng. Thơ bà không đao to búa lớn mà tìm về những giá trị cốt lõi của văn hóa. Hình ảnh “cây rơm con dậu đầu làng” hay “lá han”, “nắm nem” hiện lên trong thơ bà là những ký ức làng quê được gìn giữ qua bao đầu bể. Cái duyên thâm kín, sự chịu đựng và hy sinh trong thơ Đoàn Thị Ký chính là sự chất lọc từ cốt cách của người phụ nữ Việt Nam.

Những câu thơ mang theo ước vọng bay cao, bay xa trong nghi thức thả thơ để lại trong lòng công chúng cảm giác như một con tàu vừa rời bến, mang theo tiếng nói cất lên từ những trái tim kiêu hãnh, tự hào về Tổ quốc, dân tộc, quê hương xứ Tuyên của các văn, nghệ sỹ. Trước đầu sóng, con tàu ấy vẫn luôn vững vàng, kiên định, trọn niềm tin thiêng liêng để vươn tới tương lai.

ĐẾN VỚI BÀI THƠ HAY

Cô gái xuân

*Trong xóm làng trên, cô gái thơ,
Tuổi xuân mơn mơn vẽ đào tơ
Gió đông mơn trớn bông hoa nở,
Lòng gái xuân kia vẫn hững hờ.
(...)*

*Lá rợp cành xoài bóng ngả ngang,
Cô em dừng bước nghỉ bên đường.
Cởi khăn phẩy gió mờ hôi trán,
Gió mát, lòng cô những cảm thương.*

*Lũn thui bên đường, cô ngẩn ngơ
Chốn này, đuổi bắt bướm ngày xưa,
Cô buồn, cô tiếc, cô ngùi ngẫm,
Cô nhớ ngày xuân, nhớ tuổi thơ:*

*“Đàn bướm bay qua bãi cỏ xanh,
“Lòng cô phất phới biết bao tình.
“Vội vàng để vờ bên bờ cỏ,
“Thoảng thoắt theo liền đàn bướm xinh...”*

*“Đàn bướm bay cao, cô trở về,
“Sửa khăn cấp sách lại ra đi
“Thần nhiên, cô chẳng lòng thương tiếc,
“Vì bướm ngày xuân chẳng thiếu chi!...”*

*Ái tình nào phải bướm ngày xuân,
Tình ái ngày xuân chỉ một lần.
Một thoáng bay qua không trở lại,
Gái xuân rõ lệ khóc tình quân!*

ĐỒNG HỒ

Khổ thơ tiếp theo hồi tưởng về những ngày “đuổi bắt bướm ngày xưa”. Ngày ấy, cô vô tư đến mức sẵn sàng “vội vàng để vờ bên bờ cỏ” để mãi miết chạy theo đàn bướm xinh. Đó là biểu tượng của một thời đại mà chúng ta tin rằng niềm vui là vô tận và cái đẹp luôn hiện hữu quanh mình.

Thế nhưng, quy luật của trái tim lại chẳng bao giờ giống với quy luật của tự nhiên. Nếu ba khổ thơ đầu là sự phơi phới của hình thể và sự vô tư của tâm hồn, thì đoạn kết chính là nơi lắng đọng những chiêm nghiệm sâu sắc nhất: “Ái tình nào phải bướm ngày xuân, Tình ái ngày xuân chỉ một lần.”

Mùa xuân của đất trời mang tính tuần hoàn, nhưng “mùa xuân” của một đời người, và đặc biệt là “tình ái ngày xuân”, chỉ đến một lần duy nhất trong đời. Câu thơ “Một thoáng bay qua không trở lại” nghe như một tiếng thở dài nhẹ nhàng nhưng chứa đựng cả một nỗi bất lực trước định mệnh.

Hình ảnh kết thúc bài thơ để lại một dư âm nhức nhối: “Gái xuân rõ lệ khóc tình quân”. Giọt lệ ấy không chỉ dành cho một người thương cụ thể, mà là giọt lệ tiễn biệt tuổi thơ, tiễn biệt sự ngây thơ vô tội đã vĩnh viễn nằm lại phía sau cánh cửa thời gian. Cô gái “hững hờ” ở đầu bài giờ đây đã biết đau, biết tiếc, biết xót xa cho những gì đã mất.

Bài thơ khép lại nhưng mở ra trong lòng người đọc một khoảng lặng mênh mông. Bởi thế, mỗi khi xuân về, đọc lại những vần thơ này, ta như được nhắc nhở hãy sống và yêu hết mình khi xuân còn đang thắm, bởi tuổi trẻ và tình ái vốn dĩ không bao giờ có về khứ hồi.

TRONG dòng chảy của thi ca Việt, có những vần thơ không chỉ vẽ nên sắc đào thắm hay làn gió nhẹ, mà còn soi chiếu vào tận cùng những biến chuyển âm thầm của một tâm hồn thiếu nữ đang độ xuân thì. Bài thơ “Cô gái xuân” chính là một bức tranh như thế - một bản nhạc giao hưởng đầy tình tứ, dẫn dắt ta đi từ cái phơi phới của tuổi trẻ đến những nốt trầm luyến lưu về sự hữu hạn của ái tình.

Mở đầu bài thơ, người đọc như lạc vào một không gian làng quê thanh bình, nơi nhân vật trung tâm hiện lên với tất cả sự rục rịch của tạo hóa: “Tuổi xuân mơn mơn vẽ đào tơ”. Ở đó, thiên nhiên và con người dường như đang có một cuộc đối thoại đầy tình tứ: “Gió đông mơn trớn bông hoa nở”. Thế nhưng, giữa cái náo nức của ngoại cảnh, lòng cô gái trẻ lúc ấy lại “vẫn hững hờ”. Cái hững hờ này không phải là sự lạnh lùng, mà là vẻ đẹp của sự thanh khiết, một tâm hồn còn bằng lăng, chưa vướng bận những bụi trần hay những suy tính ưu phiền của tình ái.

Mạch thơ khẽ chuyển dịch khi cô gái dừng chân nghỉ bên đường dưới bóng xoài xanh mát. Tại đây, một hành động rất đời thường nhưng lại trở nên ý nhị lạ thường: “Cởi khăn phẩy gió mờ hôi trán”. Chính trong cái tĩnh lặng của bóng râm, khi cơ thể được thả lỏng dưới làn gió mát, tâm hồn cô bắt đầu nảy nở những rung cảm đầu tiên: “Gió mát, lòng cô những cảm thương”. Chữ “thương” xuất hiện báo hiệu một sự thức tỉnh của lý trí và trái tim. Cô nhìn về con đường mình vừa đi qua, cũng là nhìn lại miền ký ức xa xôi của tuổi nhỏ.



Sự tin yêu của khán giả là danh hiệu quý nhất

■ BÌNH NGUYỄN TRANG (thực hiện)

Với chất giọng trầm khàn rất riêng, Thái Bảo từ lâu đã ở trong lòng khán giả. Chị thuộc thế hệ nghệ sĩ sinh ra trong thời chiến, trưởng thành trong thời bình, chứng kiến nhiều biến động của đất nước và của đời sống nghệ thuật. Ở tuổi không còn trẻ, nhưng Thái Bảo vẫn trọn vẹn đam mê với nghề, không ngừng sáng tạo mỗi ngày, vì đối với chị, còn được phục vụ khán giả là niềm hạnh phúc vô bờ bến.

Phóng viên: Thưa NSND Thái Bảo, trước mùa xuân, mỗi người trong chúng ta thường hay nhớ về tuổi trẻ của mình. Tôi vô cùng ấn tượng khi biết rằng, trong những ngày tháng tuổi trẻ, chị đã nhiều lần đến các vùng biên cương của Tổ quốc, hát phục vụ đồng bào chiến sĩ nơi đây. Chúng ta có thể cùng nhau ôn lại những ngày tháng ý nghĩa này được không chị?

NSND Thái Bảo: Vâng, quả thật tôi luôn xúc động khi nhớ về những kỷ niệm thời tuổi trẻ đã qua. Tôi nhớ một ngày đầu xuân, hôm đó là mừng 2 Tết, Đoàn nghệ thuật chúng tôi lên biên giới biểu diễn phục vụ các chiến sĩ, đồng bào. Núi rừng mênh mông, sương mù thấm cái lạnh vào da thịt, nhưng chúng tôi vẫn vô cùng háo hức. Ở đơn vị bộ đội, những người lính ngồi vòng tròn quanh sân khấu như để chắn gió cho các nghệ sĩ. Sân khấu gọi cho sang, thực ra chỉ là một ụ đất. Nghệ sĩ chúng tôi đã hát say sưa trong ánh lửa bập bùng, trong đêm mù sương và trong sự ấm áp của tình đồng chí đồng đội. Khi trở về lán trại, mỗi người chúng tôi được ăn một tô cháo gà mà cảm giác sao hạnh phúc thế.

Tôi cũng đã cùng các anh chị em nghệ sĩ nhiều lần đến các vùng biên giới như Phong Thổ, Điện Biên, Móng Cái... Khoảng những năm đầu thập kỷ 80 của thế kỷ 20, chúng tôi vẫn hát trong ánh đèn dầu, không có micro. Hát "vo" đấy, nhưng mà tràn ngập cảm xúc. Các chiến sĩ yêu cầu mỗi nghệ sĩ hát cả chục bài. Có một vài chiến sĩ sau khi nghe tôi hát ca khúc "Vết chân tròn trên cát" đã lặn lội đường rừng, trong mưa tầm tã vượt cả chục cây số đến lán trại gặp tôi xin phép được chép lời bài hát. Trong lán làm gì có bàn ghế, tôi bèn lấy giấy đặt lên lưng anh chiến sĩ để chép lời ca khúc, rồi các anh theo hiệu lệnh trở về đơn vị. Tôi đứng nhìn bóng các chiến sĩ đi khuất vào cơn mưa mà lòng xúc động, nước mắt cứ trào ra. Những người lính bộ đội Cụ Hồ ở đâu cũng thật tuyệt vời, thật dũng cảm và thật lãng mạn.

Phóng viên: Lớn lên, trưởng thành, làm nghệ thuật trong một thời kỳ đất nước còn nhiều khó khăn, gian khổ...những trải nghiệm đó cho chị nhận thức gì về "cái tôi công dân" của người nghệ sĩ?

NSND Thái Bảo: Tôi sinh ra trong một gia đình trí thức truyền thống cách mạng. Được sự giáo dục của gia đình, tôi đã sớm ý thức được trách nhiệm của một người công dân. Ngay từ nhỏ ba tôi đã dạy, dù sau này con có làm việc gì cũng phải luôn lấy tinh thần phục vụ làm cốt lõi. Phải biết vì cái chung trước tiên, đừng hẹp hòi ích kỷ. Đất nước chúng ta đã phải trải qua nhiều cuộc chiến tranh mới có được hoà bình, nhờ vào sự hy sinh của nhiều thế hệ cha ông đi trước. Sau này tôi được đào tạo trong môi trường nghệ thuật chuyên nghiệp và trở thành một người nghệ sĩ, tôi luôn nhớ lời dạy của cha. Tôi, giống như nhiều nghệ sĩ thế hệ mình, tự nhận mình là "người chiến sĩ trên mặt trận văn hóa văn nghệ" và đến giờ phút này tôi có thể tự hào nói rằng, tôi đã cống hiến hết mình để phục vụ nhân dân và đất nước.

Phóng viên: Con trai của chị hiện nay cũng đang

hoạt động nghệ thuật, là một nghệ sĩ kèn saxophone nổi tiếng. Chị thường nói với con điều gì?

NSND Thái Bảo: Con trai tôi (Nghệ sĩ saxophone Bảo Anh-PV) may mắn có năng khiếu âm nhạc từ nhỏ. 10 tuổi Bảo Anh trúng tuyển vào Nhạc viện Hà Nội với môn kèn Clarinet. Tốt nghiệp đại học Bảo Anh chuyển sang Saxophone và về công tác tại Nhà hát Ca múa nhạc Việt Nam nơi tôi và chồng đang gắn bó. Tôi thường nói với con, nếu con muốn trở thành một nghệ sĩ nổi tiếng, con phải tìm cho mình một phong cách riêng và một con đường riêng. Muốn đi đường dài, đừng gây tượng bằng chiêu trò, mà hãy bằng chính tài năng và cảm xúc của mình. Con hãy làm nghề bằng niềm đam mê mãnh liệt và sự nỗ lực không ngừng, hãy mở rộng trái tim và luôn biết cho đi. Tôi vui vì Bảo Anh luôn biết lắng nghe, và con rất ý thức trong việc theo đuổi các giá trị thật trong một đời sống nhiều thử thách như hôm nay.

Phóng viên: Thành công của một người không thể thiếu sự giúp đỡ của những người thầy. Với chị, ai là người có ảnh hưởng lớn nhất đến con đường nghệ thuật chị đã đi qua?

NSND Thái Bảo: Người thầy đầu tiên tôi muốn nhắc tới chính là Nghệ sĩ nhân dân Thanh Tâm. Cô là người đã cầm nhẹ đôi bàn tay nhỏ xíu của tôi, nâng niu và nói “Em học đàn bầu nhé”. Đó là năm 1974, khi cô và một số giáo viên Nhạc viện vào tận Vinh (Nghệ An) để tuyển sinh, và tôi được cô chọn. Người thầy khác là Nghệ sĩ, Giáo sư, Nhà giáo nhân dân Nguyễn Văn Thương. Ông phát hiện ra tôi có một giọng hát đặc biệt và khuyên tôi chuyển sang con đường ca hát. Để rồi tôi trở thành Nghệ sĩ nhân dân Thái Bảo như ngày hôm nay.

Phóng viên: Trở thành Nghệ sĩ nhân dân, danh hiệu cao quý nhất đối với người ca sĩ, chị còn mục tiêu nào để phấn đấu chăng?

NSND Thái Bảo: Tôi nghĩ rằng, trở thành Nghệ sĩ nhân dân đã khó rồi, nhưng giữ được danh hiệu càng khó hơn. Nếu gọi là “phấn đấu” thì tôi chỉ mong mình mãi giữ được ngọn lửa đam mê với nghề, giữ được cảm xúc nồng nàn trong tim mỗi lần được phục vụ khán giả của mình. Danh

hiệu là một sự ghi nhận, tôi biết ơn, nhưng mục tiêu phục vụ khán giả là suốt đời.

Phóng viên: Vậy có thể nói, sự hài lòng của khán giả mới chính là danh hiệu đích thực của người nghệ sĩ, phải không chị?

NSND Thái Bảo: Vâng, đúng vậy, khán giả là những người đóng vai trò quan trọng nhất cho sự nghiệp của tôi. Họ là nguồn cảm hứng, tạo sức mạnh cho tôi cống hiến và phụng sự. Từ khi còn trẻ, tôi luôn ý thức về việc xây dựng lòng tin cũng như giữ gìn tình cảm của khán giả dành cho mình. Tôi luôn lắng nghe ý kiến phản hồi của khán giả dù hay hay dở và tìm cách thay đổi, sáng tạo

để có thể phục vụ khán giả tốt hơn mỗi ngày. Tình cảm chân thành và sự tin yêu của khán giả là món quà quý giá dành cho tôi. Dù còn một ngày để cống hiến, tôi vẫn muốn mình được bước lên sân khấu, hát trong niềm thân thương của công chúng.

Phóng viên: Để trọn vẹn với nghề, người nghệ sĩ đôi khi phải hy sinh nhiều thứ, có khi phải chấp nhận những thiệt thòi trong đời riêng. Chị đang có một gia đình hạnh phúc, viên mãn, vậy chị quyết là gì?

NSND Thái Bảo: Thật lòng mà nói, tôi chịu ảnh hưởng rất lớn từ sự dạy dỗ của cha mẹ. Mẹ tôi đúng là một người đàn bà có chất “thép”, mạnh mẽ, luôn tự lực cánh sinh và hết lòng vì gia đình. Từ nhỏ mẹ tôi đã rèn giũa cho tôi một phong cách sống ý thức và chín chu. Bà dạy tôi không ngừng học tập, biết kính trên nhường dưới, biết yêu thương mọi người, đặc biệt là những người có hoàn cảnh khó khăn. Bà là cuốn từ

điển sống để tôi mang theo suốt cuộc đời. Khi tôi có gia đình, tôi luôn ý thức dù đam mê làm nghề đến mấy cũng không được “bỏ quên” những người thân bên cạnh mình. May mắn tôi có được một người chồng yêu thương tôi vô điều kiện, luôn “tiếp lửa” để tôi được “cháy” với nghệ thuật. Tôi được thăng hoa, và cũng đủ bản lĩnh để vượt qua những cám dỗ, vượt qua những khó khăn, những biến cố của cuộc đời. Chồng tôi luôn tin tưởng và sẵn sàng chia sẻ, thông cảm và đồng hành cùng tôi, có lẽ vì anh cũng làm nghề thuật nên thấu hiểu công việc của tôi. Nói một lời biết ơn anh, với tôi là không đủ.

Xin cảm ơn Nghệ sĩ nhân dân Thái Bảo về cuộc trò chuyện.



Nghệ sĩ nhân dân Thái Bảo.



Hoạt động sản xuất duy trì ổn định tại Công ty Cổ phần Tổng công ty may Tuyên Quang LGG.

Hòa chung dòng chảy kinh tế

■ KIM TIẾN

QUYẾT TÂM HOÀN THÀNH CÁC CHỈ TIÊU TĂNG TRƯỞNG, SAU KỲ NGHỈ TẾT KHÔNG KHÍ LAO ĐỘNG ĐÃ SỚM RỘN RÀNG TRỞ LẠI TRÊN KHẮP CÁC NHÀ MÁY, CÔNG TRƯỜNG ĐẾN CÁC VÙNG NÔNG THÔN CỦA TỈNH. VỚI QUYẾT TÂM CAO, KỶ VỌNG MỘT NĂM BỨT PHÁ, CÁC CẤP, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG ĐANG NỖ LỰC ĐỂ HÒA CHUNG DÒNG CHẢY KINH TẾ NGAY TỪ ĐẦU NĂM.

SÔI ĐỘNG KHÍ THỂ SẢN XUẤT

Để đảm bảo sản xuất ổn định, các tổ trong phân xưởng của Công ty TNHH Thạch Duy, xã Thanh Thủy sản xuất chế biến gỗ thành sản phẩm gỗ ép, chủ yếu xuất khẩu sang Trung Quốc luôn duy trì khoảng 50 người mỗi tổ; khi thời tiết tốt có thể sản xuất gần chục tấn gỗ ván ép mỗi ngày. Không khí làm việc tại các tổ, đội nhộn nhịp, khẩn trương và những chuyến hàng xuất khẩu đều đặn. Ông Trịnh Kim Thành, Quản lý Công ty chia sẻ: “Chúng tôi xác định phải bắt nhịp sớm, tận dụng tối đa thời gian, bởi thị trường đầu năm thường rất sôi động. Sản xuất ổn định từ tháng Giêng sẽ tạo đà cho cả năm”.

Không chỉ lĩnh vực công nghiệp, các công trình hạ tầng trọng điểm trên địa bàn tỉnh ngoài những nhà thầu thi công xuyên Tết, các đơn vị cũng khẩn trương thi công trở lại. Trên các tuyến đường đang được đầu tư mở rộng, từng tốp công nhân miệt mài đổ bê tông, lắp đặt cống thoát nước, hoàn thiện nền đường. Nhiều nhà thầu cam kết tăng ca, tranh thủ

thời tiết thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ, phấn đấu hoàn thành các hạng mục theo kế hoạch đề ra.

Anh Đỗ Ngọc Thuận, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Phương Đông - đơn vị thi công dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang cho biết: Xác định các công trình hạ tầng trọng điểm có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ngay từ những ngày đầu năm chúng tôi đã huy động 100% cán bộ kỹ thuật, công nhân quay trở lại công trường. Đơn vị chủ động rà soát lại toàn bộ khối lượng công việc, bổ sung máy móc, thiết bị, vật tư để bảo đảm thi công đồng bộ các hạng mục. Tranh thủ thời tiết thuận lợi, chúng tôi tăng ca, làm việc theo ca kíp hợp lý, quyết tâm bù tiến độ những ngày nghỉ và phấn đấu hoàn thành các hạng mục theo đúng cam kết với chủ đầu tư. Đơn vị luôn đặt yêu cầu về chất lượng, an toàn lao động lên hàng đầu, bảo đảm công trình khi đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả lâu dài.

Đóng góp chung vào dòng chảy kinh tế, ở khu vực nông thôn, không khí sản xuất cũng rộn ràng không kém. Tại các vùng trồng cam, bưởi, chè, người dân chủ động chăm sóc, cắt tỉa, bón phân, phòng trừ sâu bệnh ngay từ đầu vụ; đặc biệt chỉ trong 2 tháng đầu năm, sản xuất vụ Xuân đảm bảo khung thời vụ khi toàn tỉnh đã gieo cấy trên 10.166 ha lúa, trên ngô 3.765 ha ngô, trồng trên 69 ha rừng... Các hợp tác xã nông nghiệp lập kế hoạch sản xuất, ký kết hợp đồng tiêu thụ với doanh nghiệp. Việc liên kết theo chuỗi giá trị tiếp tục được mở rộng, giúp nông sản địa phương nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu thị trường. Nhiều cơ sở chế biến nông, lâm sản đã hoạt động trở lại với công suất cao. Những chuyến xe chở nguyên liệu ra vào liên tục, tạo nên nhịp điệu sản xuất hối hả.

Để bảo đảm dòng chảy kinh tế, các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh đóng vai trò quan trọng khi duy trì vận hành an toàn, ổn định. Theo lãnh đạo Công ty Thủy điện Tuyên Quang chia sẻ: Đơn vị tăng cường kiểm tra thiết bị, bảo đảm phát điện liên tục, phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất. Nguồn điện ổn định là điều kiện quan trọng để doanh nghiệp yên tâm mở rộng quy mô, nâng cao năng suất ngay từ những ngày đầu năm.



Nhà thầu huy động máy móc, nhân lực đẩy nhanh thi công các hạng mục cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang ngay từ đầu năm.

ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG TỪ CƠ SỞ

Có thể thấy rõ, không đứng ngoài xu thế, các doanh nghiệp đã chủ động chuyển đổi số, cải tiến quy trình quản lý. Không ít đơn vị ứng dụng phần mềm quản lý đơn hàng, kế toán, kho vận; sử dụng nền tảng thương mại điện tử để tìm kiếm khách hàng mới. Nhờ đó, việc giao dịch, ký kết hợp đồng được rút ngắn thời gian, giảm chi phí, tăng tính minh bạch. Song song với sản xuất, công tác chăm lo đời sống người lao động cũng được các doanh nghiệp chú trọng. Nhiều đơn vị tổ chức gặp mặt đầu xuân, động viên công nhân, giúp người lao động yên tâm gắn bó, hạn chế tình trạng thiếu hụt nhân lực sau Tết - vấn đề từng gây khó khăn cho không ít doanh nghiệp.

Chị Đặng Thị Loan, nhân viên Công ty Acacia Woodland chia sẻ: Không khí ấm cúng, phấn khởi ngay ngày đầu năm giúp chúng tôi nhanh chóng bắt nhịp lại với công việc. Ngoài ra, công ty cũng phổ biến kế hoạch sản xuất năm mới, tổ chức các lớp tập huấn nâng cao tay nghề và nhắc nhở nghiêm túc về an toàn lao động. Sự quan tâm kịp thời cả về vật chất lẫn tinh thần khiến chúng tôi cảm thấy được trân trọng, yên tâm gắn bó lâu dài.

Song hành với nhiệm vụ chính trị quan trọng đó là tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2026 - 2031 thực sự là ngày hội của toàn dân nhưng không để dòng chảy kinh tế bị “đứt gãy”, ngay từ cuối năm trước, tỉnh đã xây dựng kịch bản tăng trưởng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, lĩnh vực. Các giải pháp tháo gỡ khó khăn về vốn, thị trường, thủ tục hành chính tiếp tục được duy trì, tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh. Mục tiêu đặt ra là giữ vững đà tăng trưởng công nghiệp, thúc đẩy thương mại, dịch vụ phát triển đồng bộ. Vì vậy, trong 2 tháng đầu năm 2026, chỉ số IIP về sản xuất công nghiệp 2 tháng đầu năm ước đạt 109,28% so với cùng kỳ năm 2025; thu ngân sách lũy kế 2 tháng đạt 1.456 tỷ đồng, bằng 20% kế hoạch năm; kim ngạch xuất khẩu đạt 113,2 triệu USD, tăng 16,3% so với cùng kỳ. Đặc biệt, trong lĩnh vực du lịch chỉ riêng trong tháng 2, toàn tỉnh đón 0,32 triệu lượt khách...

Đồng chí Trần Việt Thế, Phó Giám đốc Sở Công Thương cho biết, thực tế cho thấy khi doanh nghiệp bắt nhịp sớm, nền kinh tế địa phương cũng sớm “ấm” lên. Các dịch vụ vận tải, logistics, tài chính - ngân hàng, ăn uống... đều hưởng lợi từ sự sôi động của sản xuất. Dòng chảy hàng hóa lưu thông liên tục từ nhà máy đến thị trường trong và ngoài tỉnh, tạo vòng quay kinh tế nhịp nhàng.

Từ thành thị đến nông thôn, từ công trường đến xưởng máy, khí thế lao động đầu năm đang lan tỏa mạnh mẽ. Những tiếng máy rộn ràng, những chuyến xe nối dài, những cánh đồng xanh mướt... là minh chứng cho quyết tâm vượt khó, khát vọng phát triển của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang. Một mùa xuân mới đã khởi đầu bằng nhịp sản xuất hối hả. Khi mỗi doanh nghiệp, mỗi người lao động cùng chung tay, chung sức, “bắt nhịp” đúng thời điểm, dòng chảy kinh tế của tỉnh sẽ tiếp tục được khơi thông, tạo nền tảng vững chắc cho thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng kinh tế đã đề ra.

Xây dựng thương hiệu sản phẩm



Sản phẩm ván ép sản xuất khẩu của Công ty Cổ phần Woodland Tuyên Quang được trao danh hiệu Thương hiệu Quốc gia - Vietnam Value 2024.

Mở hướng phát triển mới

■ TRANG TÂM

Trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội, Tuyên Quang từng bước khẳng định vị thế bằng việc xây dựng và nâng tầm thương hiệu sản phẩm quốc gia, coi đây là động lực quan trọng để gia tăng giá trị, nâng cao sức cạnh tranh cho doanh nghiệp. Hiện tỉnh có 4 sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia Việt Nam của Công ty Cổ phần Giấy An Hòa và Công ty Cổ phần Woodland Tuyên Quang, đánh dấu bước phát triển chiều sâu của ngành công nghiệp chế biến địa phương.

Từ địa phương đến tầm quốc gia

CÔNG ty Cổ phần Giấy An Hòa là một trong những đơn vị chủ lực của tỉnh trong lĩnh vực sản xuất giấy và bột giấy. Sản phẩm giấy và bột giấy của An Hòa đã được công nhận Thương hiệu Quốc gia Việt Nam năm 2022, khẳng định chất lượng cao và tiềm năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Đây là nhà máy duy nhất tại Việt Nam sản xuất bột giấy tẩy trắng thương phẩm và là sản phẩm duy nhất của ngành này có mặt ở nước ngoài.

Năm 2025, sản lượng sản xuất của Công ty đạt 255.000 tấn, doanh thu đạt trên 2.800 tỷ đồng, kim ngạch xuất khẩu đạt 5 triệu đô la Mỹ, nộp ngân sách nhà nước trên 125 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho trên 800 lao động với thu nhập bình quân đạt 13.450.000 đồng/người/ tháng. Ông Lê Minh Sơn, Giám đốc Hành chính- Nhân sự Công ty cổ phần Giấy An Hòa khẳng định: Từ khi được công nhận sản phẩm đạt thương hiệu Quốc gia, hoạt động của An Hòa không chỉ góp phần tạo giá trị kinh tế lớn thông qua sản lượng sản xuất và xuất khẩu mà còn thúc đẩy phát triển vùng nguyên liệu rừng trồng, gắn kết người trồng rừng với thị trường ổn định. Điều này góp phần nâng cao thu nhập

cho cộng đồng và xây dựng chuỗi giá trị bền vững cho ngành giấy Tuyên Quang.

Công ty Cổ phần Woodland Tuyên Quang là một trong những doanh nghiệp chế biến gỗ lớn của Việt Nam, có hơn 20 năm xây dựng và phát triển. Doanh nghiệp đặt tại Cụm công nghiệp Thăng Quân (Yên Sơn), chuyên sản xuất đồ gỗ nội, ngoại thất và ván sản xuất khẩu sang các thị trường khó tính như Mỹ, Canada, Nhật Bản và châu Âu. Năm 2024, hai sản phẩm chủ lực của công ty là ván sàn và đồ gỗ nội, ngoại thất được trao danh hiệu Thương hiệu Quốc gia - Vietnam Value 2024. Kết quả này khẳng định uy tín, chất lượng và định hướng phát triển bền vững của doanh nghiệp trên thị trường trong nước và quốc tế.

Tại xưởng ván ép PlyWood, không khí sản xuất những tháng cuối năm diễn ra khẩn trương để kịp tiến độ đơn hàng. Phân xưởng hiện có 250 lao động, là nơi trực tiếp sản xuất một trong hai sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia. Anh Nguyễn Trung Hiếu, Quản đốc Nhà máy Yên Sơn 2 cho biết, cán bộ, công nhân rất phấn khởi khi sản phẩm được ghi nhận, đồng thời ý thức rõ trách nhiệm tiếp tục nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

quốc gia

Để đạt được kết quả trên, Woodland chú trọng xây dựng chiến lược kinh doanh bài bản, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả. Doanh nghiệp phát triển chuỗi nguyên liệu bền vững, sử dụng gỗ có chứng chỉ quản lý rừng FSC, bảo đảm nguồn gốc hợp pháp và thân thiện môi trường. Song song với đó, công ty đầu tư hệ thống máy móc hiện đại, tự động hóa cao; áp dụng các giải pháp sản xuất sạch như sử dụng điện năng lượng mặt trời, chuyển đổi xe nâng từ xăng sang điện, tái sử dụng nguyên liệu, giảm phát thải. Đây là nền tảng để doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường.

Năm 2026, dự kiến công ty sản xuất trên 41.000 m² gỗ các loại, doanh thu đạt hơn 2.000 tỷ đồng, nộp ngân sách trên 66 tỷ đồng, tạo việc làm ổn định cho hơn 2.400 lao động với mức thu nhập bình quân khoảng 7 triệu đồng/người/tháng. Với định hướng đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng và phát triển xanh, Woodland Tuyên Quang tiếp tục khẳng định vị thế trong ngành chế biến gỗ, đóng góp tích cực vào tăng trưởng công nghiệp của tỉnh.

Việc các sản phẩm từ An Hòa và Woodland được công nhận thương hiệu quốc gia không chỉ là vinh danh doanh nghiệp, mà còn là bước khởi đầu quan trọng trong quá trình xây dựng tên tuổi sản phẩm Tuyên Quang trên bản đồ quốc gia và toàn cầu. Kết quả này góp phần nâng cao vị thế ngành công nghiệp chế biến của tỉnh trong chuỗi giá trị sản phẩm xuất khẩu. Tạo việc làm, tăng thu nhập cho hàng nghìn lao động địa phương. Thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp với nông - lâm nghiệp, ổn định vùng nguyên liệu chất lượng cao phục vụ sản xuất bền vững. Góp phần quan trọng nâng giá trị xuất khẩu hàng hóa chủ lực của tỉnh, tăng sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế.



Sản xuất gỗ nội thất tại Công ty cổ phần Woodland Tuyên Quang.

Vươn tầm xuất khẩu

Với diện tích rừng lớn và năng lực trồng rừng đứng trong nhóm cao của cả nước, Tuyên Quang có nhiều lợi thế để phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ và giấy. Đặc biệt, diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững ngày càng mở rộng, tạo nguồn nguyên liệu ổn định, minh bạch - yếu tố quan trọng giúp các doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu khắt khe của thị trường xuất khẩu. Trên nền tảng đó, tỉnh đang định hướng phát triển mạnh công nghiệp chế biến sâu, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm từ gỗ và giấy.

Theo ông Hoàng Anh Cường, Giám đốc Sở Công Thương, việc các doanh nghiệp như Công ty cổ phần Giấy An Hòa và Công ty cổ phần Woodland Tuyên Quang có sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia Việt Nam là minh chứng cho năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp địa phương. Đây cũng là bước đệm quan trọng để tỉnh phát huy lợi thế vùng nguyên liệu, thu hút đầu tư vào chế biến sâu, từng bước hình thành các sản phẩm công nghiệp có thương hiệu mạnh.

Cùng với đó, Tuyên Quang đang tập trung xây dựng chuỗi giá trị lâm sản bền vững, gắn phát triển vùng nguyên liệu đạt tiêu chuẩn quốc tế với hệ thống truy xuất nguồn gốc minh bạch. Việc đẩy mạnh chuyển đổi số, áp dụng công nghệ sản xuất sạch, thân thiện môi trường không chỉ giúp nâng cao chất lượng sản phẩm mà còn đáp ứng xu hướng “xanh hóa” của thị trường toàn cầu. Đồng thời, tỉnh khuyến khích doanh nghiệp mở rộng thị trường xuất khẩu, tận dụng các hiệp định thương mại tự do để gia tăng hiện diện tại những thị trường lớn như Bắc Mỹ, châu Âu và châu Á.

Thực tế cho thấy, việc có nhiều sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia không chỉ khẳng định uy tín của doanh nghiệp mà còn góp phần nâng tầm hình ảnh sản phẩm công nghiệp của Tuyên Quang. Đây vừa là kết quả của quá trình đầu tư bài bản, vừa tạo động lực để địa phương và cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục đổi mới, sáng tạo, hướng tới mục tiêu phát triển công nghiệp bền vững, đóng góp tích cực cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh ■



Vận chuyển giấy vào kho thành phẩm của Công ty cổ phần Giấy An Hòa.

THƯƠNG HIỆU XỨ TUYÊN



Người trẻ

LÀM TRÀ CỔ

■ TRẦN LIÊN

Lớn lên trong hương trà

Lý Thành Nhân sinh năm 1999 nơi đại ngàn Tây Côn Lĩnh quanh năm sương phủ. Chính ở nơi rừng núi cheo leo ấy lại là nơi có cả “kho vàng xanh” của đồng bào người Dao. Đó là rừng chè Shan tuyết cổ thụ hàng trăm năm tuổi.

Không biết từ bao giờ, tổ tiên người Dao ở đây đã gieo những hạt chè Shan tuyết cổ thụ trên núi đá. Nhân lớn lên trong hương chè, bên tai luôn vang tiếng sao chè của bà, của mẹ và vị trà chất ngọt nơi đầu lưỡi là thứ anh được bốn mồm ngay từ khi rời bầu sữa mẹ.

Nhân là thế hệ F2 chế biến trà Shan tuyết chuyên nghiệp. Năm 2008, bố Nhân là Lý Chòi Nhân lập Hợp tác xã Chè Phìn Hồ. Mẹ anh là Triệu Mùi Khé, một trong 15 nghệ nhân trà được Hiệp hội Làng nghề Việt Nam vinh danh năm 2024 vì gìn giữ, phát triển và truyền bá tinh hoa trà Việt - một biểu tượng văn hóa đặc sắc của dân tộc... Nhân chia sẻ: Đây chính là 2 người có ảnh hưởng nhất với anh trong câu chuyện làm trà. Anh học từ mẹ cách nhận vị, nhận hương, cách sao từng búp trà sao cho ra được hương vị chuẩn nhất, ngon nhất, học bí quyết riêng để chế biến từng loại trà; học từ cha mình cách tìm kiếm thị trường, đưa sản phẩm trà Shan tuyết Phìn Hồ vượt núi Tây Côn Lĩnh, đến với những khách hàng miền xuôi, khách hàng trong và ngoài nước. Thời điểm tiếp cận nghề, Nhân vẫn “chần trong chân ngoài”, khi vừa làm công việc ở huyện Hoàng Su Phì (cũ),



Ảnh 1: Lý Thành Nhân, một người trẻ làm trà cổ.

Ảnh 2: Thường trà Shan tuyết ngay tại rừng.

Ảnh 3: Lý Thành Nhân, người đứng giữa giới thiệu sản phẩm trà Shan tuyết tới khách hàng.



vừa cùng tham gia điều hành, sản xuất.

Sau này, khi sáp nhập cấp xã, Lý Thành Nhân quyết định dừng công việc, dành toàn tâm toàn ý vào việc phát triển thương hiệu.

Hiện, Hợp tác xã Chè Phìn Hồ liên kết sản xuất, bao tiêu hơn 2.000 ha chè Shan tuyết của hơn 200 thành viên trong khu vực; xây dựng 100 ha chè được chứng nhận hữu cơ châu Âu và mỗi năm, xuất bán ra thị trường hơn 100 tấn chè khô.

Nhiều sản phẩm của Hợp tác xã được chứng nhận OCOP, trong đó có 2 sản phẩm được chứng nhận OCOP 5 sao là Trà xanh (Phìn Hồ) và Hồng trà (Phìn Hồ).

Mỗi chén trà, một câu chuyện

Đúng như Slogan “Người trẻ làm trà cổ”, Lý Thành Nhân xác định: Từ cách làm đến cách quảng bá sản phẩm, anh sẽ phải có cách làm khác với thế hệ cha ông quê mình. Bởi giữa thời đại bùng nổ công nghệ và sản phẩm chè có mặt ở hầu như tất cả các địa phương, thì câu chuyện “hữu xạ tự nhiên hương” sẽ phải mất rất nhiều thời gian để đến được với người tiêu dùng.

Và Nhân sử dụng mạng xã hội để kể những câu chuyện về trà Shan, về văn hoá uống trà Shan của người Dao đỏ, và tăng tăng lớp lớp những giá trị văn hoá truyền thống khác của đồng bào quê anh qua từng chén trà, từng video, từng lời kể... Với anh, mỗi chén trà không chỉ dừng lại ở hương, ở vị, mà còn là lời kể tự trăm năm của người Dao đỏ quê anh gửi đến người thưởng thức. Trong mỗi video, mỗi bức ảnh, người ta sẽ thấy một chàng trai trẻ khôi ngô, bận trên mình chiếc áo truyền thống của người dân tộc Dao đỏ, đưa người thưởng trà đến từng gốc trà cổ thụ, tận mắt chạm vào những gốc cây rêu phong xù xì vẫn cho búp xanh mướt. Anh đưa người thưởng trà đến đỉnh Chiêu Lầu Thi - chốn bồng lai tiên cảnh giữa biển mây đại ngàn. Anh cũng đưa mọi người hoà nhịp vào văn hoá lễ hội độc đáo, đặc sắc của người Dao qua từng thước phim, từng bức ảnh... Fanpage cá nhân của Lý Thành Nhân, ngoài câu chuyện kể mỗi ngày về trà Shan tuyết, là rực rỡ những sắc màu, thanh âm của người Dao quê anh. Đây cũng là cách mà anh “khiêm tốn” kể về gốc gác của mình đến cả thế giới.

Giấc mơ phục hồi di sản

Trong một bài viết, nhà nghiên cứu Từ Quốc An đã từng đánh giá: Việt Nam đang sở hữu những bảo vật mà có lẽ nhiều người chưa nhận ra: là những cây chè rừng nguyên sinh, những cây chè Shan tuyết cổ thụ hàng trăm năm tuổi. trà cổ thụ xứng đáng là bảo vật vô giá của đất nước Việt Nam. Vậy mà trà của Việt Nam đang chỉ được bán với giá bằng một phần chục, thậm chí một phần trăm

so với họ. Nhưng lãng phí lớn nhất, theo nhà nghiên cứu Từ Quốc An, là một bộ phận người dân chưa biết hết tới giá trị và chưa có ý thức bảo vệ cây trà.

Đây cũng là điều mà người trẻ làm trà cổ như Lý Thành Nhân đau đầu. Với anh, việc được nuôi lớn lên cùng với cây chè đã là điều hạnh phúc. Được góp sức mình để đưa sản phẩm chè quê hương vượt núi cao, suối sâu đến với thị trường rộng lớn ngoài kia, là hạnh phúc gấp trăm, gấp ngàn lần so với ước mong ban đầu.

Vùng chè quê anh hiện có diện tích lên đến gần 5 nghìn ha. Hiện, ngoài các doanh nghiệp, hợp tác xã do người bản địa đứng ra thành lập, vùng chè Hoàng Su Phì còn thu hút rất nhiều doanh nghiệp chè từ các tỉnh, thành trong cả nước và cả các doanh nghiệp đến từ Trung Quốc. Điều này không tránh khỏi sự cạnh tranh về giá cả, cạnh tranh về phương thức thu mua lẫn vùng nguyên liệu. Anh rất buồn khi nhiều người dân còn chưa đủ nhận thức để hiểu hết giá trị của cây chè Shan tuyết, khi phun thuốc bảo vệ thực vật, hay thu hái cả lá trà già với giá bán rất bèo bọt, chỉ 2 nghìn đồng/kg... mà không lường được hết tác động về lâu về dài.

Lý Thành Nhân, cũng như những người làm trà tâm huyết nơi đỉnh Tây Côn Lĩnh đại ngàn đều có một mong mỏi: Nhiều cây trà Shan quê anh đã được công nhận là cây di sản, nhưng vẫn cần có một sự quản lý chặt chẽ hơn nữa về số lượng cây, về việc cấm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong vùng chè nguyên liệu của cả khu vực, cũng như có biện pháp bảo vệ, chăm sóc và phục hồi những cây chè già, cỗi, để giảm thiểu tối đa sự thoái hoá, mất cây từ gốc.

Những cây trà Shan tuyết cổ thụ vẫn lặng lẽ vươn mình qua hàng trăm mùa sương giá nơi đại ngàn Tây Côn Lĩnh. Chúng đứng đó như ký ức sống của núi rừng, như chứng nhân của bao thế hệ người Dao đỏ đã sinh ra, lớn lên và gửi gắm đời mình vào từng búp trà non. Như cây trà Shan bền bỉ, không ồn ào, không khoa trương, cách làm của chàng trai trẻ Lý Thành Nhân như lời nhắn gửi bền bỉ của núi rừng: Khi người trẻ biết cúi xuống gìn giữ di sản, thì tương lai sẽ tự khắc vươn cao!

TỪ LÀNG RA PHỐ*Chợ quê... online*

■ HẢI LÂM

SÁNG, sương còn lảng lảng trên vườn cam. Ông Lâm vừa kéo ống nước tưới gốc, vừa liếc nhìn con gái đang dựng chiếc điện thoại lên giá tre, chỉnh đi chỉnh lại góc quay.

- Mày lại “nói một mình” à?

- Con không nói một mình, con đang bán cam, bố à!

Màn hình sáng lên, những dòng bình luận nhảy liên hồi. “Cam bao nhiêu một cân em ơi?”, “Có ship vào Sài Gòn không?”... Con gái ông nói như trò chuyện với người quen: “Cam nhà em trồng hoàn toàn hữu cơ, ngọt thanh, không chất bảo quản. Cô chú đặt bao nhiêu em cũng gửi!”

Ông Lâm lắc đầu. Cả đời ông quen gánh cam ra chợ phiên, mặc cả từng đồng. Nay con gái chỉ đứng giữa vườn, nói vài câu với cái điện thoại mà bảo là “mở chợ”. Ông thấy... khó tin.

- Bố ơi, có khách đặt 200 cân gửi Hà Nội! Người ta bảo ăn thử năm ngoái rồi, năm nay đặt tiếp!

Ông Lâm đặt ống nước xuống. Hai trăm cân, bằng cả buổi chợ đông. Ông nhìn những cây cam trĩu quả, lòng bỗng dậy lên một cảm giác lạ. Hóa ra, khu vườn này không chỉ quanh quẩn trong xã nữa.

Buổi trưa, mấy bố con hì hụi phân loại, đóng thùng. Cô con gái cẩn thận dán từng tem truy xuất nguồn gốc, ghi rõ địa chỉ.

Ông Lâm nhìn cái tem nhỏ xíu mà thấy nhut tấm “giấy thông hành” cho quả cam ra phố.

- Thế người ta không mặc cả à? - Ông hỏi.

- Có chứ bố. Nhưng họ mặc cả qua bình luận. Con trả lời khéo là được.

Ông bật cười:

- Mặc cả mà cũng qua... bình luận!

- Tối ấy, sau bữa cơm, con gái ông mở điện thoại cho bố xem tin nhắn khách hàng: “Cam ngọt lắm em à”, “Nhận được hàng rồi, sẽ ủng hộ dài dài”... Ông Lâm đọc từng dòng, chậm rãi như đọc thư.

- Họ ở tận trong Nam mà cũng ăn cam nhà mình à?

- Vâng. Nhờ cái điện thoại đấy bố.

Ông im lặng một lúc rồi nói, giọng trầm hơn:

- Thế thì... cái chợ của mày to thật.

Sáng mai, phiên “chợ” lại mở. Vẫn khu vườn ấy, vẫn những gốc cam quen thuộc. Chỉ khác, người mua không còn đứng trước sạp hàng, mà hiện lên qua màn hình nhỏ. Làng quê không thu mình sau lũy tre, mà đang học cách bước ra bằng một cú chạm. Và ông Lâm, sau mấy lần đứng xem con livestream, đã bắt đầu biết nhìn vào ống kính, cười hiền:

- Cam quê tôi đấy. Ngọt như tình người xứ Tuyên.

Cẩn trọng trước biến động của giá vàng

■ MINH HOA

Những ngày cuối tháng 2, thị trường vàng trải qua những cơn "sang chấn" dữ dội khi giá phi mã lên ngưỡng 184 triệu đồng/lượng. Sức nóng của thị trường vàng dường như đang hiện hữu trong từng góc phố ở Tuyên Quang, biến kim loại quý này thành tâm điểm của những dự định và kế hoạch tài chính của mỗi gia đình.



Người dân cẩn tính toán kỹ trước khi đầu tư vàng trong thời điểm này.

TRƯỚC ma lực của những con số, giới chuyên gia cảnh báo nhà đầu tư cần sự tỉnh táo để đa dạng hóa danh mục, thay vì dồn toàn bộ nguồn lực vào "trứng một giỏ", dẫn đến những vấp ngã tài chính khó lường.

Khi niềm tin đối đầu với biến số

Tính đến sáng ngày 28-2, giá vàng miếng SJC tại Tuyên Quang niêm yết ở mức mua vào 184 triệu đồng và bán ra 187 triệu đồng/lượng, mức chênh lệch giữa giá mua và bán luôn duy trì ở ngưỡng 3 triệu đồng/lượng.

Điều đáng chú ý là sự phân hóa giữa vàng miếng và vàng nhẫn. Trong khi vàng miếng chịu áp lực điều chỉnh mạnh do các chính sách quản lý, vàng nhẫn 9999 lại được nhiều người dân Tuyên Quang ưa chuộng hơn vì tính thanh khoản cao và mức giá "mềm" hơn đôi chút. Tuy nhiên, sự "nhảy múa" của biểu đồ giá đang khiến không ít người rơi vào trạng thái tâm lý sợ bỏ lỡ cơ hội.

Đứng trước tiệm vàng bạc Thu Nga trên đường Nguyễn Thái Học, phường Hà Giang 2, anh Nguyễn Văn Nam, xã Vị Xuyên không khỏi phân vân khi biểu đồ giá liên tục "nhảy múa" qua các ngày, thậm chí theo giờ quanh ngưỡng 185 triệu đồng/lượng. Anh nhận thấy sự phân hóa rõ rệt giữa vàng miếng và vàng nhẫn. Khi vàng miếng chịu áp lực từ các chính sách quản lý mới, vàng nhẫn 9999 lại được ưa chuộng nhờ mức giá "mềm" hơn. Dù rất muốn mua để tích trữ, nhưng tâm lý sợ "đu đỉnh" xen lẫn nỗi lo bỏ lỡ cơ hội khiến anh vẫn chưa thể quyết định mua.

Đừng để "sóng" cuốn đi

Bàn về hiện trạng này, các chuyên gia kinh tế nhận định, giá vàng năm 2026 chịu tác động đa chiều từ địa chính trị Trung Đông và chính sách lãi suất của Fed. "Vàng vẫn là



Người dân đến mua và tham khảo giá vàng tại cửa hàng vàng bạc Tuấn Anh, phường Minh Xuân.

hầm trú ẩn an toàn, nhưng nó không dành cho những người thích 'lướt sóng' ngắn hạn mà không có kiến thức. Với mức chênh lệch mua - bán lên tới 3 triệu đồng, ngay khi vừa mua xong, nhà đầu tư đã tạm lỗ. Nếu không giữ được vàng trong ít nhất 6-12 tháng, rủi ro mất vốn là rất lớn."

Ông Nguyễn Đức Hạnh, Giám đốc BIDV Tuyên Quang, đưa ra lời khuyên cho người dân khi giao dịch vàng trong thời điểm này: "Chúng tôi ghi nhận lượng tiền gửi tiết kiệm có phần biến động khi giá vàng lên cao. Tuy nhiên, tôi luôn khuyến cáo khách hàng: Vàng chỉ nên chiếm khoảng 10% đến 20% tổng tài sản. Việc rút sạch tiền tiết kiệm hoặc vay mượn để "tất tay" vào vàng lúc này là rất nguy hiểm. Tại Tuyên Quang, kinh tế dựa nhiều vào nông nghiệp và dịch vụ, dòng tiền cần sự ổn định hơn là sự mạo hiểm vào một tài sản đang ở vùng đỉnh lịch sử."

Đạo quanh một vòng các tiệm vàng lớn tại phường Minh Xuân, chúng tôi thấy mỗi người đi mua và xem với một tâm thế khác nhau. Bà Bùi Thị Hồng Sinh, tổ dân phố 17 Phan Thiết, phường Minh Xuân chia sẻ: "Hằng năm cứ vào dịp đầu năm là tôi lại bỏ ra một khoản để mua 2 đến 3 chỉ vàng. Năm nay thấy vàng lên 190 triệu rồi lại xuống 185 triệu, tôi cuống quá. Con cái bảo cứ để tiền ngân hàng cho chắc nhưng mình thấy vàng tăng nhanh nên cũng muốn mua một ít để dành cho con cháu,

nhưng thú thật nhìn giá lên xuống mỗi giờ, mỗi ngày tôi cũng băn khoăn nên hay không nên mua vào thời điểm này."

Ngược lại, chị Trịnh Thị Thu Hằng, một tiểu thương tại chợ Tam Cờ, phường Minh Xuân lại có cái nhìn thận trọng: "Tôi vừa bán ra 2 lượng khi giá chạm mốc 188 triệu tuần trước. Với tôi, vàng là để tích lũy khi giá thấp, còn khi cả làng cùng đổ xô đi mua thì đó là lúc mình nên đứng ngoài quan sát. Chạy theo đám đông lúc này rất dễ bị lỗ khi giá đảo chiều đột ngột."

Để bảo toàn nguồn vốn và có lợi nhuận bền vững, các chuyên gia khuyến cáo người dân cần cẩn trọng trong thời điểm này như: Không vay mượn để mua vàng vì khi bạn vay tiền (với lãi suất phải trả) để mua một tài sản biến động, áp lực trả nợ sẽ khiến bạn dễ đưa ra quyết định sai lầm khi giá sụt giảm; hãy duy trì một phần tiền mặt, một phần tiết kiệm ngân hàng và chỉ một phần cho vàng. Hiện nay, giá vàng trong nước vẫn cao hơn thế giới khoảng 20 triệu đồng/lượng. Đây là khoảng cách rủi ro, nếu các chính sách nhập khẩu vàng được nới lỏng, khoảng cách này thu hẹp sẽ khiến giá vàng nội địa giảm sâu dù giá thế giới đứng yên.

Trong bối cảnh kinh tế biến động năm 2026, vàng vẫn là kênh trú ẩn hấp dẫn nhưng không nên là một canh bạc mạo hiểm. Thay vì mù quáng chạy theo những cơn sốt giá, người dân cần tỉnh táo sử dụng vàng như một "lá chắn" bảo vệ tài sản bền vững ■

Danh House với thiết kế độc đáo mô phỏng trống đồng Lô Lô.

Danh House

■ THU PHƯƠNG

Danh House - khu lưu trú mô phỏng kiến trúc trống đồng của người Lô Lô ở thôn Lô Lô Chải, xã Lũng Cú không chỉ là một sản phẩm du lịch độc đáo, mà còn là câu chuyện khởi nghiệp đầy trách nhiệm văn hóa của đôi vợ chồng thế hệ 8X. Họ đã đem trí thức gieo vào lòng đất mẹ, biến một dự án khởi nghiệp lưu trú thành bức tường thành bảo vệ di sản, thủy chung gìn giữ mạch nguồn văn hóa cha ông.

Duyên kỳ ngộ giữa tình yêu và di sản

THÁNG 10-2025, thôn Lô Lô Chải được Tổ chức Du lịch Liên hợp quốc (UN Tourism) vinh danh “Làng du lịch tốt nhất thế giới”. Đây là minh chứng sinh động cho sức hấp dẫn trường tồn của những giá trị văn hóa bản địa khi được trân trọng và gìn giữ.

Thế nhưng, đằng sau ánh hào quang ấy là một bài toán hóc búa mang tính thời đại: Sự phát triển của du lịch tất yếu kéo theo làn sóng homestay mọc lên nhanh chóng. Làm thế nào để thỏa mãn nhu cầu lưu trú của du khách mà không đánh mất bản sắc cốt lõi? Trước ngã rẽ giữa thương mại hóa và bảo tồn, Danh House - tâm huyết của vợ chồng anh Vương Đức Thắng (sinh năm 1985) và chị Hoàng Mỹ Khánh (sinh năm 1987) đã mang đến một câu trả lời kiên định: Phát triển du lịch không thể tách rời, mà phải khởi nguồn từ chính hồn cốt văn hóa.

Câu chuyện của Danh House không bắt đầu từ những bản vẽ kiến trúc, mà bắt đầu từ chuyện tình xuyên dặm dài đất nước. Chị Hoàng Mỹ Khánh, cô gái Hà Tĩnh trẻ trung, bản lĩnh, sau khi tốt nghiệp Đại học Kinh tế quốc dân đã chọn dừng chân tại mảnh đất cực Bắc. Quyết định ấy không chỉ đến từ những hoài bão tuổi trẻ, mà còn bởi tiếng gọi của tình



Với các bungalow độc đáo hình trống đồng, Danh House đã xác lập kỷ lục Việt Nam.

yêu với anh Vương Đức Thắng - người bạn học cùng trường, người con ưu tú của dòng họ Vương (Vàng) danh giá ở xã Lũng Cú. Ít ai biết rằng, gia đình anh Thắng chính là hậu duệ của cụ Vàng Di Thuấn, người đã hiến tặng chiếc trống đồng cổ quý giá của gia tộc cho Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt

Nam, phục vụ công tác nghiên cứu, sưu tầm và trưng bày. Không chỉ là nơi lưu giữ kỷ ức của người Lô Lô, biểu tượng thiêng liêng ấy đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận Bảo vật quốc gia (năm 2015).

“Không sinh ra trong cộng đồng Lô Lô, nhưng tôi đến bằng tình yêu và ở lại bằng sự thấu hiểu. Chúng tôi tin di sản chỉ thật sự bền vững khi được đưa vào đời sống, nơi văn hóa tiếp tục thở, tiếp tục sống và nuôi sống được cộng đồng”, chị Khánh chia sẻ. Từ nhận thức ấy, Dành House ra đời. Đó là một không gian lưu trú mang dáng hình bảo vật trống đồng Lô Lô, nơi trách nhiệm bảo tồn trở thành cốt lõi của khởi nghiệp, đưa di sản hiện diện sinh động và tự nhiên trong nhịp sống đương đại. Theo nhiều nhà nghiên cứu văn hóa, việc lựa chọn từ “Dành” (nghĩa là “trống đồng” trong tiếng Lô Lô) để đặt tên cho không gian lưu trú, gia đình anh Thắng không chỉ tạo dựng một thương hiệu, mà đang viết nên bản tuyên ngôn về sự tiếp nối huyết mạch di sản nơi biên viễn.

Cụ Vàng Sánh Hoàn (95 tuổi), thôn Lô Lô Chải chia sẻ: Với người Lô Lô, trống đồng không chỉ là nhạc cụ. Đó là vật thiêng, là biểu tượng kết nối con người với tổ tiên, với trời đất. Mỗi lễ nghi vòng đời từ sinh, trưởng thành đến tang ma đều vang lên âm thanh trống đồng như lời khấn nguyện gửi vào cõi thiêng. Bởi vậy, việc đưa hình tượng trống đồng vào kiến trúc lưu trú là một lựa chọn táo bạo, đòi hỏi sự hiểu biết sâu sắc và thái độ kính trọng tuyệt đối với di sản.

Đưa di sản thành sinh kế

Nếu ví Lô Lô Chải như một bản nhạc cổ mang âm điệu nguyên sơ thì Dành House chính là nốt thăng đầy phá cách nhưng không hề lạc điệu. Trải rộng trên diện tích gần 2.000 m², quần thể này mang một cấu trúc giao thoa tinh tế giữa tư duy hình học và nghệ thuật tạo hình độc đáo.

Theo anh Vương Đức Thắng: “Dành House lấy ngôi nhà gỗ truyền thống - nơi lưu giữ hơi ấm tổ tiên làm tâm điểm, bao quanh là 5 cặp bungalow mô phỏng chuân xác từng hoa văn, đường nét cong mềm mại của trống đồng Lô Lô; đồng thời gửi gắm sự tôn vinh đối với 5 dòng họ người Lô Lô lâu đời nhất ở xã Lũng Cú gồm: Vương, Mừng, Sinh, Dìu và Lù”.

Dành House hiện mang đến 3 trải nghiệm lưu trú khác biệt: Khu nhà gỗ truyền thống với 10 phòng nhỏ được cải tạo từ chính nếp nhà truyền thống của gia đình anh Thắng. Tiếp đến là không gian panorama khoáng đạt, thu trọn vẹn vẻ đẹp hùng vĩ của đất trời. Tại đây, du khách sẽ được đánh thức bởi ánh bình minh rực rỡ vươn lên từ Cột cờ Quốc gia Lũng Cú kiêu hãnh và tìm thấy sự tĩnh tại khi hướng về chốn linh thiêng Chùa Lũng Cú, ẩn hiện giữa điệp trùng núi đá. Còn bungalow Dành Pò (Trống Đục) là không gian phòng đơn, sở hữu chiếc giường tròn đường kính 2m độc đáo; bungalow Dành Mo (Trống Cối) mang đến không gian phòng đôi rộng rãi, hoàn hảo cho các gia đình.

Chị Khuất Thị Thảo, du khách đến từ Hà Nội chia sẻ: “Hiếm nơi nào kiến trúc và đời sống bản địa hòa quyện tự nhiên như ở Dành House. Trong sương lạnh miền biên viễn, nhấp chén trà ấm, nghe người Lô Lô kể chuyện gìn giữ Bảo vật quốc gia đã đưa tôi chạm đến phần hồn thiêng liêng, bền bỉ và đáng tự hào nhất của di sản Việt”.



Ảnh lửa bập bùng tại Dành House kết nối những bước chân phương xa với nhịp sống bản làng.

Để đưa văn hóa truyền thống đến gần hơn với du khách, Dành House duy trì đều đặn các hoạt động trải nghiệm mang tính tương tác cao như: Đêm lửa trại, giao lưu cùng nghệ nhân địa phương; phối hợp với các trường học ở xã Lũng Cú tổ chức biểu diễn văn nghệ tối thứ Bảy hằng tuần. Riêng không gian thêu dệt thổ cẩm của phụ nữ Lô Lô trở thành “nơi kể chuyện bằng sợi chỉ”, giúp du khách trực tiếp cảm nhận sự tinh xảo và thông điệp văn hóa ẩn sau từng hoa văn trang phục. Quan trọng hơn, du khách còn được mời gọi bước vào đời sống cộng đồng thông qua việc trực tiếp trải nghiệm các lễ nghi dân gian, đám rước dâu, lễ đặt tên hay lễ cúng tổ tiên. Nhờ đó, văn hóa không chỉ để ngắm nhìn, mà được sống, được thấu hiểu và lan tỏa một cách tự nhiên.

Tháng 11-2025, Dành House được Tổ chức Kỷ lục Việt Nam xác lập kỷ lục: Khu nghỉ dưỡng đầu tiên tại Việt Nam thiết kế các phòng bungalow mô phỏng hình cặp trống đồng của người Lô Lô. Theo Chủ tịch Hiệp hội Du lịch tỉnh Lai Quốc Tĩnh: “Đó không chỉ là danh hiệu của một cơ sở kinh doanh mà còn là sự thừa nhận cho một triết lý sâu sắc khi lấy văn hóa làm nền tảng phát triển du lịch, dùng du lịch để nuôi dưỡng và bảo tồn văn hóa”. Từ khi đi vào hoạt động tháng 4-2024 đến nay, Dành House đã đón hơn 20.000 lượt khách, đạt doanh thu trên 10 tỷ đồng, tạo việc làm ổn định cho 8 thanh niên bản địa với mức thu nhập từ 6-15 triệu đồng/người/tháng.

Giữa sương mây miên man của dải đất biên viễn hôm nay, nhịp trống đồng Lô Lô vẫn ngân vang đầy sức sống. Hơn cả một chốn dừng chân, Dành House đã hóa thành ngọn lửa truyền đời, giữ cho mạch nguồn văn hóa ngàn năm thấm sâu trong nhịp bước đường dài.

Bác sĩ CKI TRẦN HOÀI QUANG
Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa Đức Minh,
phường Hà Giang 1



LÀ bác sĩ làm việc trong lĩnh vực Hồi sức Cấp cứu, Bác sĩ CKI Trần Hoài Quang, Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa Đức Minh, phường Hà Giang 1 luôn tâm niệm: Phòng cấp cứu là trận chiến không ngừng nghỉ. Những ca ngừng tim, suy hô hấp, sốc nặng hay tai nạn nguy kịch đòi hỏi người bác sĩ phải giữ cái đầu lạnh để đưa ra quyết định chính xác trong “phút vàng”, bởi mỗi giây phút đều quyết định sự sống còn của người bệnh.

Trong chuyên môn, Bác sĩ Quang ghi dấu ấn với nhiều thành tựu y khoa quan trọng như: Tiên phong điều trị đột quỵ, thực hiện thành công ca điều trị đột quỵ não bằng thuốc tiêu sợi huyết Alteplase đầu tiên tại Hà Giang (cũ), đưa Bệnh viện đa khoa Đức Minh thành địa chỉ tin cậy trong cấp cứu đột quỵ. Anh cũng triển khai hiệu quả các kỹ thuật chuyên sâu như lọc máu chu kỳ, siêu lọc HDF online, giúp bệnh nhân suy thận vùng cao tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng với chi phí hợp lý. Xây dựng mạng lưới cấp cứu 115 nội và ngoại viện chuyên nghiệp. Anh còn là nhà khoa học tận tâm với nhiều đề tài về viêm tụy cấp, hậu Covid-19... Đặc biệt, đề tài về cấp cứu ngoại viện tại Hà Giang được báo cáo cấp quốc gia năm 2025.

Với những nỗ lực không ngừng, Bác sĩ Quang vinh dự nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua, Bằng khen của Sở Y tế và Hiệp hội Bệnh viện tư nhân Việt Nam, khẳng định vị thế của một người thầy thuốc giàu y đức.

Bác sĩ HOÀNG THỊ TÌNH
Phó trưởng Trạm Y tế xã Tri Phú



NỖI tuyến đầu chăm sóc sức khỏe cộng đồng, y tế cơ sở được ví như “cánh cửa” đầu tiên ngăn chặn dịch bệnh. Ở đó, bằng sự tận tâm thầm lặng, bác sĩ Hoàng Thị Tình, Phó trưởng Trạm Y tế xã Tri Phú, phụ trách Điểm trạm Linh Phú đã trở thành người “gác cổng” bảo vệ sức khỏe nhân dân từ sớm, từ xa.

Trên cương vị quản lý, chị điều hành sát sao mọi hoạt động chuyên môn, từ công tác khám, chữa bệnh ban đầu đến các chương trình mục tiêu quốc gia về y

tế. Năm 2025, tâm huyết của chị và đồng nghiệp được phản ánh qua những con số ấn tượng: 2.910 lượt khám bảo hiểm y tế; hoàn thành 100% chỉ tiêu tiêm chủng và xét nghiệm lao. Đặc biệt, địa bàn không để xảy ra dịch bệnh lớn hay sự cố an toàn thực phẩm. Những kết quả này là minh chứng cho một “lá chắn” y tế hoạt động hiệu quả, góp phần giải bài toán quá tải cho các bệnh viện tuyến trên.

Bên cạnh những dấu ấn về chuyên môn, sự tận tâm và tinh thần đổi mới đã giúp bác sĩ Tình nhiều năm liền đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, được các cấp, ngành trao tặng bằng khen, giấy khen. Thế nhưng, vượt lên trên mọi thành tích, phần thưởng vô giá với bác sĩ Tình chính là sự an tâm và niềm tin rạng ngời trong mắt người bệnh, khi họ biết rằng ngay tại bản làng mình luôn có một điểm tựa y tế vững vàng.

LƯƠNG Y NHƯ

NGHỀ Y CẦN BÀN TAY KHÉO, NHƯNG ĐỂ ĐI CÙNG BỆNH NHÂN QUA NHỮNG GIỜ PHÚT NGẶT NGHÈO, CẦN NHẤT LÀ MỘT TRÁI TIM ĐỦ ẤM. CHÙM GƯƠNG Y BÁC SĨ DƯỚI ĐÂY LÀ NHỮNG CÂU CHUYỆN GIẢN DỊ VỀ SỰ TẬN TỤY,

Bác sĩ, Thầy thuốc Ưu tú ĐÀO CẨM LÊ
Trưởng khoa Phục hồi chức năng (PHCN),
Bệnh viện Đa khoa Hà Giang



CÔNG tác tại Bệnh viện Đa khoa Hà Giang từ năm 2003, bác sĩ Đào Cẩm Lê trải qua nhiều năm công tác tại các khoa Nội, Nhi, A10, Lão khoa. Những năm tháng làm việc đa chuyên khoa đã giúp chị tích lũy kinh nghiệm quý báu.

Năm 2010, khi được giao nhiệm vụ Trưởng khoa Phục hồi chức năng, chị đối mặt với nhiều

Bác sĩ Chuyên khoa I SÙNG VĂN KÊNH
Phó Khoa Ngoại tổng hợp,
Trung tâm Y tế khu vực Nà Hang



VƯỢT qua rào cản về điều kiện y tế chuyên sâu tại tuyến cơ sở, bác sĩ Chuyên khoa I Sùng Văn Kênh - Phó Khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế khu vực Nà Hang đã trở thành “người gieo ánh sáng”, mang lại hy vọng cho biết bao người bệnh.

Chỉ riêng năm 2025, bác sĩ Kênh đã trực tiếp phẫu thuật thành công 149 ca đục thủy tinh thể cho người cao tuổi bằng phương pháp

Phaco hiện đại. Anh còn xuất sắc làm chủ hàng loạt kỹ thuật nhãn khoa phức tạp. Việc triển khai hiệu quả các kỹ thuật này ngay tại khu vực Nà Hang đã góp phần giảm tải cho tuyến trên, đồng thời giúp bà con với bớt gánh nặng chi phí, rút ngắn thời gian điều trị.

Không chỉ vững tay nghề trên bàn mổ, bác sĩ Kênh còn say mê nghiên cứu khoa học. Đề tài “Thực trạng đục thể thủy tinh sau phẫu thuật tại Trung tâm Y tế khu vực Nà Hang” của anh đã được nghiệm thu, đưa vào ứng dụng thực tiễn. Đây là cơ sở quan trọng để đơn vị chuẩn hóa quy trình theo dõi, phòng ngừa biến chứng và nâng cao chất lượng hậu phẫu.

Với sự tận tụy, bền bỉ của mình, bác sĩ Kênh đang góp phần thay đổi diện mạo y tế địa phương. Ở đó, ánh sáng không chỉ trở lại trong đôi mắt người bệnh, mà còn lan tỏa từ trái tim người thầy thuốc luôn hết lòng vì sức khỏe cộng đồng.

TỪ MẪU

NƠI NGƯỜI THẤY THUỐC COI NỖI ĐAU CỦA NGƯỜI BỆNH NHƯ CỦA CHÍNH MÌNH ĐỂ DỐC SỨC CỨU NGƯỜI. NHÂN NGÀY THẤY THUỐC VIỆT NAM 27-2, XIN TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU CÙNG BẠN ĐỌC.

khó khăn: Cơ sở vật chất thiếu thốn, thiết bị hạn chế, đội ngũ chưa được đào tạo chuyên sâu. Nhưng bằng trí tuệ và sự tận tâm, bác sỹ Lê từng bước xây dựng khoa phát triển. Không chỉ tận tụy trong điều trị, chị còn tích cực nghiên cứu khoa học, triển khai nhiều đề tài ứng dụng hiệu quả trong thực tiễn như: Đánh giá hiệu quả điều trị bệnh thoát vị đĩa đệm bằng phương pháp vật lý trị liệu; nghiên cứu điều trị bệnh viêm quanh khớp vai thể đông cứng; phục hồi chức năng cho bệnh nhân liệt nửa người do tai biến mạch máu não...

Với những cống hiến cho ngành Y, năm 2024, bác sỹ Đào Cẩm Lê được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Thầy thuốc Ưu tú. Với chị, đó không chỉ là sự ghi nhận mà còn là động lực để tiếp tục sống và làm nghề bằng tất cả tấm lòng tận tâm, trí tuệ và khát vọng cống hiến vì người bệnh.

Bác sỹ CKI BÙI MẠNH HÙNG
phụ trách chuyên môn khoa Hồi sức tích cực - Chống độc và Gây mê hồi sức
(Bệnh viện Đa khoa khu vực Mèo Vạc)

SINH ra và lớn lên tại vùng Cao Nguyên đá Đồng Văn, Bác sỹ CKI Bùi Mạnh Hùng thấu hiểu sâu sắc những khó khăn trong tiếp cận y tế của người dân địa phương. Vì vậy, anh luôn nỗ lực mang các kỹ thuật y tế hiện đại về vùng cao, giúp bệnh nhân được điều trị ngay tại quê nhà.

Trên cương vị phụ trách chuyên môn khoa Hồi sức tích cực - Chống độc và Gây mê hồi sức (Bệnh viện Đa khoa khu vực Mèo Vạc), bác sỹ Hùng không chỉ đảm bảo an toàn chuyên môn mà còn tích cực kết nối với tuyến trên để điều trị các ca bệnh phức tạp.

Năm 2025, khi Đơn nguyên Thận nhân tạo được thành lập, bác sỹ Hùng đã trực tiếp triển khai các kỹ thuật quan trọng như: Đặt catheter, chạy thận nhân tạo cấp cứu, chạy thận nhân tạo chu kỳ. Việc làm chủ kỹ thuật lọc máu tại cơ sở đã mở ra cơ hội sống cho nhiều bệnh nhân suy thận nặng, giúp họ giảm bớt chi phí và gánh nặng chuyển viện xa. Với ý đức và những cống hiến cho ngành Y, bác sỹ Bùi Mạnh Hùng nhiều lần vinh dự nhận được Bằng khen của UBND tỉnh và ngành y tế, là tấm gương thầy thuốc được đồng nghiệp và bệnh nhân yêu mến.



Bác sỹ NGUYỄN THỊ MAI HẰNG
Phó Trưởng trạm phụ trách Trạm Y tế xã Hùng Lợi

GẦN 3 thập kỷ dành trọn tâm huyết cho tuyến y tế cơ sở, bác sỹ Nguyễn Thị Mai Hằng, Phó Trưởng trạm phụ trách Trạm Y tế xã Hùng Lợi luôn được đồng bào tin yêu bởi tấm lòng “Lương y như từ mẫu”.

Từ tháng 7-2025, khi hai xã Hùng Lợi và Trung Minh sáp nhập thành một đơn vị hành chính, địa bàn quản lý mở rộng, kéo theo khối lượng công việc y tế tăng lên gấp bội. Song, dưới sự điều hành của bác sỹ Hằng, tập thể cán bộ trạm đã nỗ lực vượt khó, duy trì tốt hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân. Chỉ tính riêng năm 2025, trạm đã tiếp nhận khám và điều trị cho 7.160 lượt người (vượt 110% so với kế hoạch), đưa dịch vụ y tế thiết thực đến tận tay người dân. Các chương trình y tế cộng đồng được thực hiện đồng bộ. Mạng lưới chăm sóc sức khỏe sinh sản hoạt động ấn tượng với 403 lượt khám, 212 ca điều trị phụ khoa, cùng 96,5% thai phụ được khám định kỳ đủ 4 lần trong suốt thai kỳ.

Bằng ý đức vững vàng cùng phong cách làm việc sâu sát, trách nhiệm, bác sỹ Hằng không chỉ vun đắp niềm tin của người dân vào tuyến y tế cơ sở, mà còn viết nên câu chuyện đẹp về người thầy thuốc tận tụy, hết lòng vì sức khỏe đồng bào rẻo cao.



LẮNG NGHE CUỘC SỐNG

Phía sau hồi còi trắng

■ THANH TRÚC

GIỮA dòng xe cộ hối hả của phố thị, có một âm thanh luôn khiến lòng người thất lại, rồi vô thức nhường đường: tiếng còi xe cứu thương.

Nếu một lần ngồi trong khoang xe chật hẹp ấy, ta mới thấu cái “tĩnh” đối lập với cái “động” bên ngoài. Giữa tiếng còi xé tan không gian, là tiếng lách cách của kim tiêm, tiếng máy trợ thở rít đều. Trong không gian ấy, người bác sỹ không chiến đấu bằng sự ồn ào. Họ chiến đấu bằng ánh mắt cương nghị phía sau lớp khẩu trang, bằng đôi bàn tay gầy đôi khi run lên vì áp lực nhưng luôn giữ chặt lấy sự sống đang mấp mé bờ vực. Ở đó, ta bắt gặp những cái nắm tay trắng bệch của thân nhân, những ánh mắt thất thần bám víu vào màu áo blouse như bám vào chiếc phao cuối cùng. Có những lúc, âm thanh duy nhất nghe được là tiếng mồ hôi rơi trên trán người thầy thuốc và nhịp tim đập dồn của người bệnh.

Khi chiếc xe dừng bánh trước sảnh cấp cứu, âm thanh dồn dập của tiếng bước chân chạy trên hành lang, tiếng bánh xe đẩy va vào mặt sàn tạo nên một bản nhạc của sự tận hiến. Nhưng sau tất cả những náo động ấy, điều đọng lại sâu sắc nhất lại là những nụ cười nở muộn sau một ca trực trắng đêm, hay những giọt nước mắt hạnh phúc khi một nhịp thở vừa hồi sinh.

Lắng nghe cuộc sống, đôi khi là lắng nghe những âm thanh không lời. Đó là sự thấu cảm giữa những con người chưa từng quen biết, là sự tận tụy thầm lặng của những người chọn đứng ở làn ranh khắc nghiệt nhất để giành giật lại sự sống cho bệnh nhân.

Phổ cập AI

Động lực mới để nâng hạng PCI

■ MỘC LAN

Việc phổ cập kiến thức và kỹ năng ứng dụng AI đã và đang mở ra hướng đi mới trong chuyển đổi số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và tạo động lực để nâng cao thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Cán bộ và đoàn viên, thanh niên xã Tiên Yên cài đặt, sử dụng các phần mềm ứng dụng công nghệ số, tiện ích trong cuộc sống.



Nâng cao năng lực số từ cơ sở

Ngay từ khi mới bắt đầu thực hiện bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, xã Bằng Lang đã chủ động triển khai nhiều giải pháp nhằm nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ cơ sở, nhất là phổ cập kiến thức và kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong xử lý công việc hàng ngày.

Thông qua các lớp tập huấn về chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số” do tỉnh tổ chức, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CCVC) xã được hướng dẫn cách tiếp cận và sử dụng một số công cụ AI để phục vụ hỗ trợ soạn thảo văn bản, tổng hợp báo cáo, tra cứu thông tin và khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành.

Anh Nguyễn Văn Tuấn, viên chức Trung tâm Dịch vụ công xã Bằng Lang chia sẻ: “Trước đây, khi xây dựng kịch bản hoặc thiết kế sản phẩm truyền thông, tôi phải tìm kiếm và tổng hợp nhiều nguồn tài liệu nên khá mất thời gian. Từ khi ứng dụng các công cụ AI như: ChatGPT, Google Gemini, Canva, Notion AI, việc xây dựng

ý tưởng, thiết kế hình ảnh hay hoàn thiện kịch bản video nhanh hơn, sản phẩm cũng đa dạng, phong phú hơn”.

Theo đồng chí Nguyễn Thị Túc, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Bằng Lang khẳng định: “Việc ứng dụng AI giúp cán bộ từng bước hình thành thói quen làm việc trên môi trường số, khai thác công nghệ để xử lý công việc chính xác hơn. Đây là giải pháp thiết thực nâng cao trình độ, năng lực của cán bộ, CCVC, tạo sự chuyển biến rõ nét trong chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp”.

Thời gian qua, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Kim Bình đã tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Theo đánh giá trên Hệ thống chỉ số chỉ đạo, điều hành và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, xã hiện xếp thứ 28/124 xã, phường trong toàn tỉnh, đạt 95,19 điểm.

Đồng chí Ma Thị Yến, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Kim Bình cho biết: “Trong 2 tháng đầu năm 2026,

Trung tâm đã tiếp nhận 2.050 hồ sơ thủ tục hành chính. Tổng số hồ sơ đã giải quyết là 1.347 hồ sơ. Tỷ lệ trước hạn và đúng hạn đạt 100%. Nhờ đẩy mạnh số hóa hồ sơ, sử dụng chữ ký số, niêm yết thủ tục hành chính bằng mã QR và tăng cường hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, quy trình tiếp nhận và xử lý thủ tục ngày càng nhanh gọn, minh bạch”.

Tạo động lực cải thiện môi trường đầu tư

Từ việc triển khai Nghị quyết số 57 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh về vai trò của công nghệ số, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo AI được nâng lên. Nhiều cơ quan, đơn vị đã nghiên cứu, khai thác các nền tảng số và công cụ hỗ trợ thông minh nhằm nâng cao hiệu quả công việc, hình thành tư duy quản trị dựa trên dữ liệu.

Hạ tầng số và các hệ thống nền tảng dùng chung của tỉnh đang được duy trì, vận hành ổn định. Các hệ thống quản lý văn bản điện tử, Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) và các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu đã góp phần nâng cao hiệu quả xử lý công việc trên môi trường số, tạo tiền đề cho việc ứng dụng AI trong quản lý, điều hành.

Tuy nhiên, việc ứng dụng AI trên địa bàn tỉnh hiện vẫn ở giai đoạn đầu. Kỹ năng khai thác các công cụ AI của một bộ phận cán bộ và doanh nghiệp vẫn cần tiếp tục được bồi dưỡng, nâng cao. Vì vậy, việc phổ cập kiến thức và kỹ năng ứng dụng AI cho đội ngũ cán bộ, CCVC và doanh nghiệp đang trở thành yêu cầu cần thiết.

Đồng chí Trần Kim Ngọc, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ cho biết: “Nhằm thúc đẩy ứng dụng AI và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, Sở đã tham mưu cho tỉnh ban hành Chương trình hành động đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, dữ liệu lớn (Big Data) trong quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và xã hội số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026 - 2030”.

Năm 2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức các lớp tập huấn trực tiếp về hạ tầng số, “Bình dân học vụ số”, trí tuệ nhân



Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Kim Bình trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

tạo và kỹ năng công nghệ thông tin cho 90 xã, phường với gần 1.000 học viên tham gia, góp phần nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ cơ sở. Đồng thời, Sở cũng vừa phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức tập huấn “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong giải quyết thủ tục hành chính và các hoạt động công vụ” năm 2026 cho cán bộ, CCVC thuộc 124/124 xã, phường, nhằm trang bị những kiến thức nền tảng, cách tiếp cận và phương pháp ứng dụng AI một cách hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị.

Theo lộ trình, tỉnh sẽ tiếp tục phát triển hệ thống dữ liệu dùng chung và thúc đẩy ứng dụng AI trong một số lĩnh vực trọng điểm. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả điều hành của các cấp chính quyền, tích cực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và tạo động lực nâng cao thứ hạng PCI của tỉnh ■

CỬA SỐ TRI THỨC

Sử dụng máy hút ẩm an toàn

■ NGUYỄN ĐẠT

MIỀN Bắc đang bước vào thời kỳ nồm ẩm kéo dài. Chính vì vậy, máy hút ẩm được nhiều gia đình ưu tiên lựa chọn. Tuy nhiên, nhiều người thắc mắc, có nên sử dụng máy hút ẩm liên tục không? Nếu sử dụng liên tục, có bất cập gì không?

Theo các chuyên gia, nguyên tắc hoạt động cơ bản của máy hút ẩm là hút không khí ẩm vào máy, làm ngưng tụ phần hơi ẩm thành nước chảy vào hộc chứa, không khí sau đó được thổi ngược trở lại ra ngoài căn phòng. Hiểu đơn giản, máy hút ẩm chỉ giữ lại phần hơi nước của không khí và không đưa thêm chất nào vào căn phòng.

Quy trình hoạt động máy hút ẩm gần giống như điều hòa không khí nhưng ở chu trình ngược lại. Một máy hút ẩm bao gồm cả các bộ phận như dàn nóng, dàn lạnh của máy điều hòa. Vì vậy, khi hoạt động máy sẽ tạo không khí ẩm, phù hợp trong những ngày nồm ẩm ở miền Bắc thường có nhiệt độ trên dưới 20 độ C.

Tất cả điều hòa nhiệt độ hiện nay cũng có khả năng hút ẩm

nhưng không có tính năng kiểm soát độ ẩm khiến không khí có thể bị quá khô. Ngoài ra, dùng điều hòa khi hút ẩm sẽ tạo ra không khí lạnh, không thực sự phù hợp với mùa nồm ẩm.

Người dùng có thể bật thêm quạt chế độ nhẹ để không khí trong phòng lưu thông tốt hơn khi dùng máy hút ẩm. Cửa phòng có thể hé nhỏ nhưng không nên mở quá to, ảnh hưởng tới hiệu quả hút ẩm.

Cách sử dụng tốt nhất cho máy hút ẩm là cho máy chạy khoảng 3-4 tiếng rồi dừng cho máy nghỉ 30 phút. Điều này để đảm bảo độ bền tốt nhất cho sản phẩm, đặc biệt trong các tình huống máy phải chạy liên tục hết công suất. Khi không sử dụng, nên lấy tấm vải che bụi cho máy.

Để phòng trường hợp quên, nhiều máy hút ẩm có cơ chế tự động tắt máy nghỉ. Ví dụ như máy của Lumias tự động tắt một tiếng, sau đó tự chạy lại nếu người dùng bật liên tục 24 tiếng để đảm bảo an toàn.

Sông Gâm nơi tôi lớn

■ Tùy bút: CHÚC HUYỀN



Sông Gâm hôm nay chuyên chờ khát vọng du lịch xanh cho đại ngàn xứ Tuyên.

TRONG ký ức vẹn nguyên của một đứa trẻ sinh ra và lớn lên bên triền sông, sông Gâm không đơn thuần là một thực thể địa lý vô tri. Nó là huyết mạch, là nhịp đập dịu dàng và kiêu hãnh của tâm hồn, là chứng nhân cho những cuộc hóa thân kỳ diệu của mảnh đất xứ Tuyên. Những ngày đầu xuân 2026 này, đứng trước lòng hồ sinh thái Na Hang - Lâm Bình mệnh mông tựa một viên ngọc bích khổng lồ, lòng tôi lại bồi hồi lần giở từng trang ký ức. Nơi đó, dòng sông Gâm hiền hòa xưa kia đã tự mình thực hiện một cuộc hoán cốt ly kỳ, khoác lên mình sứ mệnh mới: sứ mệnh của ánh sáng, của sự hồi sinh và của những huyền thoại chưa bao giờ ngủ yên dưới đáy nước.

Tôi nhớ về những mùa nước đỏ lựng phù sa của hơn hai mươi năm trước, thuở mà những đại công trình thủy điện chưa ngăn dòng đập đập. Ngày ấy, sông Gâm trong mắt đứa trẻ lên mười là một “người khổng lồ” vừa bao dung vừa uy nghiêm. Chúng tôi - lũ trẻ xóm chài - đã lớn lên bằng tiếng sóng vỗ rì rào vào mạn thuyền mỗi đêm như tiếng ru của mẹ đất. Ký ức về những buổi chiều theo cha ra sông vớt củi mùa nước lũ vẫn còn thơm nồng mùi gỗ mục quyến luyến vị tanh nồng nần của bùn đất. Những đôi chân trần nhỏ xíu đã tập bơi trên chính dòng chảy này, nơi mà sự can trường đầu đời được dạy bằng cách đối mặt với những dòng xoáy bạc đầu và những ghềnh đá nhấp nhô hung dữ. Sông vừa là thầy, vừa là bạn, vừa là một thế giới thần bí mà mỗi hòn đá, mỗi khúc quanh đều ẩn chứa một câu chuyện thiêng liêng.



Du khách trải nghiệm trên Lòng hồ Thủy điện Tuyên Quang.

Ngược dòng thời gian về với những truyền thuyết xa xưa, sông Gâm trong tâm thức người dân vùng cao không chỉ là nước, mà là hiện thân của những khát vọng phi thường. Ai về Na Hang mà chẳng nghe kể về chàng Tài Ngào - người khổng lồ có sức mạnh dời non lấp biển. Chiếc cọc buộc trâu của chàng vẫn còn đó, sừng sững giữa dòng nước, chính là núi Cọc Vài (Cọc buộc Trâu) ngày nay. Đứng trước Cọc Vài giữa mệnh mông sông nước hồ thủy điện, tôi chợt nhận ra rằng: Phải chăng ý chí ngăn dòng thấp sáng của con người hôm nay chính là sự tiếp nối giấc mơ dang dở của chàng Tài Ngào từ ngàn năm trước? Những người thợ xây dựng thủy điện Tuyên Quang, với đôi bàn tay và khối óc hiện đại, chẳng phải là những “người khổng lồ” mới đã biến huyền thoại thành hiện thực hữu hình đó sao?

Với những người làm nghề chài lưới, sông Gâm là một “kho báu” hào phóng và bao dung. Tôi vẫn nhớ như in ánh mắt rạng rỡ của cha mỗi khi kéo lưới được chú cá Anh Vũ hay cá Dầm Xanh - những loài cá “tiên vua” quý hiếm, vốn chỉ ưa sống ở nơi

nước chảy xiết và trong suốt. Nhưng đêm đông giá rét, khi gió đại ngàn lùa qua khe đá, bên bếp lửa bập bùng trên mạn thuyền nan, chén rượu ngô nồng nàn quyện cùng mùi cá nướng thơm phức đã dệt nên một tuổi thơ đầy ắp phong vị của tự do. Đó là những khoảnh khắc mà con người và thiên nhiên hòa làm một, nơi lòng biết ơn được nuôi dưỡng bằng chính sự ưu ái của dòng sông mẹ.

Thế rồi, lịch sử sang trang. Công trình Thủy điện Tuyên Quang bắt đầu ngăn dòng. Dòng sông Gâm cuộn cuộn ngày nào giờ đã lùi vào miền nhớ, nhường chỗ cho một kỳ quan mới: lòng hồ sinh thái rộng hơn 8.000 ha. Từ “mạch máu” xanh thắm của rừng già, dòng sông chuyển hóa thành nguồn năng lượng sạch, thấp sáng triệu niềm tin. Trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc năm 2026, sông Gâm không còn chỉ chờ nặng phù sa, nó chở theo cả khát vọng bứt phá của một vùng đất vốn bao đời lam lũ nay đã hóa mình thành “Hạ Long giữa đại ngàn”.

Giữa lòng hồ yên ả, ngọn núi Pác Tà hiện lên sừng sững như một vị tướng quân trấn giữ biên thù. Pác Tà - nghĩa là “vú của trời” - không chỉ là đỉnh núi cao nhất của Na Hang mà còn là một biểu tượng tâm linh bất diệt. Người dân nơi đây vẫn truyền tai nhau về ngôi đền thiêng thờ vị hôn thê của danh tướng Trần Nhật Duật. Sự hy sinh của bà hòa vào dòng nước, hòa vào dáng núi, tạo nên một vẻ đẹp vừa bi tráng vừa kiêu diễm cho vùng đất này. Mỗi khi du thuyền đi qua chân núi Pác Tà, ta lại thấy khối hương từ ngôi đền cổ bàng lảng trong sương sớm, nhắc nhở hậu thế về đạo lý “uống nước nhớ nguồn”.

Điểm xuyết giữa bức tranh non nước ấy, tôi lặng người quan sát một gia đình chài lưới đang tát bắt bên những lồng cá thâm canh giữa lòng hồ. Hình ảnh ấy đẹp như một thước phim chậm về sự tiếp nối. Người cha, đôi bàn tay sạm nắng, thô ráp vốn đã quen với việc quăng chài trên những ghềnh thác dữ dội năm

xưa, nay đang tỉ mỉ dạy đứa con trai cách chăm chút cho đàn cá lăng, cá chiên trong lồng. Tấm lưới chài cũ giờ được gác lại một góc thuyền như một kỷ vật của một thời “thử lửa”, nhường chỗ cho kỹ thuật nuôi trồng hiện đại.

Nhìn cái cách người con trẻ tuổi khéo léo kiểm tra từng mắt lưới lồng, tôi hiểu rằng mạch ngầm nghề nghiệp vẫn chảy trôi không dứt. Vẫn là mưu sinh, vẫn là mồ hôi rơi xuống mặt sóng, nhưng tâm thế của họ giờ đây đã khác. Thay vì phụ thuộc hoàn toàn vào sự may rủi của “lộc trời” dưới đáy sông chảy xiết, họ đã biết nương vào dòng nước tĩnh lặng của hồ sinh thái để kiến tạo một tương lai bền vững. Dòng Gâm vẫn thế, vẫn bao dung và ưu ái ban tặng cho những người con thủy chung với nó một sinh kế trù phú. Sự chuyển dịch từ chiếc chài quăng sang lồng cá thâm canh không chỉ là câu chuyện của sinh tồn, mà là biểu tượng cho sự thích nghi và vươn lên mãnh liệt của con người xứ Tuyên.

Mùa xuân 2026, đi giữa lòng hồ, tôi chứng kiến một diện mạo mới đầy sức sống. Những nếp nhà sàn, những homestay của bà con dân tộc Mông, Dao, Tày mọc lên san sát bên những triền núi xanh mướt. Du lịch xanh đã thực sự thay đổi cuộc đời của những người chài lưới năm xưa. Họ không còn chỉ sống dựa vào con cá dưới sông hay cái nương trên đỉnh núi, mà nay đã trở thành những “sứ giả văn hóa” đích thực. Họ kể cho du khách nghe về huyền thoại chàng Tài Ngào, về sự tích núi Pác Tà bằng chính sự tử tế và chân thành nhất.

Sông Gâm hôm nay không còn tiếng thác đổ vang trời như thuở tôi còn bé, nhưng dòng chảy của nó chưa bao giờ ngừng nghỉ. Nó chảy trong ánh điện lung linh tỏa đi khắp các bản làng, chảy trong nụ cười của các em thơ trong những ngôi trường nội trú khang trang... Dòng sông ấy đang chuyển chở những giá trị văn hóa, lịch sử và khát vọng nghìn đời của mảnh đất này đi vào tương lai■



Nhà máy thủy điện Tuyên Quang đã tạo nên cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp và kỳ vĩ trên dòng sông Gâm.



*Các chiến sỹ cảnh sát
cơ động tuần tra đảm bảo
an ninh trật tự.*

Kýên đêm cùng chiến sỹ cảnh sát cơ động

■ LÊ DUY

Đúng 22 giờ, tiếng còi của Đại úy Hoàng Thế Nghĩa Tổ trưởng Tổ tuần tra vang lên đồng loạt, phát lệnh xuất quân. Tổ tuần tra gồm 8 cán bộ chiến sỹ nhanh chóng tập kết tại sân Phòng Cảnh sát cơ động, Công an tỉnh với quân phục chỉnh tề, sẵn sàng nhận nhiệm vụ. Với họ, mỗi ca tuần tra không chỉ là nhiệm vụ, mà là lời thề bảo vệ bình yên cho từng mái nhà, con phố giữa lúc phố thị đã say nồng giấc ngủ.

Những cung đường không ngủ

Sau hiệu lệnh dứt khoát, 4 chiếc mô tô đặc chủng gầm vang, xé toang màn đêm tĩnh mịch của phố phường. Tuyên Quang những ngày chuyển gió mùa, cái lạnh căm căm như thử thách thêm ý chí của những người lính tuần tra.

Tại tuyến đường Quang Trung (phường Minh Xuân) - trục đường vốn nhộn nhịp ban ngày, nay chỉ còn thừa thớt bóng người lao động vội vã về nhà. Giữa không gian ấy, tổ công tác phát hiện một đôi nam nữ điều khiển xe tay ga không đội mũ bảo hiểm. Dù trong cốp có sẵn mũ, nhưng cả hai đều lơ đi quy định. Đại úy Hoàng Thế Nghĩa - Tổ trưởng tổ tuần tra cho dừng phương tiện, nghiêm khắc nhắc nhở: “Việc chấp hành luật giao thông trước hết là để bảo vệ an toàn cho chính các bạn”.

Đáng chú ý, không chỉ nhắc nhở hành chính, tổ công tác còn thực hiện kiểm tra kỹ lưỡng phương tiện và cốp xe. Giải thích về quy trình này, Đại úy Nghĩa cho biết: “Việc kiểm tra cốp xe đối với các trường hợp nghi vấn là biện pháp nghiệp vụ trọng yếu. Chúng tôi không kiểm tra đại trà mà tập trung vào các đối tượng có biểu hiện nghi vấn, xe ‘độ’ hoặc có biểu hiện lạng lách. Thực tế, đây là nơi tội phạm thường cất giấu hung khí, vật liệu nổ hoặc hàng quốc cấm”.

Hiệu quả của sự nhạy bén nghiệp vụ này đã được chứng minh ngay trong đêm. Lúc 0 giờ 30 phút, tại đường Nguyễn Văn Cừ, tổ công tác phát hiện một nam thanh niên có biểu

hiện “ngáo ngơ”, không làm chủ hành vi. Qua kiểm tra nhanh tại chỗ và đưa về trụ sở, kết quả xác định đối tượng dương tính với chất ma túy. Ngay lập tức, hồ sơ và đối tượng được bàn giao cho Công an phường Minh Xuân tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Hiểm nguy và bàn lĩnh “thép”

Càng về sáng, nhiệt độ càng xuống thấp, nhưng ánh mắt của những người lính trẻ vẫn rực sáng, bao quát mọi di biến động trên đường phố.

Đang chăm chậm tuần tra, một đối tượng điều khiển xe máy bất ngờ rẽ ga vượt lên, có thái độ thách thức lực lượng chức năng. Ngay lập tức, lệnh từ bộ đàm vang lên dứt khoát: “Các đồng chí chú ý, triển khai phương án vây chặn, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho nhân dân!”. Một cuộc truy đuổi nghẹt thở diễn ra trong các con ngõ nhỏ. Dù đối tượng lợi dụng địa hình lẩn khuất, nhưng sự hiện diện quyết liệt của tổ tuần tra đã đập tan ý đồ gây rối trật tự công cộng của các nhóm thanh niên lêu lổng.

2 giờ sáng, khi Tuyên Quang chìm hẳn vào tĩnh mịch, Tổ công tác mới tạm khép lại hành trình để quay về đơn vị, chuẩn bị cho ca trực tiếp theo.

Nổi tiếp những chiến công thầm lặng

Lúc này, tại phòng trực chỉ huy, Thượng tá La Hồng Quang, Phó Trưởng phòng CSCĐ Công an tỉnh Tuyên Quang vẫn thức trắng bên màn hình theo dõi. Ông chia sẻ: “Với chúng tôi, tuần tra đêm không chỉ là nhiệm vụ chuyên môn mà còn là niềm tự hào được phụng sự nhân dân. Mỗi giấc ngủ ngon của người dân là thước đo chính xác nhất cho hiệu quả công việc của toàn đơn vị”.

Số liệu thống kê đã nói thay tất cả: Chỉ tính riêng đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm dịp Tết Bính Ngọ 2026, đơn vị đã tổ chức 466 ca tuần tra với hơn 2.700 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia, kịp thời xử lý 8 vụ việc phức tạp về ANTT. Đặc biệt, đơn vị đã phối hợp di lý an toàn 74 đối tượng trong đường dây lừa đảo xuyên quốc gia từ Campuchia về địa phương. Đây là chiến công đặc biệt xuất sắc của công an tỉnh Tuyên Quang mà có sự đóng góp không nhỏ của lực lượng Cảnh sát cơ động.

Rời đơn vị khi trời đã nhá nhem sáng, tôi vẫn thấy bóng dáng những vòng xe đặc chủng miệt mài lần bánh. Có một lực lượng vẫn âm thầm thức cho dân ngủ ngon, gác cho dân vui chơi, dệt nên những cung đường bình yên cho miền sơn cước ■



Cán bộ, chiến sĩ cảnh sát cơ động chuẩn bị công cụ hỗ trợ cho các chuyến tuần tra (ảnh 1).

Kiểm tra phương tiện của các đối tượng có biểu hiện nghi vấn (ảnh 2).

Cán bộ, chiến sĩ cảnh sát cơ động chuẩn bị xuất phát đi tuần tra (ảnh 3).

Sinh kế "nảy mầm" nơi biên cương

■ HOÀNG HÀ

Từ những triền đá tai mèo khô khốc nơi biên viễn, những mô hình sinh kế bền vững đang nảy mầm nhờ sự chung sức của quân và dân. Bằng cách “cầm tay chỉ việc”, đưa những cây trồng, vật nuôi phù hợp về bản, lực lượng vũ trang cùng chính quyền địa phương đã giúp đồng bào các dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm, biến những vùng đất gian khó thành miền quê no ấm, góp phần xây dựng “phên dậu” Tổ quốc thêm vững chắc.

Những bước chân không mỏi

CON đường dẫn vào thôn Cao Sơn Thượng (xã Thành Tín) mùa này mây vắt ngang đỉnh núi, uốn lượn giữa những triền đá tai mèo sắc lẹm. Trong cái sương sớm bảng lảng của vùng biên viễn, mùi hăng nồng của đại ngàn quện lấy hương thanh khiết của những khóm sa nhân tím đang kỳ lên xanh. Ít ai ngờ rằng, chỉ vài mùa rẫy trước, nơi này vốn là những vạt nương gầy, nơi cây ngô, cây lúa chật vật bám trụ trên đá hộc, mang theo cả cái nghèo truyền đời của bà con người Dao, người Mông.

Sự đổi thay ở vùng phên dậu này không đến từ những phép màu, mà bắt đầu từ những bước chân bền bỉ của cán bộ Đoàn Kinh tế - Quốc phòng (KTQP) 313. Họ không chỉ mang theo giống cây mà mang theo cả một tư duy mới: Sinh kế trên đá phải bắt đầu từ lòng dân.

Bên nương sa nhân tím mượt mãi dưới tán rừng già, chị Phàn Mùi Sầu vừa tỉ mỉ phát cỏ vừa kể cho chúng tôi nghe về những ngày đầu “đánh cuộc” với mô hình mới. Khi cán bộ Đoàn 313 vận động trồng sa nhân, chị Sầu gạt đầu mà lòng đầy lo nơm nớp. Những ngày đầu cây bén rễ chậm, chị



Cán bộ xã Bạch Đích thăm diện tích trồng dưa chuột của người dân thôn Na Sàng 1.

thức trắng đêm nhìn ra rừng già. Nhưng rồi, chính những người lính bộ đội Cụ Hồ đã cùng chị lên nương, tỉ mỉ hướng dẫn cách bón phân sao cho đúng, phòng bệnh sao cho khéo.

“Cái tay mình trước chỉ biết tra ngô, nay biết làm kỹ thuật rồi”, chị Sầu cười, ánh mắt lấp lánh khi nhìn hàng nghìn gốc sa nhân đang hứa hẹn một mùa thu hoạch ấm no, đủ đầy cho lũ trẻ đến trường.

Khơi dậy sức dân từ những mô hình điểm

Câu chuyện ở Cao Sơn Thượng cứ thế lan sang Ngải Trồ. Ở đó, anh Cháng - một người đàn ông vốn quen với cách làm cũ đã dám “phá rào” để tìm hướng đi mới. Được cán bộ kỹ

thuật của Đoàn 313 trực tiếp hướng dẫn từ khâu làm đất đến xuống giống, anh tận dụng cái rét ngọt của vùng cao để phủ xanh đất nương bằng bắp cải. Giờ đây, mỗi vụ xuất bán 6.000 - 7.000 cây, thu về từ 90 - 120 triệu đồng, anh Cháng đã trở thành tấm gương vượt khó của bản.

Ông Vàng Seo Lìn, Trưởng thôn Ngải Trồ phấn khởi khoe với chúng tôi rằng, từ mô hình của anh Cháng, gần 30 hộ trong thôn đã mạnh dạn làm theo, giúp tỷ lệ hộ nghèo của thôn mỗi năm giảm khoảng 3 - 4%.

Dọc theo cung đường biên giới, chúng tôi ghé thăm thôn Hậu Cầu (xã Xín Mần). Chuyện ông Củ Seo Thào và đàn lợn đen bản địa cũng là một cung trầm đầy cảm xúc. Từ 3 sào ngô trên sườn dốc cheo leo không đủ nuôi sáu miệng ăn, năm 2023, gia đình ông được Đoàn KTQP 313 hỗ trợ 4 con lợn giống. Bộ đội đồng hành sát sao từ việc làm chuồng trại đến khai hoang trồng thức ăn. Đàn lợn ấy nay đã nhân đàn, mang lại thu nhập ổn định, giúp gia đình ông vượt qua những ngày tháng chật vật nhất.

“Ngân hàng” hy vọng và thương hiệu vùng cao

Rời Xín Mần, chúng tôi xuôi về Na Sàng 1, xã Bạch Đích, nơi 80% dân số là đồng bào Nùng, Tày. Những thửa ruộng ven suối nay đã thôi mặc chiếc áo bạc phếch của giống lúa cũ. Ông Nguyễn Sinh Thức, người Trưởng thôn miệt nói tay làm, đã vận động hơn 30 hộ dân chuyển một phần diện tích sang trồng nếp râu và rau màu hàng hóa. Ông Vi Trung Việt, Chủ tịch UBND xã Bạch Đích cho biết, năm 2024, sản phẩm “Nếp râu Bạch Đích” đạt chuẩn OCOP 3 sao đã trở thành đặc sản mang dấu ấn riêng của vùng biên.

Ở xã Sơn Vĩ - nơi gần 98% là đồng bào dân tộc thiểu số, chương trình “Bò giống giúp người nghèo” của Bộ đội Biên

phòng đang thực sự mở ra hướng thoát nghèo bền vững. Nhìn ông Giàng Chứ Sinh chăm chút con bò giống trị giá 18,4 triệu đồng hay gia đình anh Chứ Mí Dống (thôn Lũng Chín) hồi hộp chờ đợi chú bê con đầu tiên ra đời, mỗi thấu hiểu giá trị của sự đồng hành.

Theo Đại tá Nguyễn Tiến Minh, Chính ủy BDBP tỉnh, từ 2.000 con bò giống hỗ trợ ban đầu, đến nay đàn bò đã phát triển lên hơn 10.000 con. Đó không chỉ là con số thống kê, đó là sự sinh sôi của niềm tin và sự ấm no hiện hữu trong từng nếp nhà.

Nắng chiều vàng vọt rơi trên những phen đậu đá. Biên cương đang thay màu áo mới bằng sự kiên trì của những người lính và khát vọng của đồng bào. Khi ý chí vươn lên của người dân gặp đúng luồng sinh khí của những chủ trương phù hợp, những mầm xanh no ấm sẽ mãi mãi bám rễ, xanh tươi trên mảnh đất tiền tiêu của Tổ quốc.



Trồng rau bắp cải tại thôn Ngải Trồ, xã Thành Tín từng bước hình thành vùng sản xuất ổn định giúp người dân vùng biên nâng cao thu nhập.

*Đoàn Kinh tế -
Quốc phòng 313
trao trâu giống
sinh sản cho
các hộ nghèo
xã Tùng Vài.*



Những người cha quân hàm xanh

■ Phóng sự: BIỆN LUÂN

Con đường đến trường xa tít của nhiều em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn nơi miền biên viễn Tuyên Quang giờ đây bớt nhọc nhằn, bởi các em được chăm sóc, dạy dỗ trong vòng tay yêu thương của những người “cha” mang quân hàm xanh. Đồn biên phòng trở thành ngôi nhà chung, mái ấm chỗ che, nuôi dưỡng và gieo mầm xanh cho những giấc mơ con trẻ.



Cán bộ Đồn Biên phòng Sơn Vĩ hướng dẫn các con nuôi học bài.

Sứ mệnh từ trái tim

Chúng tôi đến Đồn Biên phòng Bạch Đích vào một ngày đầu Xuân, khi những chồi đào non đang tựa mình thức giấc. Trong khuôn viên đồn, các chiến sỹ quân hàm xanh đang tỉ mỉ hướng dẫn các em nhỏ chăm sóc vườn rau và tình yêu với lao động. Thiếu tá Nguyễn Bình Minh, Chính trị viên Đồn Biên phòng Bạch Đích, nhìn những đứa trẻ bằng ánh mắt trìu mến: “Hiện nay, đơn vị đang nuôi dưỡng 3 em trong chương trình “Con nuôi đồn biên phòng”. Các em đều có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Ở đây, các em được ăn nghỉ, rèn luyện tác phong, nếp sống hàng ngày, được giáo dục tinh thần yêu nước và ý thức pháp luật. Chúng tôi coi các em như người thân ruột thịt trong gia đình mình”. Cái tình ấy xuất phát từ lòng trắc ẩn của cán bộ, chiến sỹ biên phòng khi chứng kiến nhiều hoàn cảnh khó khăn.

Khu vực biên giới tỉnh Tuyên Quang có 17 xã với hơn

226.000 nhân khẩu và 19 dân tộc anh em. Dấu đời sống đã có nhiều khởi sắc, nhưng cái nghèo vẫn như một “bóng ma” lẩn khuất sau những vách đá tai mèo sắc nhọn. Với tỷ lệ hộ nghèo lên tới 57,3%, cùng địa hình chia cắt và khí hậu khắc nghiệt, con đường tìm chữ của trẻ em nơi đây đầy rẫy những gập ghềnh. Nhiều em mồ côi cả cha lẫn mẹ, sống cùng ông bà đã quá tuổi lao động, đứng trước nguy cơ phải rời bỏ trường học.

Thấu hiểu những thiệt thòi ấy, từ năm 2016 đến nay, Chương trình “Con nuôi đồn biên phòng” đã được Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng (BĐBP) tỉnh triển khai như một mệnh lệnh từ trái tim. Đây không phải là hoạt động an sinh xã hội thông thường, mà là chiến lược xây dựng “thể trận lòng dân” vững chắc từ những gốc rễ nhỏ nhất.

Đến nay, các đồn biên phòng đã nhận nuôi và hỗ trợ được 317 em, trong đó 27 em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đã được đưa về trực tiếp nuôi dưỡng tại các đồn. Để duy trì nguồn lực,

mỗi cán bộ, chiến sỹ không chỉ hỗ trợ từ phần lương của mình mà còn tích cực vận động các nhà hảo tâm cùng chung tay, góp sức nuôi dưỡng các em. Năm 2025, Công ty TNHH Đại Bắc và Tạp chí Cộng sản đã hỗ trợ 15.000.000 đồng/em/năm cho 20 học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, cùng những khoản khen thưởng kịp thời. Nguồn kinh phí này đã trở thành điểm tựa vững chắc, giúp các em bớt đi gánh nặng cơm áo để vươn tới ước mơ.

Những “chiến sỹ nhỏ” ở đồn

Trong suốt dọc hành trình tác nghiệp tại các đồn biên phòng trên tuyến biên giới của tỉnh, chúng tôi được chứng kiến nhiều câu chuyện cảm động về tình “cha - con”. Trong đó câu chuyện về Vũ Mĩ Túa (xã Sơn Vi) để lại nhiều ấn tượng. Túa là con cả trong gia đình có 4 anh em, nhà nghèo, không có đủ quần áo ấm để mặc, sách vở để đến trường, đến cái ăn cha mẹ em cũng phải chạy lo từng bữa. Túa muốn được đi học nhưng nguy cơ phải rời xa ghế nhà trường để mưu sinh. Giữa thời khắc khó khăn ấy, cán bộ, chiến sỹ Đồn Biên phòng Cửa khẩu Săm Pun đã nhận Túa về nuôi, khi ấy em mới học lớp 6, thành tích học tập trung bình.

Về đồn sinh sống, mọi sinh hoạt đều khác với ở nhà, Túa được các chú bộ đội dạy học, dạy kỹ năng sống và sinh hoạt giờ giấc như trong quân ngũ. Sau 6 năm sống dưới mái nhà chung của những người “cha” quân hàm xanh, giờ đây Túa đã là học sinh lớp 12 cũng cấp và bản lĩnh. Túa xúc động chia sẻ với chúng tôi: “Các chú không chỉ lo cơm ăn, áo mặc, sách vở mà còn quan tâm từng bữa ăn, giấc ngủ, dạy bảo từng lời ăn tiếng nói và rèn luyện kỹ năng sống cho cháu. Cháu cảm nhận rõ tình cảm giản dị nhưng sâu sắc như của cha, của chú dành cho mình. Từ một học sinh có học lực trung bình, nguy cơ bỏ học, giờ đây

cháu đạt loại khá, giỏi. Các chú thực sự đã giúp cháu có động lực và ước mơ về tương lai tươi sáng”.

Giống như Túa, tại các đơn vị, các em đều được rèn luyện từ những điều nhỏ nhất như: Cách ăn nói lễ phép, cách ứng xử đúng mực, việc tự lập trong sinh hoạt hàng ngày. Môi trường quân đội đã hun đúc trong các em tình yêu nước, lòng tự trọng, sự kiên cường và ý thức trách nhiệm với cộng đồng. Sự giáo dục nghiêm cần ấy đã mang lại “quả ngọt” khi năm học 2024 - 2025 và học kỳ I năm học 2025-2026, 100% các em đều đạt mức độ hoàn thành tốt trở lên, nhiều em là học sinh khá, giỏi. Các thầy cô giáo đánh giá cao tính kỷ luật và tinh thần nỗ lực của những “con nuôi biên phòng” và hơn cả những điểm số, đó là sự trưởng thành vượt bậc về nhân cách.

Trong số 317 em được giúp đỡ, đã có 60 em tốt nghiệp THPT, trong đó 15 em đang học Đại học và 22 em theo học Cao đẳng nghề. Những em khác trở về quê hương, trở thành lực lượng lao động chính, những công dân tốt tích cực xây dựng bản làng. Họ chính là những “chiến sỹ nhỏ” mang trong mình tư tưởng và bản lĩnh của người lính, trở thành những nhân tài thực thụ cho vùng biên viễn.

Theo Đại tá Đào Hồng Hà, Bí thư Đảng ủy, Chính ủy BDBP tỉnh, thời gian tới, đơn vị cam kết sẽ quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí hỗ trợ, đồng thời phối hợp chặt chẽ với gia đình, nhà trường để định hướng nghề nghiệp cho các em.

Chiều biên giới, tiếng đọc bài, nô đùa của các em vang vọng giữa không gian tĩnh mịch, hòa cùng tiếng gió rừng xào xạc. Những bước chân nhỏ bé hôm nay, dưới sự dìu dắt của những người “cha” mang quân hàm xanh, chắc chắn sẽ trở thành những bước chân vững chãi, góp phần xây dựng một dải biên cương ngày càng giàu đẹp và vững mạnh.



Các con nuôi biên phòng được hướng dẫn tăng gia sản xuất, giáo dục tình yêu lao động.

Chấp cánh **Đam mê**

■ MỸ UYÊN

Khi điểm số trở thành niềm tự hào của cha mẹ, tuổi thơ của không ít đứa trẻ bỗng chốc trở nên nặng nề dưới áp lực thành tích. Buông áp lực để con được học bằng niềm đam mê và tự do khám phá cũng chính là cách người lớn trao cho con một tình yêu trọn vẹn. Bởi, giá trị đích thực của giáo dục không nằm ở bảng vàng thành tích, mà ở hành trình trưởng thành trong niềm hạnh phúc.

Nặng gánh kỳ vọng

CĂN phòng nhỏ của gia đình chị Lê Thị Kim N. vẫn sáng ánh đèn dù đêm muộn, đã trở thành hình ảnh quen thuộc ở tổ dân phố 2, phường Hà Giang 1. Con trai chị - em P.H.Đ, học sinh lớp 9, trường THCS Lê Lợi dường như vắng bóng khoảng trời vui chơi hồn nhiên, thay vào đó là những lịch học dày đặc. Sáng chiều miệt mài trên lớp, tối đến lại tất tả ngược xuôi ở các trung tâm ngoại ngữ, năng khiếu, rồi trở về nhà tiếp tục “gồng mình” bên bàn học cho đến khuya.

“Nhìn con học mệt mà thương. Nhưng nỗi sợ con thua thiệt, tụt hậu giữa đám đông bạn bè lại càng lớn hơn”, chị N. thở dài. Lời tâm sự đầy mâu thuẫn ấy cũng chính là nỗi lòng chung, góc khuất trần trụi của rất nhiều bậc phụ huynh hiện nay. Trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt vào trường chuyên, lớp chọn và sức nóng từ các kỳ thi chọn học sinh giỏi đã vô tình biến tình yêu thương của cha mẹ thành những kỳ vọng áp đặt. Để rồi, những đứa trẻ lại lặng lẽ gánh trên đôi vai non nớt sức nặng kỳ vọng của người lớn.

Áp lực thành tích còn âm thầm len lỏi vào những nếp nhà vùng nông thôn, nơi tấm bằng đại học vẫn được coi là “con đường độc đạo” để thoát ly khỏi cảnh “chân lấm tay bùn”. Tại thôn 9, xã Thái Bình, anh Trần Thanh Q. không giấu nổi niềm tự hào về truyền thống gia đình: “Anh trai tôi làm nông nhưng vẫn nuôi 3 con học đại học và có công việc ổn định sau khi ra trường”. Với anh Q, thành công của người anh trai vừa là động lực, vừa vô tình trở thành “thước đo” đặt lên vai cô con gái T.K.D đang học lớp 11, trường THPT Nguyễn Văn Huyền. Giấc mơ về một nữ luật sư danh giá mà anh Q ấp ủ không chỉ chờ theo tương lai của con, mà còn gánh cả khát vọng vinh danh gia tộc. Cúi mặt giấu đi sự mệt mỏi, T.K.D



Được gia đình chấp cánh đam mê, Ly Minh Cường liên tiếp gặt hái vinh quang tại các đấu trường âm nhạc.

bộc bạch: “Con luôn cảm thấy kiệt sức khi phải gồng mình cho một mục tiêu không phải của mình. Con muốn trở thành họa sĩ, nhưng lại sợ làm bố thất vọng”.

Từ thực tế học đường, thầy Dương Văn Páo, Phó Hiệu trưởng trường THPT ATK Tân Trào chia sẻ: “Khi việc học trở thành trách nhiệm làm hài lòng người lớn, trường học sẽ không còn là nơi khơi mở tri thức mà hóa thành “đường đua” căng thẳng. Hệ quả khiến học trò không chỉ kiệt sức, thiếu kỹ năng sống mà còn dần đánh mất động lực học tập tự thân trong những năm tháng trưởng thành”.

Thành công từ sự thấu hiểu

Theo số liệu thống kê, chỉ riêng năm học 2024 - 2025, toàn tỉnh có 2.247 học sinh đoạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh và 74 giải học sinh giỏi quốc gia ở nhiều bộ môn khác nhau. Thông thường, dư luận vẫn mặc định đằng sau vinh quang là những đêm trắng học bài và sự gò ép từ gia đình. Thế nhưng, bí quyết của không ít gia đình có con vươn tới đỉnh cao lại bắt nguồn từ sự thấu hiểu.

Ông Ly Mí Pố, xã Lũng Phìn từng mong con trai Ly Minh Cường trở thành chiến sĩ công an. Nhưng trước niềm say mê

khèn, sáo Mông của con, người cha đã quyết định dốc mọi nguồn lực kinh tế để Cường theo đuổi đam mê nghệ thuật tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam. Được học bằng đam mê, tài năng của chàng sinh viên ấy nhanh chóng tỏa sáng khi trở thành Quán quân Ngôi sao Tài năng Việt Nam năm 2022; Quán quân nhạc cụ dân tộc tại cuộc thi Âm nhạc Quốc tế Trung Quốc - Singapore và xuất sắc giành giải Nhất cuộc thi Tìm kiếm tài năng âm nhạc trẻ tại Trung Quốc năm 2024. Theo nhạc sĩ Nguyễn Trường Giang, Đoàn Nghệ thuật Dân tộc tỉnh: “Nếu đi theo lối mòn kỳ vọng của gia đình, có lẽ chúng ta đã mất đi một sứ giả văn hóa đưa âm nhạc Mông vươn tầm quốc tế. Khi được sống với đam mê, người trẻ sẽ tự tìm cách tỏa sáng, không cần đến sự gò ép”.

Không chỉ trong nghệ thuật, ngay cả ở sân chơi học thuật vốn được xem là nhiều áp lực, việc học bằng niềm say mê và tâm thế thoải mái vẫn có thể tạo nên những thành quả ấn tượng. Bảng vàng thành tích của Phạm Kiều Oanh, lớp 12, trường THPT Chuyên Tuyên Quang là một ví dụ điển hình. Sở hữu chuỗi thành tích ấn tượng từ giải nhất tỉnh, trọn bộ huy chương Olympic các vùng miền đến giải nhì quốc gia môn Sinh học, Oanh vinh dự trở thành một trong hai đại diện ưu tú của tỉnh bước vào vòng chọn đội tuyển Olympic quốc tế năm 2026. Anh Phạm Văn Trường, bố Oanh trải lòng: “Con có được ngày hôm nay là nhờ thầy cô ở trường đã tâm huyết truyền lửa, còn gia đình thì làm hậu phương vững chắc”.

Còn với Hoàng Tuấn Dũng, phường Hà Giang 1, trước khi trở thành du học sinh tại Paris (Pháp), Dũng từng bước ghi dấu ấn trên các đấu trường Toán học quốc tế với thành tích đáng ngưỡng mộ: Huy chương Bạc Olympic Toán học quốc tế (IMO) tại Nhật Bản cùng nhiều huy chương vàng ở các kỳ thi Toán tổ hợp Iran, Toán châu Á - Thái Bình Dương, Toán Singapore và châu Á... Với những đóng góp nổi bật, Dũng vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

Đằng sau vinh quang ấy, gia đình chính là điểm tựa tinh thần để Dũng vươn xa. Chị Chu Hồng Vân, mẹ Dũng chia

sẻ: “Chúng tôi quan niệm gia đình là tổ ấm bình yên chứ không phải đường đua thành tích. Bố mẹ chọn cách đồng hành, lắng nghe và động viên để con trút bỏ mọi áp lực. Chỉ khi tâm lý hoàn toàn thoải mái, đam mê Toán học của con mới thực sự thăng hoa”.

Điểm số có thể làm rạng rỡ một bảng vàng, nhưng không thể đo hết giá trị của tuổi thơ. Khi cha mẹ biết buông bớt áp lực để trao cho con sự thấu hiểu, tin tưởng, đồng hành, sẽ chia, trẻ sẽ tự tìm thấy niềm vui trong học tập và lớn lên với một tâm hồn hạnh phúc. Và đó cũng chính là bảng vàng thành tích rực rỡ nhất của cha mẹ■

ĐIỀU EM MUỐN NÓI

Món quà quý nhất

■ THIÊN THANH

CÓ những buổi tối, em ngồi một mình bên bàn học. Căn phòng yên lặng, chỉ nghe tiếng đồng hồ tích tắc và tiếng xe ngoài đường thưa dần. Em vẫn quen chờ tiếng mở cổng của bố, tiếng mẹ gọi khẽ ngoài hiên. Nhưng nhiều hôm, khi những âm thanh ấy vang lên thì em đã ngủ quên từ lúc nào.

Em biết bố mẹ rất vất vả. Bố đi từ sáng sớm, có khi tối muộn mới về. Mẹ cũng tất bật hợp hành, tham gia hoạt động này hoạt động kia. Bố mẹ vẫn nói cố gắng hôm nay là để em có tương lai tốt hơn, để em không thiếu thốn như ngày trước. Mỗi lần nghe vậy, em thương bố mẹ nhiều lắm.

Nhưng em có một ước mong rất nhỏ thôi: bố mẹ hãy dành cho em nhiều thời gian hơn một chút.

Có lần em được điểm 9 môn Văn. Em vui đến mức chạy thật nhanh về nhà, chỉ mong được khoe ngay với mẹ. Em tưởng tượng mẹ sẽ mỉm cười, xoa đầu em và nói: “Con giỏi lắm!”. Nhưng lúc đó mẹ đang bận nghe điện thoại, rồi lại vội vàng chuẩn bị đi đâu đó. Em đứng chờ một lúc, rồi lặng lẽ gấp bài kiểm tra lại. Niềm vui khi ấy không mất hẳn, nhưng nó không còn trọn vẹn nữa.

Cũng có lần em bị điểm kém. Em buồn và lo lắng. Em sợ bố mẹ thất vọng. Em ước gì khi ấy có bố ngồi bên cạnh, hỏi em một câu thôi: “Con gặp khó khăn gì à?”. Có lẽ em sẽ bật khóc và kể hết.

Em nhớ những bữa cơm cả nhà ngồi đông đủ. Nhớ những lúc bố hỏi em chuyện ở lớp, mẹ lắng nghe em kể về một người bạn mới. Những câu chuyện rất nhỏ thôi, nhưng làm em thấy mình được quan tâm, được ở trong vòng tay gia đình.

Nếu được nói một điều, em chỉ mong bố mẹ chậm lại một chút giữa cuộc sống vội vàng này. Hãy ở bên em nhiều hơn, lắng nghe em nhiều hơn, để em không lớn lên trong cảm giác chờ đợi.

Vì với em, thời gian và sự quan tâm của bố mẹ chính là món quà quý giá nhất trên đời■



Tuổi thơ chỉ trọn vẹn khi còn nguyên sự hồn nhiên, không bị áp lực bào mòn. (Trong ảnh: Những em bé Lô Lô, xã Lũng Cú vui đùa giữa không gian lưu trú độc đáo của Dành House).

Du lịch bứt tốc với 177.000 tỷ đồng sau hai tháng 2026



Biểu diễn nghệ thuật tại Lễ khai hội Xuân Yên Tử (Quảng Ninh) năm 2026.



Khách du lịch trải nghiệm nghệ thuật vẽ trên nón lá tại Bảo tàng TP Hồ Chí Minh.

Du lịch Việt Nam khởi đầu năm 2026 bằng những con số tích cực. Lượng khách quốc tế tăng trưởng hai con số, thị trường nguồn đa dạng hơn và chỉ tiêu du lịch tiếp tục mở rộng.

Những tháng đầu năm 2026 ghi nhận bước khởi động đầy lạc quan của ngành du lịch Việt Nam khi nhu cầu đi lại quốc tế tiếp tục phục hồi mạnh. Hai tháng đầu 2026, du lịch Việt Nam thu khoảng 177.000 tỷ đồng, đón gần 4,7 triệu khách quốc tế, tăng 18,1% so với cùng kỳ năm trước và tương đương gần 19% mục tiêu cả năm của ngành du lịch. Đây là tốc độ tăng trưởng được đánh giá khá tích cực, cho thấy khả năng hoàn thành kế hoạch năm đang ở trong tầm tay nếu xu hướng này tiếp tục được duy trì.

Không chỉ tăng trưởng về lượng khách, du lịch còn thể hiện rõ vai trò đóng góp vào nền kinh tế thông qua doanh thu. Tổng thu từ khách du lịch ước đạt khoảng 177.000 tỷ đồng, cho thấy mức chi tiêu của du khách tiếp tục mở rộng cùng với sự phục hồi của thị trường.

Ở thị trường nội địa, nhu cầu đi lại và nghỉ dưỡng cũng duy trì ở mức cao. Riêng tháng 2/2026, lượng khách du lịch trong nước ước đạt khoảng 18,5 triệu lượt, trong đó có 6,5 triệu lượt khách lưu trú. Lũy kế hai tháng đầu năm, tổng lượng khách nội địa đạt khoảng 26,5 triệu lượt, tiếp tục là trụ cột quan trọng của ngành.

Một yếu tố thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động du lịch trong giai đoạn này là kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. Các địa phương trên cả nước đồng loạt tổ chức nhiều sự kiện văn hóa, lễ hội và hoạt động trải nghiệm nhằm thu hút du khách. Nhờ sự chuẩn bị sớm, ngành du lịch đã phục vụ hơn 14 triệu lượt khách trong dịp Tết Bính Ngọ.

Nhiều điểm đến lớn đã chủ động làm mới sản phẩm du lịch để tăng sức hút. Hà Nội tổ chức chuỗi sự kiện “Happy Tết 2026”, tái hiện không gian Tết truyền thống cùng nhiều hoạt động văn hóa tại khu vực phố cổ. TP.HCM gây ấn tượng với Đường hoa Nguyễn Huệ chủ đề “Xuân hội tụ - Vững bước vươn mình”, trong khi Đà Nẵng, Quảng Ninh hay Khánh Hòa cũng triển khai hàng loạt sự kiện lễ hội, nghệ thuật và trải nghiệm cho du khách.

Một số địa phương còn áp dụng chính sách miễn phí vé tham quan tại nhiều di tích và điểm du lịch nổi tiếng trong dịp Tết nhằm kích cầu du lịch. Đồng thời, các thành phố lớn như Hà Nội và TP.HCM miễn phí xe buýt và tuyến đường sắt đô thị phục vụ người dân và du khách du xuân, góp phần tăng khả năng tiếp cận điểm đến.

Ở góc độ kinh tế, du lịch ngày càng thể hiện rõ vai trò là ngành “xuất khẩu tại chỗ”. Mỗi lượt khách quốc tế không chỉ mang lại doanh thu trực tiếp cho ngành lưu trú, vận chuyển hay ăn uống, mà còn kích thích chi tiêu cho hàng loạt lĩnh vực liên quan như bán lẻ, ẩm thực, giải trí và dịch vụ địa phương. Theo các chuyên gia, nếu duy trì tốc độ tăng trưởng hiện nay, du lịch có thể trở thành một trong những ngành đóng góp lớn nhất cho tăng trưởng dịch vụ của Việt Nam.

NGUYỆT HẰNG (Tổng hợp)

Những sự kiện nổi bật trong tháng



Tổng thống Mỹ Donald Trump đọc Thông điệp liên bang năm 2026

Iran cảnh báo về xung đột khu vực, coi quân đội EU là tổ chức khủng bố

Lãnh đạo Iran ngày 1 tháng 2 cảnh báo rằng một cuộc xung đột trên phạm vi khu vực có thể bùng phát nếu Mỹ tấn công nước này, làm gia tăng căng thẳng giữa Osinhton và Teheran, đồng thời Iran tuyên bố coi quân đội các nước EU là “các tổ chức khủng bố” trong một động thái đáp trả.

Hạ viện Mỹ thông qua thỏa thuận chấm dứt đóng cửa một phần chính phủ

Hạ viện Mỹ ngày 3 tháng 2 đã thông qua một thỏa thuận ngân sách lưỡng đảng với tỷ lệ phiếu sát sao nhằm chấm dứt nguy cơ chính phủ liên bang bị đóng cửa một phần, chuyển dự luật lên tổng thống Mỹ để ký ban hành thành luật.

Hiệp ước New start giữa Mỹ và Nga hết hạn

Hiệp ước New Start giữa Mỹ và Nga chính thức hết hạn vào ngày 5/2 và thế giới chưa đạt được đồng thuận về một hiệp ước thay thế. Mỹ cho rằng nếu có hiệp ước kiểm soát vũ khí mới, Trung Quốc cũng cần tham gia.

Israel không kích dữ dội vào Libanon

Trong ngày 5/2, không quân Israel đã tập kích hàng loạt mục tiêu nằm sâu bên trong lãnh thổ Libanon, viện lý do đối phương vi phạm lệnh ngừng bắn.

Lãnh đạo tình báo quốc phòng Nga bị bắn nhiều phát

Phó tổng cục trưởng tổng cục tình báo quân đội Nga, Trung tướng lady Mía Alexayev đã bị bắn trọng thương ngay tại Matxcova hôm 6/2. Lực lượng chức năng đang tiến hành điều tra và truy tìm đối tượng nổ súng cũng như những người liên quan. Ủy ban điều tra đã mở vụ án hình sự liên quan đến tội cố ý giết người và buôn bán vũ khí trái phép.

Đánh bom tự sát tại Pakistan

Ít nhất 31 người thiệt mạng và 169 người khác bị thương trong một vụ đánh bom tự sát nhằm vào một địa điểm thờ cúng của người hồi giáo dòng Shiite, Pakistan ở ngoại ô Islamabad, Pakistan.

Mỹ điều tàu sân bay thứ hai tới Trung Đông

Ngày 12 tháng 2, tàu sân bay lớn nhất thế giới USS Gerald R.Ford đã được lệnh rời biển Caribe để triển khai tới Trung

Đông, trong bối cảnh tổng thống Mỹ cân nhắc khả năng tiến hành hành động quân sự nhằm vào Iran.

Tòa án tối cao Mỹ bác chính sách thuế đối ứng của ông Trump

Ngày 20/2, Tòa án tối cao Mỹ đã ra phán quyết cho rằng tổng thống Donald Trump đã vi phạm luật liên bang khi đơn phương áp đặt các mức thuế quan quy mô lớn trên toàn cầu. Chánh án John Roberts đã viết bản án với tỷ lệ sáu phiếu thuận và ba phiếu chống. Theo đó tòa án tối cao Mỹ kết luận rằng các biện pháp thuế quan đã vượt quá thẩm quyền theo luật định.

Tổng thống Mỹ đọc thông điệp liên bang năm 2026

Ngày 25 tháng 2, tổng thống Mỹ đọc thông điệp liên bang trước Quốc hội, tập trung vào kinh tế thuế quan và an ninh quốc tế trong bối cảnh tỷ lệ tín nhiệm và áp lực chính trị đang gia tăng. Thông điệp liên bang năm nay được trình bày trong bối cảnh các cuộc thăm dò dư luận cho thấy phần lớn người Mỹ không hài lòng với cách điều hành kinh tế của chính quyền.

Pakistan và Apganistan không kích lẫn nhau.

Nhiều vụ nổ đã làm rung chuyển thủ đô Kabul của Apganistan cùng một số khu vực khác vào sáng sớm 27/2, trong bối cảnh Pakistan và Apganistan tiến hành các đợt không kích và pháo kích qua lại dọc tuyến biên giới đầy bất ổn, đồng thời cáo buộc nhau làm leo thang xung đột.

Israel tấn công phủ đầu Iran

Ngày 28 tháng 2, Israel cho biết đã tiến hành một cuộc tấn công phủ đầu nhằm vào Iran, đẩy Trung Đông vào một vòng xoắn đầu quân sự mới và làm lu mờ thêm triển vọng giải pháp ngoại giao cho tranh cãi hạt nhân kéo dài nhiều năm giữa Teheran và phương Tây. Lực lượng Vệ binh cách mạng hồi giáo Iran xác nhận đã phóng tên lửa và UAV nhằm vào Israel như một đòn đáp trả sau các cuộc tấn công nhằm vào nước này.



Tàu sân bay USS Gerald R. Ford mới nhất của Hải quân Mỹ.



Mùa xuân là Tết trồng cây

Thực hiện phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”, Chi cục Kiểm lâm tỉnh phối hợp với các địa phương tổ chức **429** điểm phát động Tết trồng cây với tổng số **27.776** người tham gia, đã trồng được **171.525** cây gồm các loài: Keo, Sa mộc, Mỡ, Bạch đàn, Quế và một số loài cây bản địa với tổng diện tích trên **130,45** ha.

